**BỘ ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI NGỮ VĂN 7 NĂM 2022-2023**

**CÓ ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHÒNG GD …..**   |  | | --- | | **ĐỀ CHÍNH THỨC** | | **ĐỀ KHẢO SÁT NĂNG LỰC HỌC SINH GIỎI**  **Năm học: 2022 - 2023**  **Môn: Ngữ văn 7**  Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian giao đề)  Đề thi có: 02 trang |

**Câu 1 (4,0 điểm).**

**Câu chuyện ốc sên**

*Ốc sên con ngày nọ hỏi mẹ:*

*- Mẹ ơi! Tại sao chúng ta từ khi sinh ra phải đeo cái bình vừa nặng vừa cứng trên lưng như thế? Thật mệt chết đi được!*

*- Vì cơ thể chúng ta không có xương để chống đỡ, chỉ có thể bò, mà bò cũng không nhanh - Ốc sên mẹ nói.*

*- Chị sâu róm không có xương cũng bò chẳng nhanh, tại sao chị ấy không đeo cái bình vừa nặng vừa cứng đó?*

*- Vì chị sâu róm sẽ biến thành bướm, bầu trời sẽ bảo vệ chị ấy.*

*- Nhưng em giun đất cũng không có xương, cũng bò chẳng nhanh, cũng không biến hóa được, tại sao em ấy không đeo cái bình vừa nặng vừa cứng đó?*

*- Vì em giun đất sẽ chui xuống đất, lòng đất sẽ bảo vệ em ấy.  
Ốc sên con bật khóc, nói:*

*- Chúng ta thật đáng thương, bầu trời không bảo vệ chúng ta, lòng đất cũng không che chở chúng ta.*

*- Vì vậy chúng ta có cái bình - Ốc sên mẹ an ủi con. Chúng ta không dựa vào trời, cũng chẳng dựa vào đất, chúng ta dựa vào chính bản thân chúng ta*.

(Theo: *Quà tặng cuộc sống*, NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh)

**Suy nghĩ của em về bài học sâu sắc được rút ra từ câu chuyện trên?**

**Câu 2 (6,0 điểm).**

Nhà thơ Bằng Việt cho rằng: “*Tiêu chuẩn vĩnh cửu của thơ ca là cảm xúc*”.

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Dựa vào đoạn thơ trích trong bài “***Dạ khúc cho vầng trăng***”(Duy Thông)em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên*?*

*Trăng non ngoài cửa sổ*

*Mảnh mai như lá lúa*

*Thổi nhẹ thôi là bay*

*Con ơi ngủ cho say*

*Để trăng thành chiếc lược*

*Chải nhẹ lên mái tóc*

*Để trăng thành lưỡi cày*

*Rạch bầu trời khuya nay*

*Trăng thấp thoáng cành cây*

*Tìm con ngoài của sổ*

*Cửa nhà mình bé quá*

*Trăng lặn trước mọi nhà*

*Vai mẹ thành võng đưa*

*Theo con vào giấc ngủ*

*Trăng thành con thuyền nhỏ*

*Đến bến bờ tình yêu…*

( Trích *“* ***Dạ khúc cho vầng trăng****”* - Duy Thông)

**\* Chú thích:** Vũ Duy Thông (1944-2021), quê Phúc Yên, Vĩnh Phúc, tốt nghiệp khoa Văn, Đại học Tổng hợp Hà Nội, rồi làm báo, từng là biên tập viên, phó phòng, uỷ viên biên tập Bản tin trong nước của Thông tấn xã Việt Nam. Ông từng là Tổng biên tập tạp chí Diễn đàn Văn nghệ dù chỉ trong một thời gian ngắn. Ông là nhà thơ, nhà báo sắc sảo, một thi sỹ tài hoa và yêu thương tha thiết với cuộc đời. Tiếng thơ của ông cất lên từ cuộc sống chiến đấu nóng bỏng của quân và dân ta ở tuyến lửa chống Mỹ. Ông được đánh giá là nhà thơ nổi tiếng của thế hệ các nhà thơ thời kỳ chống Mỹ.

*Họ và tên thí sinh: .......................................................Số báo danh:................*

**II. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ**

**Câu 1 (4,0 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm** |
| **1. Yêu cầu kỹ năng:**  **-** Biết cách viết bài văn nghị luận xã hội.  - Bài viết có bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, có sức thuyết phục.  - Văn viết mạch lạc, sáng tạo, lời văn trong sáng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ đặt câu. |  |
| **2. Yêu cầu về kiến thức:** Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: | **4,0** |
| **a. Mở bài**  - Dẫn dắt vấn đề...  - Nêu được vấn đề nghị luận: trân trọng những gì mình có, không than vãn số phận; tự lập, biết dựa vào chính mình để nỗ lực trong cuộc sống… | 0,25 |
| **b. Thân bài**  **\*. Tóm tắt và nêu ý nghĩa câu chuyện*:***  - Câu chuyện kể về cuộc trò chuyện của hai mẹ con Ốc sên. Ốc sên con luôn than vãn mình kém may mắn phải mang cái bình nặng, còn giun đất và sâu róm luôn được chở che, may mắn*….*(*0,25 điểm)*  - Câu chuyện sâu sắc nhắn nhủ bài học: hãy trân trọng những gì mình có, không than vãn số phận; tự lập biết dựa vào chính mình để nỗ lực trong cuộc sống…*(0,25 điểm)* | 0,5 |
| **\*. Bàn luận vấn đề**  ***- LĐ1: Vì sao mỗi người cần biết trân trọng những gì mình có, không nên than vãn số phận?***  + Khi biết trân trọng giá trị bản thân sẽ giúp chúng ta nhận ra điểm mạnh, điểm yếu, để có hướng khắc phục điểm yếu, phát huy điểm mạnh, hoàn thiện bản thân...*(0,25 điểm)*  + Biết trân trọng những gì mình có, không than vãn số phận giúp con người sống tự tin, lạc quan, yêu đời, biết sống hòa đồng với mọi người…*(0,25 điểm)* | 0,5 |
| ***- LĐ1: Vì sao mỗi người cần sống tự lập, biết dựa chính mình***  + Vì khi biết dựa vào chính mình sẽ giúp ta tự tin vào năng lực của bản thân, vững vàng trước mọi tình huống của cuộc sống, đặc biệt giúp mỗi người bản lĩnh chinh phục thử thách đạt được thành công...*(0,5 điểm)*  + Dựa vào chính mình giúp bồi đắp thêm nhiều phẩm chất quý: dũng cảm, trách nhiệm, tự chủ,... -> giúp con người trưởng thành khẳng định giá trị bản thân....*(0,25 điểm)*  + Người biết sống tự lập, dựa vào chính mình sẽ luôn được mọi người quý trọng, gắn kết các mối quan hệ trở nên bền chặt. Từ đó góp phần xây dựng xã hội ngày càng phát triển, vững mạnh...*(0,25 điểm)* | 1,0 |
| - HS lấy dẫn chứng phù hợp làm sáng tỏ vấn đề nghị luận... *(0,5 điểm)* | 0,5 |
| **\*. Phê phán mở rộng**  - Phê phán những người sống dựa dẫm, phụ thuộc vào hoàn cảnh, không nỗ lực, phấn đấu, sống bi quan… *(0,25 điểm)*  - Sống tự lập dựa vào sức mình, tuy nhiên trong cuộc sống cần biết hợp tác, đoàn kết tương trợ với mọi người... *(0,25 điểm)* | 0,5 |
| **\*. Bài học nhận thức và hành động**  - Dựa vào chính mình để sống tích cực vượt qua mọi khó khăn, để sáng tạo và phát triển… - Không ngừng trau dồi kiến thức, kĩ năng để hoàn thiện bản thân... - Đấu tranh với biểu hiện của lối sống dựa dẫm, phụ thuộc, thiếu tự tin... | 0,5 |
| **c. Kết bài**  - Khẳng định, khái quát lại vấn đề.  - Liên hệ bản thân. | 0,25 |

**Câu 2 (6,0 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm** |
| **1.Yêu cầu về kỹ năng:**  + Hiểu đúng yêu cầu của đề, có kỹ năng làm bài nghị luận văn học. biết kết hợp nhuần nhuyễn các phép lập luận giải thích, chứng minh đã học.  + Có kỹ năng xây dựng luận điểm đúng đắn, sáng tỏ, dẫn chứng chọn lọc, lý lẽ thuyết phục, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt.  + Văn viết trong sáng, có cảm xúc, thể hiện được năng lực cảm nhận sâu sắc. |  |
| **3.Yêu cầu về kiến thức**: Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: |  |
| **a. Mở bài:**  - Dẫn dắt vấn đề nghị luận...  - Trích dẫn ý kiến của nhà thơ Bằng Việt... | 0,5 |
| **b. Thân bài:**  **b.1. Giải thích ý kiến:**  *- Thơ:* Là hình thức sáng tác văn học phản ánh cuộc sống nghiêng về sự thể hiện tình cảm, cảm xúc bằng ngôn ngữ hàm súc, giàu nhạc tính, giàu hình ảnh gợi cảm...  - *Tiêu chuẩn vĩnh cửu:* thước đo, chuẩn mực có giá trị bất biến, đúng với mọi thời đại.  *- Cảm xúc*: Là những cung bậc tình cảm, tâm trạng con người...  **-> *Câu nói của Bằng Việt khẳng định: Thước đo để đánh giá giá trị tác phẩm thơ ca ở mọi thời đại là cảm xúc; đề cao vai trò của cảm xúc trong thơ.***  **\* Lưu ý:** *Nếu HS không giải thích, cắt nghĩa từ, cụm từ trong nhận định mà chỉ khái quát chung ý hiểu của mình về nhận định, có ý đúng, GV chỉ cho tối đa 0,25 điểm* | 0,5 |
| **b.2. Đoạn thơ “Dạ khúc cho vầng trăng” (Vũ Duy Thông) chứa chan cảm xúc về vẻ đẹp của vầng trăng qua lời ru của mẹ và tình mẹ dành cho con:**  **\* Khái quát chung:**  -Vũ Duy Thông là nhà thơ nổi tiếng của thế hệ các nhà thơ thời kỳ chống Mỹ. Ông được đánh giá là một thi sỹ tài hoa và yêu thương tha thiết với cuộc đời...  **-** Bài thơ "*Dạ khúc cho vầng trăng*" mà tiêu biểu là đoạn thơ trong đề bài là khúc ca tha thiết, ngọt ngào về vẻ đẹp của vầng trăng non qua lời ru của mẹ và tình yêu thương con vô bờ bến của người mẹ. | 0,25 |
| **\* Chứng minh**  **+ Luận điểm 1: Cảm xúc của nhà thơ trước vẻ đẹp của vầng trăng** **qua lời ru của mẹ**  - Mở đầu bài thơ nhà thơ Duy Thông đã đưa ta đến khúc hát ru con ngọt ngào, êm ái của người mẹ. Lời ru ân tình của người mẹ đưa con vào giấc ngủ bình yên. Trăng non theo lời hát ru của mẹ đi vào giấc mơ của con một cách nhẹ nhàng, sâu lắng.  “*Trăng non ngoài cửa sổ*  *Mảnh mai như lá lúa”*  - Biện pháp so sánh, nhân hóa *trăng non với lá lúa* – vật gần gũi, quen thuộc với cuộc sống thường nhật của mẹ khiến trăng trở nên vô cùng đáng yêu, duyên dáng, thanh khiết. Từ đó mẹ muốn ghi dấu trong lòng con về về tình yêu thiên nhiên, yêu cái đẹp, cái giản dị trong cuộc sống...  *“ Để trăng thành chiếc lược*  *Chải nhẹ lên mái tóc*  *Để trăng thành lưỡi cày*  *Rạch bầu trời khuya nay ”*  - Phép so sánh, liệt kê kết hợp các động từ “ *chải”,“rạch*”, trăng non qua lời ru của mẹ còn có những hình dạng khác nhaunhư *chiếc lược, lưỡi* *cày.* Trăng non không có gì xa lạ mà rất gần gũi thân quen trong cuộc sống của con và mẹ. Mẹ mong con khi lớn lên biết yêu thương, biết trân quý những gì bình dị...  *“Trăng thấp thoáng cành cây*  *Tìm con ngoài của sổ*  *Cửa nhà mình bé quá*  *Trăng lặn trước mọi nhà ”*  -> Phép nhân hóa kết hợp với các từ ngữ chỉ hoạt động của con người “*tìm con ngoài cửa sổ*”khiến trăng như một bạn nhỏ rất đáng yêu đang tìm con để bầu bạn, vui chơi, hòa nhịp vào thế giới tâm hồn của trẻ thơ.  - Hình ảnh “ *Trăng thành con thuyền nhỏ”* có lẽ là hình ảnh đẹp nhất tượng trưng cho ước mơ, khát vọng của người con, đồng thời cũng chở đầy tình yêu và niềm tin của người mẹ dành cho đứa con bé bỏng đang ngủ say trên đôi vai gầy. Trăng không chỉ là con thuyền nhỏ mà còn là nhịp cầu nối giúp cho con và mẹ *“ Đến bến bờ tình yêu ”...* | 2,0 |
| **+ Luận điểm 2: Cảm xúc của nhà thơ trước tình yêu của mẹ dành cho con**  - Tình yêu của mẹ dành cho con thật lớn lao, vĩ đại không có thứ gì có thể đong đếm được. Mẹ luôn cầu mong cho con được yên bình *”Con ơi ngủ cho say ”,* mong con được hạnh phúc *“ Đến bến bờ tình yêu”.* Mẹ yêu thương, hi sinh  *“Vai mẹ thành võng đưa./Theo con vào giấc ngủ”,* mẹ có thể làm tất cả vì con...  **\* Lưu ý:**  *Trong quá trình cảm nhận đoạn thơ, HS biết liên hệ, so sánh với các bài thơ khác cùng đề tài:* ***À ơi tay mẹ*** *(Bình Nguyên),* ***Con cò*** *(Chế Lan Viên),* ***Mẹ và quả*** *( Nguyễn Khoa Điềm),****Trăng ơi...từ đâu đến*** *(Trần Đăng Khoa), …* | 0,75 |
| **b.3. Để thể hiện được cảm xúc, rung động đoạn thơ rất thành công trong việc sử dụng các hình thức nghệ thuật**  + Thể thơ năm chữ với hình ảnh thơ trong sáng, bình dị phù hợp với thế giới tâm hồn trẻ thơ, dễ nhớ dễ thuộc.  + Cấu trúc thơ độc đáo, ngôn ngữ giàu chất nhạc  + Bên cạnh đó, nhà thơ sử dụng các biện pháp nghệ thuật phép so sánh, nhân hóa, điệp ngữ, liệt kê…khiến đoạn thơ trở nên sinh động, diễn tả sâu sắc tình mẫu tử thiêng liêng.  + ***Qua đoạn thơ tác giả đã gửi đến bạn đọc thông điệp vô cùng sâu sắc: con lớn lên phải biết sống nghĩa tình, biết trân quý những gì bình dị trong cuộc sống; biết yêu thương và kính trọng mẹ...*** | 1,0 |
| **b.4. Mở rộng, liên hệ, nâng cao**  - Qua đoạn thơ, Bằng Việt đề cao cảm xúc chứ không tuyệt đối hóa cảm xúc, coi nhẹ vai trò tài năng người cầm bút. Cần kết hợp tài năng và cảm xúc mới có tác phẩm thành công.  - Người tiếp nhận và người sáng tác cần có cảm xúc thì mới phản ánh chân thực cuộc sống, hiểu hết cái hay cái đẹp của tác phẩm văn học. | 0,5 |
| **c. Kết bài:**  - Khẳng định lại ý kiến...  - Liên hệ bản thân | 0,5 |
| **LƯU Ý:**  *- Chỉ cho điểm tối đa nếu bài viết của học sinh kết hợp tốt các yêu cầu về nội dung và yêu cầu về kiến thức, kĩ năng.*  *- Thí sinh có nhiều cách triển khai theo trình tự khác nhau, miễn là bài viết đáp ứng được hệ thống ý cơ bản.*  *- Khuyến khích những bài viết có nội dung sáng tạo. Bài viết có thể không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án nhưng phải hợp lý.* | |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN QUẾ VÕ  PHÒNG GD-ĐT QUẾ VÕ  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn: *Ngữ văn* - Lớp 7**  Thời gian làm bài:1**20 phút** (*không kể thời gian giao đề*) |

*(Đề thi gồm có 02 trang)*

**I. PHẦN ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

DẾ MÈN BÊNH VỰC KẺ YẾU

***Một hôm, qua một vùng cỏ xước xanh dài, tôi chợt nghe tiếng khóc tỉ tê.*** *Tôi lắng tai, đoán ra tiếng khóc quanh quẩn đâu đây. Vài bước nữa****,*** *tôi gặp chị Nhà Trò ngồi gục đầu bên tảng đá cuội.*

*Chị Nhà Trò này đã bé nhỏ lại gầy gùa, yếu quá, người bự những phấn, như mới lột. Chị mặc áo thâm dài, đôi chỗ chấm điểm vàng, hai cánh cô nàng mỏng như cánh bướm non, lại ngắn chùn chùn. {…} Nhà Trò đương khóc.*

*Nghe như có điều oan trái chi đây, tôi bèn hỏi:*

*- Làm sao mà khóc đường khóc chợ thế kia, em? {…}*

*Nhà Trò kể:*

*- Năm trước, phải khi trời làm kém đói, mẹ em phải vay lương ăn của Nhện. Sau đấy, không may mẹ em mất đi, còn lại thui thủi có mình em. Mà em ốm yếu, kiếm bữa cũng chẳng đủ, làm ăn chả ra thế nào, bao năm nghèo túng vẫn hoàn nghèo túng, món nợ cũ chưa trả được, Nhện cứ nhất định bắt trả nợ. Mấy bận nhện đã đánh em. Hôm nay bọn Nhện chăng tơ ngang đường đe bắt em, vặt chân vặt cánh ăn thịt em.*

*Tôi xòe hai càng ra, bảo Nhà Trò:*

*- Em đừng sợ. Hãy trở về cùng với tôi đây. Đứa độc ác không thể cậy khỏe hiếp kẻ yếu. Đời này không phải như thế.*

*Tôi dắt Nhà Trò đi.*

*Một quãng, tới chỗ mai phục của bọn Nhện. {…}*

*Tôi cất tiếng hỏi lớn:*

*-Ai đứng chóp bu bọn mày? Ra đây ta nói chuyện.*

*Từ trong hốc đá, một mụ Nhện cái cong chân nhảy ra, hai bên có hai Nhện vách nhảy kèm. Dáng đây là vị chúa chùm nhà Nhện. Nom cũng đanh đá, nặc nô lắm. Vậy thì đầu tiên tôi hãy ra cái oai của tôi. Tôi quay phắt lưng, phóng càng đạp mạnh vào đầu mụ Nhện cái một đạp. Mụ nọ hoảng hốt, co dúm lại hãi ngay. Rồi thế là mụ cứ rập đầu xuống đất như cái chày giã gạo, tỏ ý hối hận mà sợ hãi một điều gì đó - điều gì đó có lẽ mụ ta cũng chưa biết.*

*Tôi thét:*

*- Cớ sao dám kéo bè kéo cánh ra bắt nạt em Nhà Trò yếu ớt thế kia? Chúng mày có của ăn của để, đứa nào cũng béo múp mông đít cả lượt như thế mà cứ cố tình đòi nó có một tí tẹo nợ đã mấy đời rồi, là không được. Ta cấm từ giờ không được đòi nợ Nhà Trò nữa. Nó bé bỏng, làm chưa đủ nuôi thân, phải thương nó, xúy xóa công nợ cho nó. Ở đời, thù hằn, độc ác làm gì, thử trông đấy, bay bắt nạt nó, nhưng còn có ta khỏe hơn, ta mới thử gió mấy cái đá hậu, mà xem ra chúng mày đã thấy đáng nghĩ lắm rồi, phải không?*

*Bọn Nhện núp phía trong cùng dạ được việc đầu vang và lao xao nói "Nghe rồi ạ" rối rít khe đá.*

*Tôi ra lệnh:*

*- Phá các vòng vây đi! Đốt hết văn tự nợ di!*

*Lũ Nhện nghe ngay lời tôi. Cả bọn nhanh nhẹn chạy ngang chạy dọc, phá các dây tơ chăng lưới. Con đường về tổ Nhà Trò trên cành lá mua có một chiếc hoa tím phút chốc đã quang hẳn. Rồi vô số Nhện nhấp nhô tung tăng đến, chân nắm chân ả Nhà Trò mà nhảy múa, hát ầm ĩ, rất vui.*

(Trích *Dế Mèn phiêu lưu kí -* Tô Hoài)

**Thực hiện yêu cầu:**

1. Xác định nhân vật chính của văn bản trên là ai?
2. Hãy tìm trạng ngữ của **câu được in đậm** trong văn bản trên.

**c)** *Tôi xòe cả hai càng ra, bảo Nhà Trò:*

*- Em đừng sợ. Hãy trở về cùng với tôi đây. Đứa độc ác không thể cậy khỏe ăn hiếp kẻ yếu.*

Qua hành động và lời nói của Mèn với Nhà Trò trong những câu trên, em thấy Mèn là người như thế nào?

**d)** Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: *Chị mặc áo thâm dài, đôi chỗ chấm điểm vàng, hai cánh mỏng như cánh bướm non, lại ngắn chùn chùn.*

**PHẦN II. VIẾT**

**Câu 1. (4,0 điểm)**

Từ nội dung văn bản trên, em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 8 đến 12 câu) bày tỏ ý kiến tán thành quan điểm: *Tình yêu thương là món quà vô giá của cuộc sống.*

**Câu 2. (10,0 điểm)**

Viết bài văn phân tích nhân vật Dế Mèn trong văn bản *Dế Mèn bênh vực kẻ yếu* (trích *Dế Mèn phiêu lưu kí*) của nhà văn Tô Hoài.

**II. Hướng dẫn chấm cụ thể**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần/ câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC – HIỂU** | **6,0** |
|  | **Đọc văn bản.**  **Thực hiện yêu cầu:**  **a) Xác định nhân vật chính của văn bản trên là ai?**  **b) Hãy tìm trạng ngữ của câu được in đậm trong văn bản trên.**  **c) *Tôi xòe cả hai càng ra, bảo Nhà Trò:***  ***- Em đừng sợ. Hãy trở về cùng với tôi đây. Đứa độc ác không thể cậy khỏe ăn hiếp kẻ yếu.***  **Qua hành động và lời nói của Mèn với Nhà Trò trong những câu trên, em thấy Mèn là người như thế nào?**  **d) Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: *Chị mặc áo thâm dài, đôi chỗ chấm điểm vàng, hai cánh mỏng như cánh bướm non, lại ngắn chùn chùn.*** |  |
| a)Nhân vật chính của văn bản trên là Dế Mèn. | *0,5* |
| b) Trạng ngữ trong câu in đậm:  *-Một hôm,*  *-qua một vùng cỏ xước xanh dài,* | *0,5*  *0,5* |
| **c)**  *Tôi xòe cả hai càng ra, bảo Nhà Trò:*  *- Em đừng sợ. Hãy trở về cùng với tôi đây. Đứa độc ác không thể cậy khỏe ăn hiếp kẻ yếu.*  Qua hành động và lời nói của Mèn với Nhà Trò trong những câu trên, em thấy Mèn là người: rất mạnh mẽ, dũng cảm, thương người, hào hiệp, sẵn sáng bênh vực kẻ yếu…  *Hướng dẫn chấm:*  *HS nêu được từ 3 phẩm chất trở lên, đạt điểm tối đa.*  *HS nêu được 2 phẩm chất trên, đạt 0,5 điểm.*  *HS nêu được 1 phẩm chất trên, đạt 0,25 điểm.* | *1,0* |
| d) *Chị mặc áo thâm dài, đôi chỗ chấm điểm vàng, hai cánh mỏng như cánh bướm non, lại ngắn chùn chùn.*  -Biện pháp tu từ:  +Nhân hóa: Nhà Trò được gọi bằng cách gọi và hành động của con người: *Chị*, *mặc****.***  + So sánh: *hai cánh mỏng như cánh bướm non.* | *0 ,75*  *0,75* |
| -Tác dụng:  +Tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.  +Khiến con vật trở nên gần gũi, sinh động, có hồn…  +Khắc họa hình ảnh Nhà Trò nhỏ bé, yếu ớt, đáng thương, tội nghiệp, cần được che chở…  +Qua đó cho thấy tài năng quan sát và tình cảm của tác giả dành cho thế giới nhân vật của mình cũng như thiếu nhi… | *0,25*  *0,25*  *1,0*  *0,5* |
| *HS có cách diễn đạt tương đương vẫn đạt điểm tối đa.* |  |
| **II** | **VIẾT** | **14** |
|  | **Từ nội dung văn bản trên, em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 8 đến 12 câu) bày tỏ ý kiến tán thành quan điểm: *Tình yêu thương là món quà vô giá của cuộc sống.*** | **4,0** |
| **I. Yêu cầu hình thức:**  -Viết đúng hình thức đoạn văn có bố cục rõ ràng, trình bày sạch sẽ, dung lượng khoảng 8 – 12 câu. | *0,25* |
| **II. Yêu cầu cụ thể:**  - Nêu được vấn đề và ý kiến cần bàn luận.  - Trình bày được sự tán thành đối với ý kiến cần bàn luận.  - Đưa ra được những lí lẽ rõ ràng, bằng chứng đa dạng để chứng tỏ sự tán  thành là có căn cứ. Làm nổi bật ý sau: |  |
| **1.Nêu được vấn đề cần bàn luận:** *Tình yêu thương là món quà vô giá của cuộc sống.* | *0,5* |
| **2. Nêu ý kiến đáng quan tâm về vấn đề:** Tình yêu thương có ý nghĩa và giá trị lớn lao trong cuộc sống.  **- Thể hiện thái độ tán thành ý kiến vừa nêu bằng các ý:**  + *Tình yêu thương* là một khái niệm chỉ một phẩm chất tình cảm, vẻ đẹp tâm hồn của con người. Đó là tình cảm thương yêu, chia sẻ và đùm bọc, quan tâm, giúp đỡ, làm những điều tốt đẹp với những người xung quanh…*Món quà vô giá* là khẳng định ý nghĩa và giá trị lớn lao. Như vậy tình yêu thương có ý nghĩa và giá trị lớn lao.  +Tình yêu thương là món quà vô giá trong cuộc sống con người. Bởi nó: sưởi ấm tâm hồn những con người cô đơn, đau khổ, bất hạnh, truyền cho họ sức mạnh, nghị lực để vượt lên hoàn cảnh; giúp con người học cách quan tâm đến người khác, sống bao dung và tích cực hơn trong cuộc đời; biết trân trọng cuộc sống, trân trọng những người xung quanh;tạo sức mạnh cảm hoá kì diệu đối với những người “lầm đường lạc lối”; mang lại niềm hạnh phúc, niềm tin và cơ hội để có cuộc sống tốt đẹp hơn; là cơ sở xây dựng một xã hội tốt đẹp, có văn hóa…  HS lấy bằng chứng tiêu biểu phù hợp.  +Phê phán những người trong xã hội sống thiếu tình thương, vô cảm, dửng dưng trước nỗi đau chung của đồng loại; những kẻ ích kỉ, chỉ biết lo cho cuộc sống của bản thân mình mà không quan tâm đến bất cứ ai… | *0,5*  *0,5*  *1,0*  *0,5*  *0,25* |
| **3.** **Khẳng định lại sự tán thành ý kiến, ý nghĩa, bài học** về giá trị lớn lao của tình yêu thương- món quà vô giá… | *0,5* |
| *HS có cách diễn đạt tương đương vẫn đạt điểm tối đa*  *HS không viết theo cấu trúc đoạn văn đủ 3 phần nhưng vẫn đảm bảo hình thức cấu trúc một đoạn văn và đảm bảo đủ ý vẫn đạt điểm tối đa.* |  |
| **2** | **Viết bài văn phân tích nhân vật Dế Mèn trong văn bản *Dế Mèn bênh vực kẻ yếu (trích Dế Mèn phưu lưu kí*) của nhà văn Tô Hoài.** | **10,0** |
|  | **I. Yêu cầu chung**  - Xác định đúng kiểu phân tích đặc điểm nhân vật.  - Đưa ra được những bằng chứng để làm rõ đặc điểm của nhân vật.  - Bài viết có bố cục rõ ràng, trình bày sạch sẽ. | *0,5* |
|  | **II. Yêu cầu cụ thể** |  |
| **1. Mở bài:**  - Giới thiệu đặc điểm nổi bật của nhân vật Dế Mèn trong văn bản truyện*Dế Mèn bênh vực kẻ yếu* (trích *Dế Mèn phưu lưu kí*) của nhà văn Tô Hoài: thương người (nhân hậu), hào hiệp, hết lòng bênh vực kẻ yếu…  - Ấn tượng chung về nhân vật Dế Mèn. | *1,0* |
| **2. Thân bài:**  Lần lượt phân tích và làm sáng tỏ từng đặc điểm của nhân vật Dế Mèn thông qua các chi tiết cụ thể trong tác phẩm (hoàn cảnh, cử chỉ, hành động, lời nói…).  Gợi ý:  **a) Hoàn cảnh:** gặp chị Nhà Trò bé nhỏ, gầy yếu, có cảnh ngộ tội nghiệp đáng thương; cuộc sống và tính mạng chị Nhà Trò đang bị uy hiếp nghiêm trọng…  **b) Đặc điểm của nhân vật Dế Mèn:**  ***\*Dế Mèn rất giàu tình thương người****:*  - Thái độ, tình cảm:  + *Đi qua đám cỏ xước xanh dài*, nghe *tiếng khóc tỉ tê* và nhìn thấy chị Nhà Trò đang *gục đầu bên tảng đá cuội*, Mèn rất quan tâm và thương cảm đến gần con người bất hạnh gặng hỏi mãi…  +Hình ảnh chị Nhà Trò đã *bé nhỏ lại gầy yếu quá*, *đôi cánh mỏng… ngắn chùn chùn* khiến Mèn thương tâm lắm…  + Chú xúc động, đồng cảm trước cảnh ngộ đau khổ của chị ta: mẹ mất, sống thui thủi, ốm yếu quá nên làm không đủ ăn, lại đang bị bọn nhện đòi nợ, đánh đập…  - Cử chỉ, hành động: *Xoè hai càng*như muốn che chở, trấn an chị Nhà Trò, muốn chị Nhà Trò hãy yên tâm và tin tưởng Mèn…  - Lời nói:an ủi, sẻ chia với Nhà Trò*: Em đừng sợ.*  \***Mèn còn là người hào hiệp, sẵn sàng bênh vực kẻ yếu:**  **- S*au khi nghe chị Nhà Trò kể lại câu chuyện:***  + Lời nói: của Dế Mèn vang lên như một lời khẳng định sức mạnh của chính nghĩa, tuyên chiến với lũ nhện quen thói cạy thế, áp bức đè nén người khác: *Em đừng sợ. Hãy trở về cùng với tôi đây. Đứa độc ác không thể cậy khỏe ăn hiếp kẻ yếu.*  + Cử chỉ, hành động: *dắt chị Nhà Trò đi là*hành động dũng cảm, hào hiệp, đi đòi lại công bằng, bảo vệ bênh vực kẻ yếu.  ***-Khi gặp bọn Nhện:***  +Hành động*: Tôi quay phắt lưng, phóng càng đạp mạnh vào đầu mụ Nhện cái một đạp* là hành động ra oai, thể hiện sức mạnh, dũng cảm dám đương đầu với bọn Nhện bảo vệ kẻ yếu.  +Lời nói: Xưng *ta* của Dế Mèn cất lên rất đàng hoàng, đĩnh đạc và hào hùng: *Ai đứng chóp bu bọn này? Ra đây ta nói chuyện*. Đanh thép hạch tội bọn Nhện *của ăn của để*, *béo múp* mà lại tham lam *cố tình đòi một tí tẹo nợ đã mấy đời rồi?* *cấm* bọn nhện *từ giờ không được đòi nợ chị Nhà Trò nữa*; nghiêm khắc bắt bọn nhện: *Hãy phá các vòng vây đi! Đốt hết văn tự nợ đi!*  +Kết quả: Tức thì quân tướng lũ nhện sợ hãi cùng dạ ran, chúng vội vàng phá hết các dây tơ chăng lối*.* Và con đường về tổ Nhà Trò *quang hẳn*. Chị Nhà Trò đã thoát nạn tai ương.  ***\*Nêu nhận xét về nhân vật Dế Mèn:*** một chàng trai có phẩm chất tốt đẹp: có võ nghệ tài giỏi, rất dũng cảm, thương người, hào hiệp, căm ghét mọi bất công giúp đỡ, bênh vực người yếu ớt, khó khăn, hoạn nạn…  **c) Nhận xét về nghệ thuật xây dựng nhân vật:**  -Nghệ thuật miêu tả loài vật rất đặc sắc của nhà văn Tô Hoài. Tô Hoài miêu tả rất kỹ và rất am hiểu tập tính, hình dáng của loài vật.  -Hệ thống ngôn từ tự nhiên, giàu chất gợi hình, gợi cảm đặc biệt sử dụng thành công nghệ thuật nhân hóa, so sánh …  *HS có thể phân tích theo sự việc rồi khí quát đặc điểm nhân vật vẫn đạ điểm tối đa.* | *0,5*  *2,5*  *2,5*  *1,0*  *1,0* |
|  | **3. Kết bài:**  Qua việc phân tích đặc điểm nhân vật Dế Mèn, nêu lên ý nghĩa hoặc bài  học sâu sắc… | *1,0* |
| **Tổng** |  | **20,0** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THUẬN THÀNH  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**  **CẤP THCS- NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn:** Ngữ văn - Lớp 7  **Thời gian:** 150 phút |

**Câu 1**: ( 6 điểm).

Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

|  |  |
| --- | --- |
| *Đôi làn môi con*  *Nghiêng về vú mẹ*  *Như cây lúa nhỏ*  *Nghiêng về phù sa*  *Như hương hoa thơm*  *Nghiêng về ngọn gió*  *Đôi làn môi con*  *Ngậm bầu vú mẹ*  *Như búp hoa huệ*  *Ngậm tia nắng trời.* | *Sữa mẹ trắng trong*  *Con ơi hãy uống*  *Rồi mai con lớn*  *Con ơi hãy nghĩ*  *Những điều trắng trong.*  ( *Trắng trong*- Lâm Thị Mỹ Dạ) |

1. Ai là người bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ trong bài thơ ?

b. Từ “nghiêng” trong bài được hiểu theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyển? Giải thích nghĩa của từ “nghiêng” ?

c. Trong bài thơ tác giả đã sử dụng những cặp hình ảnh nào để tạo nên giá trị và thông điệp của bài thơ?

d. Qua lời nhân vật trữ tình, “những điều trắng trong” mà tác giả muốn nói đến là gì? Bản thân em sẽ làm gì để gìn giữ “những điều trắng trong” đó?

**Câu 2:** (4 điểm) Cảm nhận của em về vẻ đẹp của bức tranh chiều xuân qua đoạn thơ sau:

*Mưa đổ bụi êm đềm trên bến vắng,*

*Đò biếng lười nằm mặc nước sông trôi;*

*Quán tranh đứng im lìm trong vắng lặng*

*Bên chòm xoan hoa tím rụng tơi bời.*

*...* (Anh Thơ, *Chiều xuân*)

**Câu 3**: (10 điểm)

Em hãy viết bài văn biểu cảm bày tỏ tình cảm của mình với quê hương.

..................................Hết.............................................

1. **HƯỚNG DẪN CHI TIẾT**

**Câu 1:** (6 điểm).

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a | Người bày tỏ cảm xúc suy nghĩ trong bài thơ: Người mẹ | 1,0 |
| b | - Từ “nghiêng” được hiểu theo nghĩa chuyển.  - Nghĩa của từ “ nghiêng”trong bài thơ được hiểu là : hướng về(con hướng về mẹ để tìm về cội nguồn của sự sống và nhận được sự che chở yêu thương trong đời) | 0,5  0,5 |
| c | -Cặp hình ảnh tác giả sử dụng để tạo nên giá trị và thông điệp của bài thơ: “ môi con- vú mẹ”, “ cây lúa- phù sa”, “ hương hoa- ngọn gió”, “ búp hoa- tia nắng” | 1 |
| d | -“ *Những điều trắng trong*” mà tác giả muốn nói đến là: mỗi con người hãy biết uống vào hồn mình những ngọt ngào, trắng trong từ dòng sữa mẹ, đó cũng chính là cội nguồn của lòng yêu thương và lẽ sống, là hạnh phúc của mỗi người, là ước nguyện tốt đẹp nhất mà người mẹ luôn dành cho con. Như vậy “ trắng trong” không chỉ là dòng sữa trắng trong ngọt ngào của mẹ mà còn tượng trưng cho những điều tốt đẹp, thiện lương. Người mẹ không những nuôi dưỡng con về thể chất mà còn bồi dưỡng cho con tâm hồn đẹp đẽ.  - Liên hệ: Hs tự do liên hệ những việc làm của bản thân nhưng cần phù hợp đạo đức, văn hóa( Ví dụ: Là đứa con hiếu thảo, có ý thức vươn lên trong cuộc sống để trở thành người tử tế, thành đạt...) | 1  1  1 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu 2  (4 điểm) | \* Mở đoạn: giới thiệu ngắn gọn về đoạn thơ, tác giả và cảm xúc chung về đoạn thơ. | 0,25 |
| \* Thân đoạn: Trình bày cảm xúc về đoạn thơ:  - Nêu ấn tượng chung khi đọc đoạn thơ (yêu thích, cuốn hút,…) | 0,5 |
| - Cảm nhận về nội dung của đoạn thơ: Bức tranh chiều xuân với những đặc điểm:  + Bức tranh thuỷ mặc chấm phá những nét đầy thi vị về một buổi chiều quê mưa xuân.  + Cảnh đẹp, bình yên nhưng gợi buồn.  + Bức tranh thiên nhiên gợi ra bao cảm xúc xao xuyến, nhớ nhung quê hương trong lòng bạn đọc. | 1,25 |
| - Cảm nhận về những đặc sắc nghệ thuật được sử dụng trong đoạn thơ:  Biện pháp tu từ nhân hóa: *“đò-biếng lười- nằm mặc”, “quán tranh- đứng im lìm”*. Tác dụng biện pháp tu từ:  + Biến những vật vô tri, vô giác thành sống động có hồn, gợi hình, gợi cảm.  + Góp phần khắc họa hình ảnh thiên nhiên, làng quê vắng lặng, im lìm, bình yên nhưng cũng đượm buồn.  Sử dụng nhiều từ láy giàu sức gợi: *êm đềm, im lìm, tơi bời*-> gợi vẻ bình yên, tĩnh lặng của cảnh vật, tạo nhịp điệu nhẹ nhàng cho các câu thơ. | 1.25 |
| - Cảm nhận về tâm hồn, tình cảm của tác giả: Tâm hồn nhạy cảm, tinh tế trước vẻ đẹp của thiên nhiên, đất trời buổi chiều xuân.Tấm lòng yêu thiên nhiên, quê hương sâu sắc. | 0,5 |
| \* Kết đoạn: Khái quát lại những ấn tượng, cảm xúc chung về đoạn thơ. | 0,25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 3**  **( 10 điểm)** | **a.Đảm bảo cấu trúc một bài văn**: Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài.  **b. Xác định đúng yêu cầu của đề**  - Bài văn biểu cảm về sự vật. Xác định được đối tượng biểu cảm  - Thể hiện, biểu lộ được thái độ, tình cảm, cảm xúc sâu sắc, chân thành của bản thân dành cho sự vật được biểu cảm.  - Có những phát hiện mới mẻ, sâu sắc về đối tượng biểu cảm  - Nêu được vai trò của sự vật được biểu cảm với bản thân.  **c. Triển khai vấn đề rõ ràng, đầy đủ**; thể hiện sự nhận thức sâu sắc và vận dụng tốt các kiến thức viết văn đã học để làm bài hiệu quả. Có thể viết theo định hướng sau:  ***\*Mở bài:***  - Dẫn dắt, giới thiệu về quê hương.  - Khái quát tình cảm của bản thân với quê hương  ***\* Thân bài:***  - Khái quát quê hương là gì?( là tất cả nắng, mưa, là đất, là hương vị của chợ quê... là nềm vui, nỗi buồn, là tuổi thơ êm đẹp... là tình yêu của bố mẹ, của bạn bè, thầy cô.  - Quê hương trong trái tim tôi  + Thiên nhiên của quê hương trong trái tim tôi: dòng sông, cánh đồng, đầm sen, con đường, hàng cây, mái đình...( ghi dấu ấn trong trái tim tôi như thế nào?)  + Con người quê hương, những nét văn hóa truyền thống ghi dấu ấn trong trái tim tôi như thế nào?  ***\*Kết bài:***  - Khẳng định lại tình cảm với quê hương  - Liên hệ với bản thân và mọi người.  **d. Sáng tạo**: Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng, suy nghĩ mới mẻ, phù hợp với vấn đề yêu cầu  **e. Chính tả, dùng từ, đặt câu**: Đảm bảo chuẩn xác chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt. | 1  1  3  3,5  1  0,5 |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT …..**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 7 CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN THI: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 90 phút không kể thời gian giao đề*  *(Đề thi gồm 03 trang)* |

**I. ĐỌC – HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**QUÀ CỦA YÊU THƯƠNG**

**(Trần Văn Thiên)**

(1) *Sống ở nơi thị thành chộn rộn lo toan, thỉnh thoảng mẹ vẫn thường lấp đầy nỗi nhớ nhà trong tôi bằng những thứ quà quê giản dị. Chuyến xe khách chật ních người và hàng hóa xuất bến ở quê nhà, nhịp nhàng lăn bánh chở theo bao yêu thương mà mẹ đã tỉ mẩn gói ghém. Khi là mớ cá đồng mẹ phơi khô qua mấy bận nắng, lúc là hũ tép nhỏ mà cha thu được từ mấy cái lưới đặt ở con mương gần nhà, hay vài chiếc bánh gói lá mà ở thị thành không thể mua được.*

*(2) Mùa nào thức nấy mẹ luôn dành cho đứa con xa quê những bó rau, chùm quả tươi ngon nhất từ mảnh vườn nhà. Đến mùa xoài chín, cha dùng cây vợt dài hái những trái xoài cát vàng ươm, ngọt lịm, rồi mẹ lót rơm khô dưới đáy thùng giấy khéo léo đặt xoài vào đó để gửi cho tôi. Mẹ chọn những trái xoài hườm mới ửng nắng xếp thành một lớp phía dưới, ở giữa là loại xoài vừa chín tới, và trên cùng là những quả chín mọng. Mẹ xếp đều như vậy để quả xoài không bị dập, ruột xoài giữ được vị ngọt thanh, đượm hương nắng gió quê nhà. Cầm quả xoài cát thơm thảo, lòng lại nhớ những tinh sương mẹ lụi cụi quét lá xoài khô. Nhớ ngày thơ ấu, chị em tôi xách rổ lom khom dưới gốc mấy cây xoài nhặt quả rụng. Những mùa xoài trong kí ức đã qua giờ chỉ còn lại trong lòng người đau đáu những thước phim kỉ niệm…*

*(3) Ở nơi phố thị ngược xuôi, khi niềm tin dần ngủ quên và người ta nhắc nhiều đến vấn đề vệ sinh thực phẩm, lại càng thấy trân quý, nâng niu những cọng rau, hoa quả quê nhà. Cầm trên tay món quà quê, đôi khi tôi quên mất khái niệm thời gian. Chỉ có kí ức bỗng tỉnh dậy sau cơn mê dài và những mảnh nhớ rời rạc ghép lại thành con đò ngày xưa, đưa tôi ngược dòng về bến bờ thơ ấu, thấy vị ngọt của bình yên thấm đượm trong từng giác quan và ngọn lửa của tình yêu quê hương nồng đượm sưởi ấm tâm hồn. Tôi biết những món quà quê đâu chỉ đơn thuần rau xanh, quả sạch, là bánh trái thảo thơm, mà đó là kết tinh của lòng yêu thương quyện cùng những giọt mồ hôi của sự hi sinh lặng thầm. Hũ chuối khô ngào đường của mẹ, lọ mắm cá đồng mà cha bắt dưới ao, mớ rau chùm quả hái ở vườn nhà - những thức quà quê bình dị, quý hơn tất cả những món đồ xa xỉ ở nơi phồn hoa thị thành…*

(Nguồn: baodaknong.org.vn/van-hoc-nghe-thuat)

**Câu 1 (2,0 điểm):** Ở đoạn văn (1) người mẹ đã gửi cho con những món quà quê nào? Ý nghĩa của những món quà quê ấy?

**Câu 2 (2,0 điểm):** Xác định và nêu tác dụng của 01 biện pháp tu từ trong câu văn sau: *Hũ chuối khô ngào đường của mẹ, lọ mắm cá đồng mà cha bắt dưới ao, mớ rau chùm quả hái ở vườn nhà - những thức quà quê bình dị, quý hơn tất cả những món đồ xa xỉ ở nơi phồn hoa thị thành…*

**Câu 3 (2,0 điểm):** Thông điệp tác giả muốn gửi cho chúng ta qua văn bản?

**II. VIẾT (14,0 điểm)**

**Câu 1 (4,0 điểm):** Viết đoạn văn (6-8 câu) bày tỏ cảm xúc của em về đoạn thơ sau:

*Bà ơi! Thương mấy là thương  
Vắng con, xa cháu tóc sương da mồi  
Bà như quả ngọt chín rồi  
Càng thêm tuổi tác, càng tươi lòng vàng.*

(Võ Thanh An, *Quả ngọt cuối mùa*)

**Câu 2 (10,0 điểm):** Viết bài văn phân tích đặc điểm của nhân vật người mẹ trong văn bản “Quà của yêu thương” của tác giả Trần Văn Thiên.

*---------------***Hết**-*---------------*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HƯỚNG DẪN CHẤM THI HỌC SINH GIỎI LỚP 6,7,8**  **CẤP HUYỆN NĂM HỌC 2022- 2023**  **Môn: NGỮ VĂN 7** |

**I. ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | - Đoạn văn (1) người mẹ đã gửi cho con những món quà quê: *mớ cá đồng mẹ phơi khô qua mấy bận nắng, hũ tép nhỏ mà cha thu được từ mấy cái lưới đặt ở con mương gần nhà, vài chiếc bánh gói lá mà ở thị thành không thể mua được.*  - Ý nghĩa:  + Đó là những mòn quà dân dã, bình dị… mang đặc trưng của quê nhà.  + Món quà chứa đựng sự tảo tần, lam lũ, tình yêu thương vô bờ của mẹ cha dành cho con...  + Sự trân trọng, nâng niu của con với những món quà quê ấy... | 1,0  1,0 |
| **2** | - Xác định một trong hai biện pháp tu từ sau:  (1) Phép so sánh: *những thức quà quê bình dị, quý hơn tất cả những món đồ xa xỉ ở nơi phồn hoa thị thành*  - Tác dụng:  + Làm câu văn sinh động, hấp dẫn  + Làm nổi bật giá trị, ý nghĩa của những món quà quê...  + Thể hiện sự trân quý, kính trọng, lòng biết ơn… của con  (2) Phép liệt kê*: Hũ chuối khô ngào đường, lọ mắm cá đồng, mớ rau chùm quả.*  - Tác dụng:  + Làm câu văn sinh động, hấp dẫn và tạo nhịp điệu cho câu văn  + Nhấn mạnh những món quà quê giản dị mẹ cha dành cho con…  + Thể hiện sự trân quý, kính trọng, lòng biết ơn… của con | 1,0  1,0 |
| **3** | - Thông điệp tác giả gửi gắm qua văn bản: (Học sinh có thể đưa ra những thông điệp khác nhau nhưng phải dựa vào ngữ liệu):  Ví dụ:  + Hãy biết quý trọng mồ hôi, công sức của người lao động  + Hãy trân trọng, nâng niu tấm lòng của cha mẹ.  + Thấu hiểu được những gian lao, vất vả của cha mẹ  + Kính trọng, biết ơn, hiếu thảo… với mẹ cha.  + …  (\* **Lưu ý:** Học sinh nêu được 3 thông điệp trở lên thì được tối đa 2 điểm) | 2,0 |

**II. VIẾT (14,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1** | **1. Yêu cầu về hình thức:**  **- Viết được đoạn văn khoảng 6- 8 câu.**  **- Diễn đạt mạch lạc, đảm bảo chuẩn xác chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp.**  **- Diễn đạt độc đáo, có cảm xúc riêng, mới mẻ, phù hợp với nội dung đoạn thơ.**  **2. Yêu cầu về nội dung:**  **Học sinh có thể triển khai đoạn văn theo nhiều cách khác nhau song cần trình bày được cảm xúc về nội dung và nghệ thuật đặc sắc của đoạn thơ:**  **\* Trình bày cảm xúc về đoạn thơ:**  - Từ ngữ, hình ảnh giàu sắc thái biểu cảm: “Bà ơi!”, “thương mấy là thương”, “tóc sương da mồi”…  -> Thể hiện yêu tình thương, sự xót xa của của cháu khi thấy bà ngày càng già đi...  - Biện pháp tu từ: so sánh “Bà như quả ngọt chín rồi”, ẩn dụ “tóc sương da mồi”, “tươi lòng vàng”…  -> Nổi bật những phẩm chất cao quý của bà: hiền từ, nhân hậu, giàu tình yêu thương con cháu.  - Cặp từ “Càng… càng…” có ý nghĩa tăng tiến nhấn mạnh tuổi tác càng cao thì càng tỏa sáng phẩm chất cao quý...  -> Thể hiện tình yêu thương, niềm kính trọng, biết ơn… của cháu với bà  - Thể thơ lục bát thiết tha, sâu lắng, từ ngữ, hình ảnh giàu giá trị biểu cảm ...  => Đoạn thơ bộc lộ những cảm xúc suy nghĩ của nhân vật trữ tình về người bà kính yêu... khơi gợi trong em tình yêu thương, niềm kính trọng biết ơn với bà. | 1,0  3,0 |
| **2.** | **1. Yêu cầu về hình thức:**  - Viết đúng kiểu bài phân tích đặc điểm nhân vật, bố cục rõ ràng, mạch lạc. Hành văn trôi chảy, đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, trình bày sạch đẹp.  - Học sinh có thể phân tích nhân vật theo nhiều cách nhưng cần có sự sáng tạo…  **2. Yêu cầu về nội dung:**  \* **Giới thiệu chung:**  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm  - Giới thiệu nhân vật, ấn tượng ban đầu về nhân vật  **\* Phân tích đặc điểm nhân vật:** Làm nổi bật những đặc điểm nhân vật người mẹ qua sự cảm nhận của nhân vật “tôi”:  **- Người mẹ hết lòng yêu thương con:**  + Quan tâm, chăm sóc con bằng những món quà quê giản dị  (Lấy dẫn chứng và phân tích)  + Dành cho con những gì tốt đẹp nhất  (Lấy dẫn chứng và phân tích)  + Tình yêu thương của mẹ đã thức dậy trong con bao tình cảm tốt đẹp về tuổi thơ, về quê hương…  (Lấy dẫn chứng và phân tích)  **- Người mẹ tần tảo, chắt chiu, chịu thương chịu khó, giàu đức hi sinh**  (Lấy dẫn chứng và phân tích)  **- Nghệ thuật xây dựng nhân vật:**  + Mẹ hiện lên qua lời kể của người con ở ngôi kể thứ nhất…  + Lời kể giàu cảm xúc, tình cảm thiết tha  + Miêu tả hành động…  **- Ý nghĩa hình tượng nhân vật:**  - Mẹ là hình ảnh biểu tượng của người phụ nữ thôn quê chịu thương chịu khó, tần tảo, chắt chiu, có tấm lòng thơm thảo, yêu thương con vô bờ...  - Liên hệ: Tác phẩm khác cùng đề tài…  **\* Khái quát lại đặc điểm nhân vật – liên hệ** | **1,0**  **9,0**  1,0  4,0  2,0  2,0  *1,0* |

***Lưu ý:*** *Giám khảo cần vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm.*

**-------------HẾT-------------**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐỀ ……………**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  ***Thời gian làm bài: 120 phút***  *( Đề thi gồm 01 trang)* |

**ĐỀ BÀI**

**Phần 1 : Đọc hiểu ( 3 điểm)**

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*“Cái cò… sung chát đào chua*

*câu ca mẹ hát gió đưa về trời*

*ta đi trọn kiếp con người*

*cũng không đi hết mấy lời mẹ ru*

*Bao giờ cho đến mùa thu*

*trái hồng trái bưởi đánh đu giữa rằm*

*bao giờ cho đến tháng năm*

*mẹ ta trải chiếu ta nằm đến sao”*

(Trích *Ngồi buồn nhớ mẹ ta xưa*, Nguyễn Duy)

**Câu 1:(0,5 điểm)** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ

**Câu 2:( 1,0 điểm)** Tìm một biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ trên và phân tích tác dụng?

**Câu 3 ( 1,5 điểm)** Cảm nhận của em khi đọc đoạn thơ (Trình bày khoảng 5-7 dòng)

**Phần 1 : Làm văn ( 7 điểm)**

**Câu 1 ( 2 điểm) :** Em hiểu thế nào về hình ảnh:

*“ta đi trọn kiếp con người*

*cũng không đi hết mấy lời mẹ ru”*

Từ đó hãy viết một đoạn văn (khoảng ½ trang giấy thi) nghị luận nêu suy nghĩ của em về nội dung được gợi ra từ ý thơ trên ?

**Câu 2: ( 5 điểm) Đọc văn bản sau:**

*Tuổi thơ của tôi được nâng lên từ những cánh diều. Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ mục đồng chúng tôi hò hét nhau thả diều thi. Cánh diều mềm mại như cánh bướm. Chúng tôi vui sướng đến phát dại nhìn lên trời. Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng. Sáo đơn, rồi sáo kép, sáo bè,...như gọi thấp xuống những vì sao sớm.*

*Ban đêm, trên bãi thả diều thật không còn gì huyền ảo hơn. Có cảm giác diều đang trôi trên dải Ngân Hà. Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ. Có cái gì cứ cháy lên, cháy mãi trong tâm hồn cúng tôi. Sau này tôi mới hiểu đấy là khát vọng. Tôi đã ngửa cổ suốt một thời mới lớn để chờ đợi một nàng tiên áo xanh bay xuống từ trời và bao giờ cũng hi vọng khi tha thiết cầu xin: “ Bay đi diều ơi! Bay đi” Cánh diều tuổi ngọc ngà bay đi, mang theo nỗi khát khao của tôi.*

*(Cánh diều tuổi thơ -* Tạ Duy Anh, Tiếng Việt 4 tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017)

Thông điệp mà văn bản gợi ra cho em điều gì? Hãy viêt một bài văn nghị luận về bức thông điệp mà em cảm nhận được.

**Hướng dẫn chấm**

**Phần 1 - Đọc hiểu ( 3 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1** | **Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ** |  |
| Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ: biểu cảm. | 0,5 đ |
| **2** | Nêu hiệu quả nghệ thuật của phép điệp ngữ “Bao giờ cho đến …” được sử dụng ở đoạn thơ | 0.25 đ |
| - Tác dụng:  + Gợi lại những kí ức tuổi thơ êm đêm, bình yên, đầy yêu thương bên người mẹ.  + Thể hiện khát khao muốn được sống lại những năm tháng tuổi thơ bên mẹ.  + Thể hiện nỗi nhớ và lòng biết ơn sâu sắc đối với người mẹ của mình. | 0,25đ  0,25đ  0,25đ |
| **3** | Cảm nhận của em khi đọc đoạn thơ (Trình bày khoảng 5-7 dòng)  Hình thức là đoạn văn cảm thụ văn thơ | 0.25đ |
| Cảm nhận của em khi đọc đoạn thơ:  + Đoạn thơ là lời tâm sự đầy trắc ẩn của người con dành cho người mẹ.  + Con được nuôi lớn từ những lời ru, lời ca dao trong câu hát của mẹ.  + Con được sống trong sự chở che, yêu thương của mẹ là những kí ức đi suốt cuộc đời con, nuôi con khôn lớn và trưởng thành.  + Những lời dạy dỗ của mẹ cả cuộc đời con chưa bao giờ là hiểu và thấm thía hết.  + Đoạn thơ cũng là lòng biết ơn của con với mẹ, tình cảm con dành cho mẹ. | 0.25đ  0,25đ  0,25đ  0.25đ  0,25 |

**Phần II – Làm văn (7 điểm)**

**Câu 1 (2điểm) Học sinh trình bày dưới dạng đoạn văn nghị luận có đủ cấu trúc ( mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn) trong khoảng ½ trang giấy thi.**

|  |  |
| --- | --- |
| *ta đi trọn kiếp con người*  *cũng không đi hết những lời mẹ ru*  Ý nghĩa của câu thơ:  + "lời mẹ ru" không chỉ là lời ca và giai điệu để dỗ dành trẻ nhỏ ngủ ngon mà còn thể hiện tâm hồn, tấm lòng người hát ru. Tiếng ru là tình cảm, là ước mong, là lời gửi gắm, tâm tình của người mẹ với con mình.  + "Không đi hết": không thấy hết, không thể hiểu hết, không sống hết những gì mẹ đã chuẩn bị cho con qua lời ru ấy. Bởi đó là tấm lòng bao dung vô bờ của mẹ, là sự che chở, nâng đỡ, dìu dắt trọn đời của mẹ.  + Câu thơ còn là cảm giác thấm thía của người con qua trải nghiệm cuộc đời khi nhìn nhận lại, cảm nhận lại những gì có được từ lời ru và tình yêu của người mẹ.  + Câu thơ cũng chính là lời tri ân của người con với mẹ là lời ca ngợi sự vô giá, vô bờ bến của tình mẫu tử mẹ dành cho con. | *0,5 đ*  *0,5 đ*  *0,5đ*  *0,5đ* |
| Con dù lớn đến đâu, trưởng thành đến đâu cũng không quên được lời ru của mẹ đã tắm mát tâm hồn con . Vì vậy nó nhắc nhở chúng ta bổn phận làm con phải có đạo hiếu với cha mẹ |  |

**Câu 2 (5 điểm)**

a. Yêu cầu về hình thức:

- Thí sinh viết đúng cấu trúc bài văn nghị luận xã hội , trong đó biết vận dụng kết hợp các thao tác lập luận giải thích, chứng minh, phân tích, bình luận…

- Hiểu đúng yêu cầu của đề, xác định được vấn đề nghị luận.

- Trình bày mạch lạc, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ…

b. Yêu cầu về nội dung:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mở bài** | - Giới thiệu được tuổi thơ của mỗi người là khoảng trời trong vắt, nơi lưu giữ những kí ức đẹp nhất….  - Từ hình ảnh cánh diều tuổi thơ tác gải Tạ Duy Anh gợi bao kí ức tươi đẹp và đồng thời gửi gắm bài học quý giá đó là khát vọng được lớn lên và sống có ích, được cống hiến những điều tốt đẹp cho xã hội . | 0.5 đ |
| **Thân bài** | **1,Khái quát những điều đã gợi ra từ văn bản** :  + Chi tiết tả cánh diều:  - Mềm mại như cánh bướm  - Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng  - Sáo đơn, sáo kép, sáo bè,...như gọi thấp xuống những vì sao sớm.  Biện pháp tu từ: So sánh : “*. Cánh diều mềm mại như cánh bướm”; “Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ”*  + So sánh hình ảnh cánh diều, bầu trời  -> giúp miêu tả hình ảnh cánh diều no gió,; bầu trời đẹp mềm mại, mịn màng tựa như một thảm nhung gợi không gian yên bình yên ả, nơi nuôi dưỡng tâm hồn con người với những khao khát được chắp cánh  **2, Giải thích khái niệm:**  - Khát vọng là mong muốn những điều lớn lao, tốt đẹp trong cuộc sống. Nó thôi thúc con người ta sống lỗ lực để đạt được điều đó.  - Khát vọng biểu tượng cho những gì lớn lao tốt đẹp mà con người ta hướng đến cho bản thân mình và cho cộng đồng .  - Giá trị của khát vọng là những điều mà chúng ta luôn hướng đến đề chúng ta đạt được giá trị của cuộc sống.  **3, Bàn luận giá trị sống có khát vọng**  - Khát vọng là biểu hiện mang tính tích cực của tâm lý tốt đẹp của con người.  - Khát vọng xuất phát từ những mong ước làm nên cuộc đời hạnh phúc, không chỉ cho bản thân người đó mà cho những ngươif xung quanh.  - Khát vọng thể hiện được giá trị cao đẹp của con người. Những người có khát vọng luôn nhận thức mình là ai và có thể làm gì để giúp đõ mọi người .  - Những người có khát vọng sống có trái tim say mê, luôn sống hết mình và hơn ai hết họ nhận thức được lợi, hại . Và trong thực tế cuộc sống họ luôn tỉnh táo tránh được rủi ro không đáng có.  - Khát vọng có thể thực hiện được có thể không nhưng chung quy lại nó luôn mang đến cho con người ta sự lạc quan nhất định và hướng đến những điều tốt đẹp nhất cho nhân loại.  - Phê phán nững kẻ không có khát vọng trong cuộc sống.  - Bài học nhận thức và hành động: | 1,0 điểm  1,0đ  1,0 đ  0,5đ  0,5đ |
| ***Kết bài*** | - Bài học nhận thức bản thân và hành động | 0,5 đ |

Lưu ý : *Căn cứ vào kết quả bài làm của hs Gv sẽ linh hoạt trong chấm điểm. Khuyến khích những bài viết có lối viết riêng.*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7**  *Thời gian: 120 phút, không kể thời gian giao đề*  *(Đề thi gồm 01 trang)* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**VẾT NỨT VÀ CON KIẾN**

*Khi ngồi ở bậc thềm trước nhà, tôi nhìn thấy một con kiến đang tha chiếc lá trên lưng. Chiếc lá lớn hơn con kiến gấp nhiều lần.*

*Bò được một lúc, con kiến chạm phải một vết nứt khá lớn trên nền xi măng. Nó dừng lại giây lát. Tôi tưởng con kiến hoặc là quay lại, hoặc là sẽ một mình bò qua vết nứt đó. Nhưng không. Con kiến đặt chiếc lá ngang qua vết nứt trước, sau đó đến lượt nó vượt qua bằng cách vượt lên trên chiếc lá. Đến bờ bên kia, con kiến lại tha chiếc lá và tiếp tục cuộc hành trình.*

*Hình ảnh đó bất chợt làm tôi nghĩ rằng tại sao mình không thể học loài kiến nhỏ bé kia, biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành hành trang quý giá cho ngày mai tươi sáng hơn!*

*(Theo Hạt giống tâm hồn*, tập 5, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2013*)*

**Câu 1** **(0,5 điểm).** Văn bản trên được viết theo kiểu văn bản nào?

**Câu 2 (0,5 điểm).** Ý nghĩa ẩn dụ của hình ảnh *“vết nứt”*.

**Câu 3** **(1,0 điểm).** Vì sao tác giả cho rằng: *“tại sao mình không thể học loài kiến nhỏ bé kia, biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành hành trang quý giá cho ngày mai tươi sáng hơn!”*?

**Câu 4** **(1,0 điểm).** Từ văn bản trên, hãy rút ra cho mình một bài học mà em tâm đắc nhất.

**II. VIẾT (7,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm).** Viết một đoạn văn ghi lại cảm xúc của em khi đọc bài thơ sau:

*“Gió thì thầm với lá*

*Lá thì thầm cùng cây*

*Và hoa và ong bướm*

*Thì thầm điều chi đây*

*Trời mênh mông đến vậy*

*Trăng thì thầm cùng sao*

*Sao trời tưởng yên lặng*

*Lại thì thầm cùng nhau.”*

*(Thì thầm-* Phùng Ngọc Hùng *)*

**Câu 2 (5,0 điểm).** Cuộc sống sẽ ra sao nếu nguồn nước sạch ngày càng vơi cạn?

**- HẾT -**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **HƯỚNG DẪN CHẤM THI VÀ BIỂU ĐIỂM**  **ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI LỚP 7**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN**  *(Đáp án gồm 05 trang)* |

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- Giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh để đánh giá được một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm.

- Vận dụng linh hoạt Hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.

- Thí sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau hoặc đưa ra những ý ngoài đáp án (hợp lí và thuyết phục) giám khảo khuyến khích cho điểm nhưng tổng số điểm không vượt tổng số điểm quy định của câu đó.

- Điểm toàn bài là 10,0; cho điểm lẻ đến 0,25 và không làm tròn.

**B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I. Đọc – hiểu văn bản** | | **3,0** |
| **1** | Kiểu văn bản: Tự sự | **0,5** |
| **2** | Hình ảnh “*vết nứt*” ẩn dụ cho những khó khăn, trở ngại, thách thức mà chúng ta luôn phải đối mặt trong cuộc sống, đó là quy luật tất yếu. | **0,5** |
| **3** | - Trong cuộc sống, con người cũng phải trải qua những khó khăn, thử thách như “vết nứt” mà con kiến bé nhỏ kia gặp phải.  - Điều quan trọng là trước khó khăn đó, con người ứng xử và vượt qua khó khăn như thế nào.  - Hình ảnh con kiến đã cho chúng ta một bài học, hãy biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành những cơ hội, những trải nghiệm, là hành trang quý giá cho ngày mai để đạt đến thành công, tươi sáng.  - Ý kiến của tác giả cũng gián tiếp lên tiếng trước một thực trạng, trong cuộc sống, trước những khó khăn, nhiều người còn bi quan, chán nản, bỏ cuộc… đó là thái độ cần thay đổi để vươn lên trong cuộc sống. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **4** | HS trình bày suy nghĩ cá nhân, giải thích vì sao bài học đó khiến em thấy tâm đắc nhất.  - Có thể lựa chọn những bài học như:  + Trước  bất cứ điều gì trong cuộc sống thường ngày, phải kiên trì, nhẫn nại, đối mặt với thử thách, không nên chỉ mới gặp trở ngại đã vội vàng bỏ cuộc.  + Để theo đuổi được mục đích của bản thân, phải luôn nỗ lực, sáng tạo, khắc phục hoàn cảnh.  + Phải biết biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành cơ hội, thành kinh nghiệm, thành hành trang quý giá cho ngày mai.…   * Học sinh lí giải hợp lí | **0,5**  **0,5** |
|  | **Phần II. Làm văn** | **7, 0** |
| **1** | **Viết một đoạn văn nêu cảm xúc của em về bài thơ “*Thì thầm*” của Phùng Ngọc Hùng.** | **2, 0** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc:** *Đảm bảo thể thức, yêu cầu của một đoạn văn biểu cảm, bày tỏ tình cảm, cảm xúc về một bài thơ bốn chữ.* | ***0,25*** |
| **b. Xác định đúng nội dung và đặc sắc nghệ thuật của bài thơ cần biểu cảm.** | ***0,25*** |
| **c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn. Có thể viết đoạn văn theo hướng sau:**  **\* Mở đoạn:**  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm.  - Bài thơ “Thì thầm” thể hiện sự nhạy cảm tinh tế của con người đối với thiên nhiên, vạn vật.  **\* Thân đoạn:**  - Nổi bật và bao trùm toàn bài thơ là biện pháp nhân hóa, làm cho cách nói trở nên tự nhiên hơn, làm cho sự vật trong thế giới thiên nhiên trở nên gần gũi, sinh động và có đời sống tâm hồn, tình cảm riêng như con người.  - Từ láy “Thì thầm” được lặp đi lặp lại 5 lần có tác dụng tái hiện câu chuyện giữa các nhân vật trong thế giới tự nhiên trong một buổi tối có ánh trăng sáng tỏ và một bầu trời đầy sao. Cách nói chuyện rất khẽ, rất yên lặng nhưng cũng rất sống động làm hiện lên một tối tưởng như yên lặng nhưng lại rất hết sức sống động vui tươi va rất đẹp bởi có sự tụ họp, chuyện trò của muôn loài và cảnh vật đang thì thầm nói chuyện cùng nhau.  - Từ những hình ảnh quen thuộc của thiên nhiên: gió, cây, hoa, lá, ong, bướm, sao trời…qua trí tưởng tượng của nhà thơ đã đem đến cho người đọc một cái nhìn mới mẻ về thiên nhiên, thiên nhiên không vô tri vô giác, thiên nhiên cũng có hồn. Đồng thời bài thơ cũng là lời nhắc nhẹ nhàng đến với tất cả chúng ta: hãy biết yêu quý và bảo về thiên nhiên!  - Với thể thơ 5 chữ, ngôn ngữ dản dị, trong sáng bài thơ thể hiện sâu sắc tình yêu thiên nhiên của tác giả.  **\* Kết đoạn:**  - Nêu cảm xúc suy nghĩ của em về đoạn thơ trên; liên hệ bản thân. | ***1.0*** |
| **c. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| **d. Sáng tạo:** Thể hiện hiểu hiết sâu sắc về vấn; có cách diễn đạt mới mẻ, giàu hình ảnh, cảm xúc… | 0,25 |
| **2** | ***Cuộc sống sẽ ra sao nếu nguồn nước sạch ngày càng vơi cạn ?*** | **5.0** |
| 1. **Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội về một hiện tượng, vấn đề trong cuộc sống.**   **-** Mở bài giới thiệu được vấn đề cần nghị luận; thân bài triển khai được vấn đề bằng hệ thống luận điểm, lí lẽ kết hợp dẫn chứng từ bài thơ; kết bài đánh giá được vấn đề.  - Thực hiện đúng yêu cầu bài văn nghị luận về một vấn đề, hiện tượng trong đời sống. | **0,5** |
| 1. **Xác định đúng vấn đề nghị luận:** Nguồn nước sạch ngày càng vơi cạn. | **0,5** |
| 1. **Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:**   Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các nội dung cơ bản sau:  **\* Mở bài:**   * Nước có mặt và tạo ra những ảnh hưởng lớn đối với cuộc sống của con người về nhiều phương diện. * Trong thực tế, nguồn nước cung cấp cho con người không phải là vô tận, chất lượng cuộc sống không phải luôn ổn định. Một hiện tượng đáng báo động trong cuộc sống hiện nay: đó là nguồn nước sạch đang ngày càng vơi cạn.   **\* Thân bài:**   * Vai trò của nước trong cuộc sống: * Nước có vai trò đặc biệt quan trọng đối với sức khỏe của con người, phục vụ cho sinh hoạt, giúp điều hòa thời tiết, khí hậu trên hành tinh, góp phần tạo nên một môi trường an toàn trong cuộc sống * Nước còn có vai trò không thể thiếu trong công nghiệp, nông nghiệp và nhiều lĩnh vực khác của nền kinh tế. * Mọi ảnh hưởng đến nguồn nước đều tác động trực tiếp đến hoạt động sống của con người. * Thực trạng nguồn nước hiện nay: * Nguồn cung cấp nước chính cho con người: nước trên bề mặt (sông, hồ, ao, suối, đầm…) và nước ngầm. * Hiện nay, các nguồn nước cung cấp cho cuộc sống đang bị nhiễm bẩn và ngày càng suy giảm về chất lượng( nước trên bề mặt thì ôi nhiễm, nước ngầm cạn kiệt, xâm nhập nước mặn, đang có dấu hiệu ô nhiễm) * Nguyên nhân: * Sự thiếu hiểu biết và thiếu ý thức của con người, đặc biệt là sự thiếu ý thức do đặt mục tiêu và lợi nhuận lên trên sự an toàn: khai thác quá mức, thải các chất thải làm ô nhiễm nguồn nước… * Nguồn nước phân bố không đồng đều, thiên tai lũ lụt, hạn hán… * Hậu quả: * Với cuộc sống sinh hoạt: thiếu nguồn nước sạch cung cấp cho sinh hoạt. việc dùng nước ô nhiễm sẽ gây ra những căn bệnh khó chữa, làm bùng phát dịch bệnh. * Với lao động sản xuất: cây trồng, vật nuôi đều không tồn tại, các ngành công nghiệp bị trì trệ… * Với môi trường: khi nước cạn kiệt, đất đai khô cằn ảnh hưởng nghiêm trọng tới sự sống. Khi nước ô nhiềm tạo ra ô nhiễm đất , không khí, môi trường sẽ phát triển theo chiều hướng xấu… * Bài học và giải pháp đề xuất: * Bài học: Mọi ảnh hưởng đến nguồn nước đều tác động trực tiếp đến hoạt động sống của con người nên cần có ý thức bảo vệ nguồn nước để đảm bảo sự sống. * Giải pháp: * Xây dựng chiến lược bảo vệ môi trường với sự hợp tác của các địa phương trong mỗi quốc gia và các quốc gia trên thế giới. * Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho các thành viên trong cả cộng động. * Xây dựng chế tài xử phạt thật nghiêm minh với các hành vi gây ảnh hưởng xấu tới môi trường trong đó có nguồn nước. * Xây dựng ý thức tiết kiệm nước để tránh sử dụng nước lãng phí.   **\* Kết bài:**   * Nước sạch ngày càng khan hiếm, để xử lí nguồn nước sạch cho có nước sạch đảm bảo vệ sinh lại vô cùng tốn kém nên cùng với việc khai thác và sử dụng hợp lí nguồn nước sạch cần có ý thức bảo vệ nguồn nước và tinh thần đấu tranh với những hành vi gây ô nhiễm nguồn nước của cả cộng đồng. * Bảo vệ nguồn nước là bảo vệ chính mình cũng là bảo vệ ngôi nhà chung trái đất. | **3,0** |
| **d. Chính tả, ngữ pháp:**  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt  - Diễn đạt trong sáng, giàu hình ảnh, cảm xúc; thể hiện rõ cách lập luận. | *0,5* |
| **e. Sáng tạo:** Thể hiện hiểu biết sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, giàu hình ảnh, cảm xúc; lập luận sắc bén, lựa chọn dẫn chứng phù hợp,… | *0.5* |
| **Tổng** | | **10 điểm** |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT SƠN ĐỘNG**  *(Đề thi gồm 02 trang)* | **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI VĂN HÓA CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC: 2022- 2023**  **MÔN THI: NGỮ VĂN 7**  **Ngày thi: 12/04/2023**  *Thời gian làm bài: 150 phút (không kể thời gian giao đề)* |

**Câu 1 (4,0 điểm): Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới**

**DẶN CON** - Huy Cận

|  |  |
| --- | --- |
| *Con lớn lên, con ơi*  *Yêu đời và yêu người*  *Yêu tình yêu say đắm*  *Nghìn năm mặn muối đời;*  *Yêu tạo vật thiên nhiên*  *Yêu tổ tiên đất nước*  *Yêu mộng đẹp nối liền*  *Tuổi trẻ, già sau trước.*  *Lòng con rồi tha thiết*  *- Cha đoán chẳng sai đâu!*  *Cứ lòng cha cha biết*  *Yêu người đến khổ đau.* | *Nhưng con ơi, cha dặn*  *Trong trái tim vô hạn*  *Dành riêng chỗ, con nghe*  *Cho chói ngời tình bạn.*  *Lớn lên con sẽ rõ*  *Tình đó chẳng có nhiều*  *Lại càng nên chăm chút*  *Cho đời thêm phì nhiêu.*  *Cha làm thơ dặn con*  *Mà cũng là tặng bạn*  *Ôi tình nghĩa vẹn tròn*  *Chẳng bao giờ nứt rạn.* |

(Huy Cận, Hạt lại gieo, NXB Văn học, 1984)

**a.** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính.

**b.** Khi đọc, em hình dung trong văn bản hiện lên cuộc trò chuyện giữa những nhân vật nào?

**c.** Chỉ ra và phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ trong đoạn thơ sau:

*Yêu tạo vật thiên nhiên*

*Yêu tổ tiên đất nước*

*Yêu mộng đẹp nối liền*

*Tuổi trẻ, già sau trước.*

**d.** Ngoài yêu đời, yêu người, thiên nhiên, tổ tiên, đất nước...người cha còn dặn con dành chỗ cho tình cảm gì?

**e.** Theo em, người cha muốn khẳng định điều gì qua hình ảnh “trái tim vô hạn” ?

**Câu 2 (6,0 điểm):**Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về vai trò của tình bạn trong cuộc sống.

**Câu 3 (10 điểm):** Cảm nhận về bài thơ *Buổi sáng nhà em* của *Trần Đăng Khoa*.

**BUỔI SÁNG NHÀ EM -** Trần Đăng Khoa

*Ông trời nổi lửa đằng đông   
Bà sân vấn chiếc khăn hồng đẹp thay*

*Bố em xách điếu đi cày   
Mẹ em tát nước, nắng đầy trong khau   
 Cậu mèo đã dậy từ lâu   
Cái tay rửa mặt, cái đầu nghiêng nghiêng   
 Mụ gà cục tác như điên   
Làm thằng gà trống huyên thuyên một hồi   
Cái na đã tỉnh giấc rồi   
Đàn chuối đứng vỗ tay cười, vui sao!   
Chị tre chải tóc bên ao   
Nàng mây áo trắng ghé vào soi gương   
Bác nồi đồng hát bùng boong   
Bà chổi loẹt quẹt lom khom trong nhà.*

(Trần Đăng Khoa, *Góc sân và khoảng trời*, Nxb Văn hóa dân tộc, 1999)

**----------------------Hết-------------------**

*Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm*

Họ và tên thí sinh: ……………………...……………… .....Số báo danh:……....…

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT SƠN ĐỘNG** | **HDC ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI VĂN HÓA CẤP HUYỆN** |
| *(HDC gồm 04 trang)* | **NĂM HỌC: 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 7** |

**A. YÊU CẦU CHUNG**

Giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách riêng nhưng đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

Lưu ý: Điểm bài thi có thể lẻ đến 0,25 và không làm tròn số.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** |  | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **(4 điểm)** | **Câu 1** | | **4.0** |
| a | - Thể thơ: năm chữ  - Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm | **0.25**  **0.25** |
| b | - Văn bản hiện lên cuộc trò chuyện giữa cha và con. | **0.5** |
| c | - Biện pháp tu từ: điệp ngữ "yêu"  *(HS gọi tên biện pháp tu từ (0,25 đ) và chỉ ra dấu hiệu từ ngữ (0,25 đ))*  - Hiệu quả của biện pháp tu từ:  + Giúp cho câu thơ hài hòa, cân đối, nhịp nhàng.  + Nhấn mạnh ý nghĩa lời dạy bảo vô cùng sâu sắc của người cha vừa âu yếm, vừa thủ thỉ: con phải biết yêu thương con người, thiên nhiên, tổ tiên, đất nước…Con hãy dành tình yêu cho muôn vật, muôn loài.  => Tình yêu thương con thắm thiết của người cha. Tình cảm ấy khiến chúng ta nghĩ đến cha mình, người vẫn luôn dạy bảo những điều hay lẽ phải. Chúng ta tự nhắc mình cần phải yêu thương, kính trọng cha nhiều hơn… | **1,5**  0.5  1.0  0.25  0.5  0.25 |
| d | - Ngoài yêu đời, yêu người, thiên nhiên, tổ tiên, đất nước...người cha còn dặn con dành chỗ cho tình cảm: dành chỗ cho tình bạn.  (*nội dung này được thể hiện rõ ở khổ thơ: "Nhưng con ơi, cha dặn/Trong trái tim vô hạn/Dành riêng chỗ, con nghe/Cho chói ngời tình bạn."* | **0.5** |
| e | HS có thể có nhiều kết quả khác nhau cảm nhận về hình ảnh thơ. GV chấp nhận tất cả những kết quả được cho là đúng.  Ví dụ:- Hình ảnh“trái tim vô hạn”, người cha muốn khẳng định: trái tim của mỗi người đều có thể chứa đựng tình yêu thương vô bờ bến.  - Tình yêu thương của mỗi người là vô hạn…. | **1,0** |
| **Câu 2**  **(6.0 điểm)** | **Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về vai trò của tình bạn trong cuộc sống.** | | **6.0** |
|  | **\* Về kĩ năng:** | **1,0** |
|  | Đảm bảo hình thức là đoạn văn  Trình bày mạch lạc, lời văn chính xác, biểu cảm, sáng tạo, đúng chính tả  Xác định đúng trọng tâm vấn đề*:* vai trò của tình bạn trong cuộc sống. |  |
|  | **\* Về kiến thức** | **5,0** |
|  | *Trình bày đoạn văn theo một trình tự hợp lí*  1. Mở đoạn:  \* Dẫn dắt vấn đề; khái quát vai trò của tình bạn.  2. Thân đoạn:  \* Tình bạn là gì: Tình bạn là sự gắn bó, chia sẻ chân thành tự nguyện giữa những người cùng trang lứa, cùng công việc hay hoàn cảnh…  \* Vai trò : Tình bạn là một phần không thể thiếu được trong đời sống của mỗi chúng ta : Là điểm tựa tinh thần, là sức mạnh cho mỗi chúng ta…chia sẻ niềm vui nỗi buồn, giúp đỡ trong hoạn loạn khó khăn, động lực vượt lên những thử thách, mang đến bài học sâu sắc…..  \* Dẫn chứng thuyết phục  \* Mở rộng: Có nhiều người không coi trọng tình bạn, lợi dụng, thiếu sự sẻ chia chân thành…  \* Bài học nhận thức và hành động: Chúng ta trong đó có các bạn học sinh cần làm gì để có được một tình bạn đẹp….tình bạn không chỉ thể hiện qua tình cảm, lời nói mà phải bằng những việc làm thiết thực như biết giúp đỡ chia sẻ, lắng nghe và đôi khi cần đến chính những góp ý phê bình một cách chân thành thẳng thắn…  3. Kết đoạn: Đánh giá vấn đề; liên hệ bản thân. | **0,5**  **4,0**  0,5  2,0  0,5  0,5  0,5  **0,5** |

**Câu 3 ( 10,0 điểm).** Cảm nhận về bài thơ *Buổi sáng nhà em* của *Trần Đăng Khoa*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **I**. **Yêu cầu về kĩ năng:**  - HS làm kiểu bài nghị luận văn học, cảm nhận về một bài thơ có bố cục 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài; luận điểm đúng đắn, sáng tỏ, lập luận chặt chẽ; trình bày sạch sẽ, chữ viết rõ ràng; diễn đạt lưu loát, linh hoạt trong sử dụng câu, từ ngữ gợi cảm, kết hợp các phương thức biểu đạt... | **1,0** |
| **II. Yêu cầu về kiến thức:** Cảm nhận về bài thơ *Buổi sáng nhà em* của *Trần Đăng Khoa*: HS có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: | **8,0** |
| **1. MỞ BÀI**: - Dẫn dắt, cảm nhận chung về bài thơ. | 0,5 |
| **2. THÂN BÀI**  **\* Nêu cảm nhận về phương diện nội dung của bài thơ:**  - Buổi sáng sớm tinh mơ với rất nhiều cảnh đẹp và hoạt động của con người, sự vật:  + Hình ảnh: bố, mẹ  + Hình ảnh: sân, cậu mèo, cậu gà, ……..  => Những hoạt động quen thuộc gần gũi, giản dị, quen thuộc, đáng yêu. Nhà thơ trân trọng cuộc sống vô cùng bình yên nhưng cũng đầy màu sắc. Qua đó thể hiện tình yêu thiên nhiên và cuộc sống.  **\* Nêu cảm nhận về phương diện nghệ thuật của bài thơ:**  -Thể thơ, giọng điệu, nhịp, vần, ngôn ngữ, hình ảnh……  - Các biện pháp tu từ:  +Nhân hóa: *ông trời, bà sân, mụ gà…nổi lửa, vấn khăn, tỉnh giấc…..*  + Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác *“ nắng đầy trong khau”*  + So sánh *“ Mụ gà cục tác như điên”*  > Các biện pháp nghệ thuật khiến cảnh vật sống động, sự vật và con người đều có công việc khác nhau khi bước vào một ngày mới. Cuộc sống hối hả bận rộn nhưng thanh bình. | 7,0  4,0  2,0 |
| Qua đó cho thấy tình yêu thiên nhiên cuộc sống của tác giả và khơi dậy cảm xúc của bạn đọc.  **\*** Đánh giá, mở rộng: HS liên hệ với các tác phẩm khác cùng chủ đề, .  **\*** Thông điệp của tác của tác giả gửi đến bạn đọc. | 0,5  0,5 |
| **3. KẾT BÀI**  - Khẳng định lại giá trị của bài thơ  - Liên hệ bản thân. | 0,5 |
|
| **\*** Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt | **0,5** |
| **\*** Sáng tạo: Có cách cảm nhận sâu sắc, tốt | **0,5** |

--------------HẾT--------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: NGỮ VĂN – LỚP 6**  **Thời gian làm bài: 120 phút**  **(Đề gồm có: 01 trang)** |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi:

*Cánh cò cõng nắng qua sông Chở luôn nước mắt cay nồng của cha*

*Cha là một dải ngân hà*

*Con là giọt nước sinh ra từ nguồn.*

*Quê nghèo mưa nắng trào tuôn Câu thơ cha dệt từ muôn thăng trầm*

*Thương con cha ráng sức ngâm*

*Khổ đau, hạnh phúc nảy mầm từ hoa*

*Lúa xanh, xanh mướt đồng xa*

*Dáng quê hòa với dáng cha hao gầy*

*Cánh diều con lướt trời mây*

*Chở câu lục bát hao gầy tình cha.*

***(“Lục bát về cha” – Thích Nhuận Hạnh)***

**Câu 1 (0,5 điểm):** Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính.

**Câu 2 (0,5 điểm):** Khái quát nội dung bài thơ.

**Câu 3 (1,0 điểm):** ChỈ ra và cho biết tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu thơ sau:

*“Cha là một dải ngân hà*

*Con là giọt nước sinh ra từ nguồn.”*

**Câu 4 (1,0 điểm):** Đọc bài thơ, thông điệp nào có ý nghĩa nhất đối với em? Vì sao?

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm):**

Em hãy viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) ghi lại cảm xúc của em sau khi đọc đoạn thơ sau:

*“Lúa xanh, xanh mướt đồng xa*

*Dáng quê hòa với dáng cha hao gầy*

*Cánh diều con lướt trời mây*

*Chở câu lục bát hao gầy tình cha.”*

***(“Lục bát về cha” – Thích Nhuận Hạnh)***

**Câu 2 (5,0 điểm):**

Tưởng tượng em là một chú cá vàng được bơi lội tung tăng khắp mọi nơi, hãy kể lại trải nghiệm của mình trong một chuyến đi mà em nhớ nhất.

**-----Hết-----**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  **(Hướng dẫn chấm gồm: 03 trang)** |

**I. HƯỚNG DẪN CHUNG**

1. Giám khảo cần nắm vững yêu cầu chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm một cách máy móc, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm.

          2. Cần khuyến khích những bài làm có tính sáng tạo, nội dung bài viết có thể không trùng với yêu cầu trong đáp án nhưng lập luận thuyết phục, văn phong sáng rõ, có tố chất văn chương...

           3. Điểm toàn bài tính lẻ đến 0,25 điểm.

**B. Hướng dẫn cụ thể**

**A. YÊU CẦU CHUNG**

Giám khảo nắm được nội dung bài làm của học sinh để đánh giá một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách riêng nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

Lưu ý: Điểm bài khảo sát có thể lẻ đến 0,25 và không làm tròn số.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

**I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1** | **- Thể thơ: Lục bát.**  **-** Phương thức biểu đạt: Biểu cảm. | **0,5** |
| **2** | - **Nội dung bài thơ:** Bài thơ khắc họa hình ảnh người cha hao gầy, vất vả và bày tỏ sự biết ơn, tình thương cha vô hạn. | **0,5** |
| **3**  **4** | - Phép tu từ so sánh đặc sắc: ***cha - dải ngân hà; con - giọt nước sinh ra từ nguồn.*** | **0,25** |
| **- Nghệ thuật so sánh:** Cha là dải ngân hà; con là giọt nước  **- Tác dụng:**  + Ca ngợi tình cha đẹp đẽ, tinh túy, bao la, vĩ đại. Con là giọt nước nhỏ bé mà tinh khiết sinh ra từ nguồn cội sáng đẹp ấy.  + Niềm tự hào, hạnh phúc vì là con của cha.  + Cảm nhận tình cảm cha con ấm áp và tấm lòng biết ơn, trân trọng, kính yêu của người con dành cho cha. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| - HS có thể lựa chọn thông điệp khác nhau và lí giải phù hợp, ý nghĩa. Ví dụ:  + Những vần thơ đẹp viết theo thể thơ dân tộc cho em cảm nhận được tình cha ấm áp, công lao vô bờ của cha; sự vất vả của cha. Từ đó em càng thấu hiểu, yêu kính, biết ơn cha sâu nặng.  + Thông điệp về truyền thống đạo lí của dân tộc Việt Nam về đạo làm con đối với đấng sinh thành.  + Thông điệp về tình phụ tử thiêng liêng cao quí, đáng trân trọng.giục chúng ta tìm tòi, học hỏi và khám phá để vươn tới chiếm lĩnh chinh phục vũ trụ. | **1,0** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **II** | **LÀM VĂN** | | **7,0** |
| **1** | **Viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) bày tỏ cảm xúc về một đoạn thơ lục bát.** | **2,0** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn,* đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, tiếng Việt. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề:* Bày tỏ cảm xúc về đoạn thơ lục bát. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề: Học sinh vận dụng tốt thao tác lập luận để triển khai vấn đề và cần trình bày đảm bảo các ý sau:* | 1,0 |
| **- Đoạn văn cần đảm bảo các ý sau đây**:  + Bài thơ "Lục bát về cha" của tác giả Thích Nhuận Hạnh là bao lời dặn dò giản đơn nhưng cũng hết sức sâu sắc và có ý nghĩa.  + Trong đó đoạn thơ cuối để lại nhiều cảm xúc trong lòng người đọc.  + Lời thơ nhẹ nhàng tựa câu hát yêu thương, đi vào trong lòng ta, khiến trào dâng trong tim ta tình yêu thương cha dạt dào tha thiết. Tình cảm của cha không bộc lộ như mẹ, cha lặng thầm tiếp bước con đi , nhưng ta có thể thấy, phụ tử thâm tình cũng đong đầy chẳng kém tình mẫu tử dạt dào cao đẹp.  + Hình dáng cha hòa vào bóng dáng quê hương khiến con nao nao, xúc động.  + Con trưởng thành, bay cao, bay xa cũng nhờ công lao vất vả, nhọc nhằn của cha.  -> Vài câu thơ ngắn ngủi nhưng đã khiến ta bùi ngùi, xót thương, kính quý người cha vất vả sớm hôm. Và có lẽ, mỗi chúng ta sau khi đọc bài thơ đều muốn báo hiếu cho sự vất vả của người cha già kính quý ấy . |  |
| *d. Chính tả, ngữ pháp: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận* | 0,25 |
| **2** | **Kể chuyện sáng tạo** | **5,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn Kể chuyển sáng tạo.* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề: Nhập vai cá vàng, kể trải nghiệm.* | 0,25 |
| *c. Triển khai bài văn kể chuyện:* | 4,0 |
| **1. Mở bài:**  - Giới thiệu về bản thân.  - Giới thiệu hoàn cảnh câu chuyện. | 0,5 |
| **2.Thân bài**  - Kể lại diễn biến trải nghiệm theo trình tự hợp lí.  + Cá vàng đã đi, đến những đâu?  + Trải qua những chuyện gì?  + Câu chuyện nào đáng nhớ nhất?  - Các sự kiện chính trong kỉ niệm đó: bắt đầu – diễn biến – kết thúc.  - Suy nghĩ của cá vàng sau chuyến đi. | 3,0 |
|  |
| **c. Kết bài**  - Rút ra bài học cho bản thân. | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo: thể hiện được suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.* | 0,25 |

**\* Lưu ý:**

*- Chỉ cho điểm tối đa nếu bài viết của học sinh kết hợp tốt các yêu cầu về nội dung và yêu cầu về hình thức, kĩ năng.*

*- Thí sinh có nhiều cách triển khai ý theo trình tự khác nhau, miễn là bài viết đáp ứng được hệ thống ý cơ bản.*

*- Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Bài viết có thể không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án, nhưng phải hợp lí.*

**-----Hết-----**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT**  **THỊ XÃ BỈM SƠN** | **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP THỊ XÃ**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **Môn: Ngữ văn 7**  Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)  *Ngày thi: 02 tháng 4 năm 2023* |

# Phần I: ĐỌC – HIỂU (10,0 điểm)

***Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu nêu bên dưới:***

*“Quê hương tôi có cây bầu, cây nhị Tiếng đàn kêu tích tịch tình tang... Có cô Tấm náu mình trong quả thị Có người em may túi đúng ba gang.*

*Quê hương tôi có ca dao, tục ngữ,*

*Ông trăng tròn thường xuống mọi nhà chơi. Một đĩa muối cũng mặn tình chồng vợ,*

*Một dây trầu cũng nhắc chuyện lứa đôi.”*

(Trích "*Bài thơ quê hương"* - Nguyễn Bính)

* **Khoanh tròn vào chữ cái đầu ý trả lời đúng (từ câu 1 -> câu 8): Câu 1:** (0.5đ) Phương thức biểu đạt chính trong đoạn trích trên là gì?
  1. Miêu tả **C.** Tự sự
  2. Biểu cảm **D.** Nghị luận

**Câu 2:** (0.5đ) Phép tu từ nào được sử dụng trong câu thơ "*Ông trăng tròn thường xuống mọi nhà chơi*"?

1. Nhân hóa **C.** Liệt kê
2. Ẩn dụ **D.** Nói giảm, nói tránh

**Câu 3:** (0.5đ) Các từ: "*Quê hương", "cây bầu", "cây nhị*" thuộc từ loại nào?

1. Danh từ **C.** Tính từ
2. Động từ **D.** Phó từ

**Câu 4:** (0.5đ) Khổ thơ thứ nhất gợi nhớ đến ba câu chuyện cổ tích nào của Việt Nam?

1. Quả bầu tiên,Tấm Cám, Cây khế.
2. Cây tre trăm đốt, Thạch Sanh, Sự tích trầu cau.
3. Thạch Sanh, Tấm Cám, Sọ Dừa .
4. Thạch Sanh, Tấm Cám, Cây khế.

**Câu 5:** (0.5đ) *''Cây bầu, cây nhị''* trong câu đầu của đoạn thơ trên chỉ sự vật nào?

1. Hai loại cây **C.** Hai loại sáo
2. Hai loại đàn **D.** Hai loại tranh

**Câu 6:** (0.5đ) Tình cảm của tác giả thể hiện như thế nào qua câu thơ *"Quê hương tôi có ca dao, tục ngữ"*?

1. Yêu mến, trân trọng, tự hào về các sáng tác văn học dân gian (ca dao, tục ngữ) .
2. Niềm tin về những áng ca dao đậm đà ý vị.
3. Vui say trước những câu tục ngữ sâu sắc, ngời sáng trí tuệ Việt Nam.
4. Thích thú về những bài đồng dao con trẻ đêm trăng.

**Câu 7:** (0.5đ) Từ *"mặn"* trong câu *"Một đĩa muối cũng mặn tình chồng vợ"* được dùng theo nghĩa gốc. Điều đó đúng hay sai?

**A.** Đúng . **B.** Sai.

**Câu 8:** (0.5đ) Hai câu thơ *"Một đĩa muối cũng mặn tình chồng vợ* / *Một dây trầu cũng nhắc chuyện lứa đôi"* khẳng định tình cảm gì?

1. Tình cảm giữa vợ chồng gắn bó, yêu thương, mặn nồng, ấm áp.
2. Quan tâm, sẻ chia, đồng cảm.
3. Giúp đỡ nhau trong cuộc sống.
4. Nhớ nhung, chờ đợi .

# \* Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu sau:

**Câu 9:** (3.0 đ) Nêu hiệu quả của biện pháp nghệ thuật điệp ngữ trong đoạn thơ trên. **Câu 10:** (3.0 đ) Khổ thơ thứ hai gợi cho em những suy nghĩ gì? (Trình bày bằng một đoạn văn khoảng 5 - 7 dòng).

# Phần II: VIẾT VĂN (10,0 điểm):

Xuân Diệu cho rằng: *“ Thơ hay là hay cả hồn lẫn xác, hay cả bài"*. Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm rõ ý kiến trên qua bài thơ *"Ngụ ngôn mỗi ngày".*

*Ngồi cùng trang giấy nhỏ Tôi đi học mỗi ngày*

*Tôi học cây xương rồng Trời xanh cùng nắng bão Tôi học trong nụ hồng Màu hoa chừng rỏ máu*

*Tôi học lời ngọn gió Chẳng bao giờ vu vơ Tôi học lời của biển Đừng hạn hẹp bến bờ*

*Tôi học lời con trẻ*

*Về thế giới sạch trong Tôi học lời già cả*

*Về cuộc sống vô cùng*

*Tôi học lời chim chóc Đang nói về bình minh Và trong bia mộ đá Lời răn dạy đời mình.*

*(Đỗ Trung Quân)*

# ------------------Hết------------------

*Họ tên học sinh:.................................................; Số báodanh:............................*

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

# THỊ XÃ BỈM SƠN

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ HSG LỚP 7 NĂM HỌC 2022 - 2023**

# Môn: Ngữ văn

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Biểu điểm** |
| **PHẦN I. ĐỌC HIỂU** | | **10.0** |
| **Câu 1** | B | 0,5 |
| **Câu 2** | A | 0,5 |
| **Câu 3** | A | 0,5 |
| **Câu 4** | D | 0,5 |
| **Câu 5** | B | 0,5 |
| **Câu 6** | A | 0,5 |
| **Câu 7** | B | 0,5 |
| **Câu 8** | A | 0,5 |
| **Câu 9** | * Biện pháp tu từ điệp ngữ: *"Quê hương tôi có"* ). * Hiệu quả nghệ thuật:   + Tạo nhịp điệu cho lời thơ.  + Nhấn mạnh tình cảm của tác giả đối với những di sản văn hóa tinh thần của dân tộc. | 1,0  2,0 |
| **Câu 10** | * HS trình bày bằng một đoạn văn (khoảng 5 - 7 dòng). Đảm bảo tính liên kết chặt chẽ, mạch lạc. * Có thể diễn đạt bằng những cách khác nhau nhưng cần nêu được các ý sau: * Đoạn thơ gợi cho em suy nghĩ :   +Biết trân trọng , giữ gìn những giá trị văn hóa của quê hương, của dân tộc.  +Biết gắn bó gần gũi và yêu quê hương… | 1,0  2,0 |
| **PHẦN II. VIẾT VĂN** | | **10.0** |
|  | ***a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận***: Có đầy đủ phần Mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận; Thân bài làm rõ được nhận định, triển khai được các luận  điểm; kết bài khái quát được nội dung nghị luận. | 0,25 |
| ***b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*** | 0,25 |
| **\*Giải thích ngắn gọn ý kiến:** *“Thơ hay là hay cả hồn lẫn xác, hay cả bài”.*  - Thơ hay là bài thơ có giá trị, gợi cho người đọc những tình cảm, cảm xúc đẹp.  + Hồn: Nội dung của thơ.  +Xác: Hình thức nghệ thuật của bài thơ.  ->Ý kiến khẳng định bài thơ hay là phải hay, có giá trị cả nội dung và cả hình thức nghệ thuật.  Bàn luận: | 1,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | +Thơ hay về nội dung: “Thơ khởi sự từ tâm hồn và nở hoa nơi từ ngữ”: Thế giới của thơ là thế giới của tình cảm, cảm xúc.Thơ phải thể hiện được những tình cảm ,cảm xúc đẹp: Đó là tình yêu với quê hương, đất nước, tình cảm gia đình, bạn bè… yêu cái đẹp, cái đúng ghét cái xấu, cái ác….qua đó thơ gợi dậy và bồi đắp cho tâm hồn người đọc những tình cảm, cảm xúc đẹp nhất.  + Thơ hay về hình thức nghệ thuật: Một bài thơ hay không chỉ có giá trị về nội dung mà còn phải được thể hiện qua nghệ thuật: từ ngữ, hình ảnh…Từ ngữ và hình ảnh trong thơ phải mộc mạc, giản dị, biểu đạt được sâu sắc tâm tư, tình cảm mà tác giả gửi gắm.  -> Có cái hay cả hồn lẫn xác ấy thơ mới thật sự có giá trị.  **\*Chứng minh, phân tích:**  **Luận điểm 1: “Cái hay” trong bài thơ "Ngụ ngôn mỗi ngày" của nhà thơ Đỗ Trung Quân được thể hiện ở phương diện nội dung trong việc bày tỏ một quan niệm đúng đắn về việc học.**   * Mỗi ngày nhà thơ chiêm nghiệm được từ những hình ảnh, sự vật tưởng như bình thường: cây xương rồng, nụ hồng, ngọn gió, biển cả, lời trẻ con, lời người già, cả lời chim chóc, bia mộ đá,…để rút ra lời răn dạy đời mình. * Khám phá những bài học hữu ích đến từ chính những điều bình dị xung quanh. Đó đều là những điều mới mẻ, thú vị, mang ý nghĩa sâu xa:   + Học được từ thiên nhiên, cỏ cây vạn vật: Cây xương rồng cho bài học về nghị lực sống trong môi trường rộng lớn (*trời xanh*) và khắc nghiệt (*nắng bão*); nụ hồng cho bài học về những gì đẹp đẽ (*màu hoa*) có khi phải trả giá bằng cả nỗi đau (rỏ máu); sự phóng khoáng, tự do nhưng không vu vơ cua gió; sự rộng lượng, bao dung không hạn hẹp bến bờ của biển; sự vui vẻ, lạc quan, yêu đời của những con chim líu lo hót chào bình minh…  + Học được từ con người: sự hồn nhiên, sạch trong từ lời của trẻ thơ; sự từng trải, kinh nghiệm quý giá của người già về cuộc sống vô cùng; ngay cả “bia mộ đá” trên nấm mồ hoang lạnh cũng mang đến “lời răn dạy”, nhắc nhở ta về cuộc đời hữu hạn. Hãy yêu và trân trọng sự sống, cuộc sống quý giá này.  + Học không phải chỉ là ở trường, lớp mà học còn là một cuộc hành trình tìm kiếm – khám phá – lĩnh hội từ những điều bình dị trong cuộc sống.  + Những bài học cuộc sống sẽ giúp tâm hồn ta thêm phong phú, rộng mở, thêm yêu đời, biết hoàn thiện nhân cách, hướng tới lối sống tích cực, hữu ích và tốt đẹp hơn.  + Học phải chọn lọc những điều hay, loại trừ những điều không tốt. | 4,0 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Luận điểm 2: “Cái hay” trong bài thơ "Ngụ ngôn mỗi ngày"của nhà thơ Đỗ Trung Quân được thể hiện ở phương diện nghệ thuật.**  Bài thơ được viết theo thể thơ 5 chữ, lời thơ bình dị mà vẫn giàu hình ảnh, cảm xúc sâu sắc. Cách gieo vần, ngắt nhịp linh hoạt, hợp lí. Kết hợp nhiều biện pháp tu từ đặc sắc: Điệp ngữ( điệp cấu trúc): *Tôi học / Tôi học lời*; nhân hóa: *Tôi học lời chim chóc / Đang nói về bình minh*; liệt kê: *Học cây xương rồng, học trong nụ hồng, học lời ngọn gió, học lời con trẻ…*  **\*Đánh giá nâng cao:**   * Ý kiến của Xuân Diệu đã nhấn mạnh tầm quan trọng của cái hay đối với mỗi tác phẩm thơ ca. Bởi sản phẩm của quá trình sáng tạo văn học là một quá trình tuân theo quy luật của cái đẹp. Bài thơ *"Ngụ ngôn mỗi ngày”* đã thể thể hiện rõ nét điều ấy. * Từ đó, đặt ra yêu cầu đối với người sáng tác là phải gắn bó với cuộc sống và con người, biết khai thác tình cảm, vẻ đẹp của con người, cuộc sống, để mỗi tác phẩm của mình được người đọc đón nhận. Còn với người đọc: phải tránh tiếp nhận những tác phẩm dung tục, tầm thường cả về nội dung và hình thức   nghệ thuật; luôn biết trân trọng ý tứ độc đáo cùng những cái đẹp từ tác phẩm mà người nghệ sĩ mang đến. | 2,5  1,0 |
| ***d. Sáng tạo***: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu  sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. | 0,25 |
| ***e. Chính tả, dùng từ, đặt câu***: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,25 |

* **Lưu ý :** Trên đây là những định hướng, giám khảo cần trân trọng những sáng tạo của học sinh để cho điểm hợp lí.

|  |  |
| --- | --- |
| * **PHÒNG GD&ĐT SƠN ĐỘNG** * *(Đề thi gồm 02 trang)* | **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI VĂN HÓA CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC: 2022- 2023**  **MÔN THI: NGỮ VĂN 7**  **Ngày thi: 12/04/2023**  *Thời gian làm bài: 150 phút (không kể thời gian giao đề)* |

**Câu 1 (4,0 điểm): Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới**

**DẶN CON** - Huy Cận

|  |  |
| --- | --- |
| *Con lớn lên, con ơi*  *Yêu đời và yêu người*  *Yêu tình yêu say đắm*  *Nghìn năm mặn muối đời;*  *Yêu tạo vật thiên nhiên*  *Yêu tổ tiên đất nước*  *Yêu mộng đẹp nối liền*  *Tuổi trẻ, già sau trước.*  *Lòng con rồi tha thiết*  *- Cha đoán chẳng sai đâu!*  *Cứ lòng cha cha biết*  *Yêu người đến khổ đau.* | *Nhưng con ơi, cha dặn*  *Trong trái tim vô hạn*  *Dành riêng chỗ, con nghe*  *Cho chói ngời tình bạn.*  *Lớn lên con sẽ rõ*  *Tình đó chẳng có nhiều*  *Lại càng nên chăm chút*  *Cho đời thêm phì nhiêu.*  *Cha làm thơ dặn con*  *Mà cũng là tặng bạn*  *Ôi tình nghĩa vẹn tròn*  *Chẳng bao giờ nứt rạn.* |

(Huy Cận, Hạt lại gieo, NXB Văn học, 1984)

**a.** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính.

**b.** Khi đọc, em hình dung trong văn bản hiện lên cuộc trò chuyện giữa những nhân vật nào?

**c.** Chỉ ra và phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ trong đoạn thơ sau:

*Yêu tạo vật thiên nhiên*

*Yêu tổ tiên đất nước*

*Yêu mộng đẹp nối liền*

*Tuổi trẻ, già sau trước.*

**d.** Ngoài yêu đời, yêu người, thiên nhiên, tổ tiên, đất nước...người cha còn dặn con dành chỗ cho tình cảm gì?

**e.** Theo em, người cha muốn khẳng định điều gì qua hình ảnh “trái tim vô hạn” ?

**Câu 2 (6,0 điểm):**Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về vai trò của tình bạn trong cuộc sống.

**Câu 3 (10 điểm):** Cảm nhận về bài thơ *Buổi sáng nhà em* của *Trần Đăng Khoa*.

**BUỔI SÁNG NHÀ EM -** Trần Đăng Khoa

*Ông trời nổi lửa đằng đông   
Bà sân vấn chiếc khăn hồng đẹp thay*

*Bố em xách điếu đi cày   
Mẹ em tát nước, nắng đầy trong khau   
 Cậu mèo đã dậy từ lâu   
Cái tay rửa mặt, cái đầu nghiêng nghiêng   
 Mụ gà cục tác như điên   
Làm thằng gà trống huyên thuyên một hồi   
Cái na đã tỉnh giấc rồi   
Đàn chuối đứng vỗ tay cười, vui sao!   
Chị tre chải tóc bên ao   
Nàng mây áo trắng ghé vào soi gương   
Bác nồi đồng hát bùng boong   
Bà chổi loẹt quẹt lom khom trong nhà.*

(Trần Đăng Khoa, *Góc sân và khoảng trời*, Nxb Văn hóa dân tộc, 1999)

**----------------------Hết-------------------**

*Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm*

Họ và tên thí sinh: ……………………...……………… .....Số báo danh:……....…

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT SƠN ĐỘNG** | **HDC ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI VĂN HÓA CẤP HUYỆN** |
| *(HDC gồm 04 trang)* | **NĂM HỌC: 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 7** |

**A. YÊU CẦU CHUNG**

Giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách riêng nhưng đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

Lưu ý: Điểm bài thi có thể lẻ đến 0,25 và không làm tròn số.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** |  | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **(4 điểm)** | **Câu 1** | | **4.0** |
| a | - Thể thơ: năm chữ  - Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm | **0.25**  **0.25** |
| b | - Văn bản hiện lên cuộc trò chuyện giữa cha và con. | **0.5** |
| c | - Biện pháp tu từ: điệp ngữ "yêu"  *(HS gọi tên biện pháp tu từ (0,25 đ) và chỉ ra dấu hiệu từ ngữ (0,25 đ))*  - Hiệu quả của biện pháp tu từ:  + Giúp cho câu thơ hài hòa, cân đối, nhịp nhàng.  + Nhấn mạnh ý nghĩa lời dạy bảo vô cùng sâu sắc của người cha vừa âu yếm, vừa thủ thỉ: con phải biết yêu thương con người, thiên nhiên, tổ tiên, đất nước…Con hãy dành tình yêu cho muôn vật, muôn loài.  => Tình yêu thương con thắm thiết của người cha. Tình cảm ấy khiến chúng ta nghĩ đến cha mình, người vẫn luôn dạy bảo những điều hay lẽ phải. Chúng ta tự nhắc mình cần phải yêu thương, kính trọng cha nhiều hơn… | **1,5**  0.5  1.0  0.25  0.5  0.25 |
| d | - Ngoài yêu đời, yêu người, thiên nhiên, tổ tiên, đất nước...người cha còn dặn con dành chỗ cho tình cảm: dành chỗ cho tình bạn.  (*nội dung này được thể hiện rõ ở khổ thơ: "Nhưng con ơi, cha dặn/Trong trái tim vô hạn/Dành riêng chỗ, con nghe/Cho chói ngời tình bạn."* | **0.5** |
| e | HS có thể có nhiều kết quả khác nhau cảm nhận về hình ảnh thơ. GV chấp nhận tất cả những kết quả được cho là đúng.  Ví dụ:- Hình ảnh“trái tim vô hạn”, người cha muốn khẳng định: trái tim của mỗi người đều có thể chứa đựng tình yêu thương vô bờ bến.  - Tình yêu thương của mỗi người là vô hạn…. | **1,0** |
| **Câu 2**  **(6.0 điểm)** | **Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về vai trò của tình bạn trong cuộc sống.** | | **6.0** |
|  | **\* Về kĩ năng:** | **1,0** |
|  | Đảm bảo hình thức là đoạn văn  Trình bày mạch lạc, lời văn chính xác, biểu cảm, sáng tạo, đúng chính tả  Xác định đúng trọng tâm vấn đề*:* vai trò của tình bạn trong cuộc sống. |  |
|  | **\* Về kiến thức** | **5,0** |
|  | *Trình bày đoạn văn theo một trình tự hợp lí*  1. Mở đoạn:  \* Dẫn dắt vấn đề; khái quát vai trò của tình bạn.  2. Thân đoạn:  \* Tình bạn là gì: Tình bạn là sự gắn bó, chia sẻ chân thành tự nguyện giữa những người cùng trang lứa, cùng công việc hay hoàn cảnh…  \* Vai trò : Tình bạn là một phần không thể thiếu được trong đời sống của mỗi chúng ta : Là điểm tựa tinh thần, là sức mạnh cho mỗi chúng ta…chia sẻ niềm vui nỗi buồn, giúp đỡ trong hoạn loạn khó khăn, động lực vượt lên những thử thách, mang đến bài học sâu sắc…..  \* Dẫn chứng thuyết phục  \* Mở rộng: Có nhiều người không coi trọng tình bạn, lợi dụng, thiếu sự sẻ chia chân thành…  \* Bài học nhận thức và hành động: Chúng ta trong đó có các bạn học sinh cần làm gì để có được một tình bạn đẹp….tình bạn không chỉ thể hiện qua tình cảm, lời nói mà phải bằng những việc làm thiết thực như biết giúp đỡ chia sẻ, lắng nghe và đôi khi cần đến chính những góp ý phê bình một cách chân thành thẳng thắn…  3. Kết đoạn: Đánh giá vấn đề; liên hệ bản thân. | **0,5**  **4,0**  0,5  2,0  0,5  0,5  0,5  **0,5** |

**Câu 3 ( 10,0 điểm).** Cảm nhận về bài thơ *Buổi sáng nhà em* của *Trần Đăng Khoa*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **I**. **Yêu cầu về kĩ năng:**  - HS làm kiểu bài nghị luận văn học, cảm nhận về một bài thơ có bố cục 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài; luận điểm đúng đắn, sáng tỏ, lập luận chặt chẽ; trình bày sạch sẽ, chữ viết rõ ràng; diễn đạt lưu loát, linh hoạt trong sử dụng câu, từ ngữ gợi cảm, kết hợp các phương thức biểu đạt... | **1,0** |
| **II. Yêu cầu về kiến thức:** Cảm nhận về bài thơ *Buổi sáng nhà em* của *Trần Đăng Khoa*: HS có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: | **8,0** |
| **1. MỞ BÀI**: - Dẫn dắt, cảm nhận chung về bài thơ. | 0,5 |
| **2. THÂN BÀI**  **\* Nêu cảm nhận về phương diện nội dung của bài thơ:**  - Buổi sáng sớm tinh mơ với rất nhiều cảnh đẹp và hoạt động của con người, sự vật:  + Hình ảnh: bố, mẹ  + Hình ảnh: sân, cậu mèo, cậu gà, ……..  => Những hoạt động quen thuộc gần gũi, giản dị, quen thuộc, đáng yêu. Nhà thơ trân trọng cuộc sống vô cùng bình yên nhưng cũng đầy màu sắc. Qua đó thể hiện tình yêu thiên nhiên và cuộc sống.  **\* Nêu cảm nhận về phương diện nghệ thuật của bài thơ:**  -Thể thơ, giọng điệu, nhịp, vần, ngôn ngữ, hình ảnh……  - Các biện pháp tu từ:  +Nhân hóa: *ông trời, bà sân, mụ gà…nổi lửa, vấn khăn, tỉnh giấc…..*  + Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác *“ nắng đầy trong khau”*  + So sánh *“ Mụ gà cục tác như điên”*  > Các biện pháp nghệ thuật khiến cảnh vật sống động, sự vật và con người đều có công việc khác nhau khi bước vào một ngày mới. Cuộc sống hối hả bận rộn nhưng thanh bình. | 7,0  4,0  2,0 |
| Qua đó cho thấy tình yêu thiên nhiên cuộc sống của tác giả và khơi dậy cảm xúc của bạn đọc.  **\*** Đánh giá, mở rộng: HS liên hệ với các tác phẩm khác cùng chủ đề, .  **\*** Thông điệp của tác của tác giả gửi đến bạn đọc. | 0,5  0,5 |
| **3. KẾT BÀI**  - Khẳng định lại giá trị của bài thơ  - Liên hệ bản thân. | 0,5 |
|
| **\*** Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt | **0,5** |
| **\*** Sáng tạo: Có cách cảm nhận sâu sắc, tốt | **0,5** |

--------------HẾT--------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7**  *Thời gian: 120 phút, không kể thời gian giao đề*  *(Đề thi gồm 01 trang)* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**VẾT NỨT VÀ CON KIẾN**

*Khi ngồi ở bậc thềm trước nhà, tôi nhìn thấy một con kiến đang tha chiếc lá trên lưng. Chiếc lá lớn hơn con kiến gấp nhiều lần.*

*Bò được một lúc, con kiến chạm phải một vết nứt khá lớn trên nền xi măng. Nó dừng lại giây lát. Tôi tưởng con kiến hoặc là quay lại, hoặc là sẽ một mình bò qua vết nứt đó. Nhưng không. Con kiến đặt chiếc lá ngang qua vết nứt trước, sau đó đến lượt nó vượt qua bằng cách vượt lên trên chiếc lá. Đến bờ bên kia, con kiến lại tha chiếc lá và tiếp tục cuộc hành trình.*

*Hình ảnh đó bất chợt làm tôi nghĩ rằng tại sao mình không thể học loài kiến nhỏ bé kia, biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành hành trang quý giá cho ngày mai tươi sáng hơn!*

*(Theo Hạt giống tâm hồn*, tập 5, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2013*)*

**Câu 1** **(0,5 điểm).** Văn bản trên được viết theo kiểu văn bản nào?

**Câu 2 (0,5 điểm).** Ý nghĩa ẩn dụ của hình ảnh *“vết nứt”*.

**Câu 3** **(1,0 điểm).** Vì sao tác giả cho rằng: *“tại sao mình không thể học loài kiến nhỏ bé kia, biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành hành trang quý giá cho ngày mai tươi sáng hơn!”*?

**Câu 4** **(1,0 điểm).** Từ văn bản trên, hãy rút ra cho mình một bài học mà em tâm đắc nhất.

**II. VIẾT (7,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm).** Viết một đoạn văn ghi lại cảm xúc của em khi đọc bài thơ sau:

*“Gió thì thầm với lá*

*Lá thì thầm cùng cây*

*Và hoa và ong bướm*

*Thì thầm điều chi đây*

*Trời mênh mông đến vậy*

*Trăng thì thầm cùng sao*

*Sao trời tưởng yên lặng*

*Lại thì thầm cùng nhau.”*

*(Thì thầm-* Phùng Ngọc Hùng *)*

**Câu 2 (5,0 điểm).** Cuộc sống sẽ ra sao nếu nguồn nước sạch ngày càng vơi cạn?

**- HẾT -**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **HƯỚNG DẪN CHẤM THI VÀ BIỂU ĐIỂM**  **ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI LỚP 7**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN**  *(Đáp án gồm 05 trang)* |

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- Giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh để đánh giá được một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm.

- Vận dụng linh hoạt Hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.

- Thí sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau hoặc đưa ra những ý ngoài đáp án (hợp lí và thuyết phục) giám khảo khuyến khích cho điểm nhưng tổng số điểm không vượt tổng số điểm quy định của câu đó.

- Điểm toàn bài là 10,0; cho điểm lẻ đến 0,25 và không làm tròn.

**B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I. Đọc – hiểu văn bản** | | **3,0** |
| **1** | Kiểu văn bản: Tự sự | **0,5** |
| **2** | Hình ảnh “*vết nứt*” ẩn dụ cho những khó khăn, trở ngại, thách thức mà chúng ta luôn phải đối mặt trong cuộc sống, đó là quy luật tất yếu. | **0,5** |
| **3** | - Trong cuộc sống, con người cũng phải trải qua những khó khăn, thử thách như “vết nứt” mà con kiến bé nhỏ kia gặp phải.  - Điều quan trọng là trước khó khăn đó, con người ứng xử và vượt qua khó khăn như thế nào.  - Hình ảnh con kiến đã cho chúng ta một bài học, hãy biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành những cơ hội, những trải nghiệm, là hành trang quý giá cho ngày mai để đạt đến thành công, tươi sáng.  - Ý kiến của tác giả cũng gián tiếp lên tiếng trước một thực trạng, trong cuộc sống, trước những khó khăn, nhiều người còn bi quan, chán nản, bỏ cuộc… đó là thái độ cần thay đổi để vươn lên trong cuộc sống. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **4** | HS trình bày suy nghĩ cá nhân, giải thích vì sao bài học đó khiến em thấy tâm đắc nhất.  - Có thể lựa chọn những bài học như:  + Trước  bất cứ điều gì trong cuộc sống thường ngày, phải kiên trì, nhẫn nại, đối mặt với thử thách, không nên chỉ mới gặp trở ngại đã vội vàng bỏ cuộc.  + Để theo đuổi được mục đích của bản thân, phải luôn nỗ lực, sáng tạo, khắc phục hoàn cảnh.  + Phải biết biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành cơ hội, thành kinh nghiệm, thành hành trang quý giá cho ngày mai.…   * Học sinh lí giải hợp lí | **0,5**  **0,5** |
|  | **Phần II. Làm văn** | **7, 0** |
| **1** | **Viết một đoạn văn nêu cảm xúc của em về bài thơ “*Thì thầm*” của Phùng Ngọc Hùng.** | **2, 0** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc:** *Đảm bảo thể thức, yêu cầu của một đoạn văn biểu cảm, bày tỏ tình cảm, cảm xúc về một bài thơ bốn chữ.* | ***0,25*** |
| **b. Xác định đúng nội dung và đặc sắc nghệ thuật của bài thơ cần biểu cảm.** | ***0,25*** |
| **c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn. Có thể viết đoạn văn theo hướng sau:**  **\* Mở đoạn:**  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm.  - Bài thơ “Thì thầm” thể hiện sự nhạy cảm tinh tế của con người đối với thiên nhiên, vạn vật.  **\* Thân đoạn:**  - Nổi bật và bao trùm toàn bài thơ là biện pháp nhân hóa, làm cho cách nói trở nên tự nhiên hơn, làm cho sự vật trong thế giới thiên nhiên trở nên gần gũi, sinh động và có đời sống tâm hồn, tình cảm riêng như con người.  - Từ láy “Thì thầm” được lặp đi lặp lại 5 lần có tác dụng tái hiện câu chuyện giữa các nhân vật trong thế giới tự nhiên trong một buổi tối có ánh trăng sáng tỏ và một bầu trời đầy sao. Cách nói chuyện rất khẽ, rất yên lặng nhưng cũng rất sống động làm hiện lên một tối tưởng như yên lặng nhưng lại rất hết sức sống động vui tươi va rất đẹp bởi có sự tụ họp, chuyện trò của muôn loài và cảnh vật đang thì thầm nói chuyện cùng nhau.  - Từ những hình ảnh quen thuộc của thiên nhiên: gió, cây, hoa, lá, ong, bướm, sao trời…qua trí tưởng tượng của nhà thơ đã đem đến cho người đọc một cái nhìn mới mẻ về thiên nhiên, thiên nhiên không vô tri vô giác, thiên nhiên cũng có hồn. Đồng thời bài thơ cũng là lời nhắc nhẹ nhàng đến với tất cả chúng ta: hãy biết yêu quý và bảo về thiên nhiên!  - Với thể thơ 5 chữ, ngôn ngữ dản dị, trong sáng bài thơ thể hiện sâu sắc tình yêu thiên nhiên của tác giả.  **\* Kết đoạn:**  - Nêu cảm xúc suy nghĩ của em về đoạn thơ trên; liên hệ bản thân. | ***1.0*** |
| **c. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| **d. Sáng tạo:** Thể hiện hiểu hiết sâu sắc về vấn; có cách diễn đạt mới mẻ, giàu hình ảnh, cảm xúc… | 0,25 |
| **2** | ***Cuộc sống sẽ ra sao nếu nguồn nước sạch ngày càng vơi cạn ?*** | **5.0** |
| 1. **Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội về một hiện tượng, vấn đề trong cuộc sống.**   **-** Mở bài giới thiệu được vấn đề cần nghị luận; thân bài triển khai được vấn đề bằng hệ thống luận điểm, lí lẽ kết hợp dẫn chứng từ bài thơ; kết bài đánh giá được vấn đề.  - Thực hiện đúng yêu cầu bài văn nghị luận về một vấn đề, hiện tượng trong đời sống. | **0,5** |
| 1. **Xác định đúng vấn đề nghị luận:** Nguồn nước sạch ngày càng vơi cạn. | **0,5** |
| 1. **Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:**   Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các nội dung cơ bản sau:  **\* Mở bài:**   * Nước có mặt và tạo ra những ảnh hưởng lớn đối với cuộc sống của con người về nhiều phương diện. * Trong thực tế, nguồn nước cung cấp cho con người không phải là vô tận, chất lượng cuộc sống không phải luôn ổn định. Một hiện tượng đáng báo động trong cuộc sống hiện nay: đó là nguồn nước sạch đang ngày càng vơi cạn.   **\* Thân bài:**   * Vai trò của nước trong cuộc sống: * Nước có vai trò đặc biệt quan trọng đối với sức khỏe của con người, phục vụ cho sinh hoạt, giúp điều hòa thời tiết, khí hậu trên hành tinh, góp phần tạo nên một môi trường an toàn trong cuộc sống * Nước còn có vai trò không thể thiếu trong công nghiệp, nông nghiệp và nhiều lĩnh vực khác của nền kinh tế. * Mọi ảnh hưởng đến nguồn nước đều tác động trực tiếp đến hoạt động sống của con người. * Thực trạng nguồn nước hiện nay: * Nguồn cung cấp nước chính cho con người: nước trên bề mặt (sông, hồ, ao, suối, đầm…) và nước ngầm. * Hiện nay, các nguồn nước cung cấp cho cuộc sống đang bị nhiễm bẩn và ngày càng suy giảm về chất lượng( nước trên bề mặt thì ôi nhiễm, nước ngầm cạn kiệt, xâm nhập nước mặn, đang có dấu hiệu ô nhiễm) * Nguyên nhân: * Sự thiếu hiểu biết và thiếu ý thức của con người, đặc biệt là sự thiếu ý thức do đặt mục tiêu và lợi nhuận lên trên sự an toàn: khai thác quá mức, thải các chất thải làm ô nhiễm nguồn nước… * Nguồn nước phân bố không đồng đều, thiên tai lũ lụt, hạn hán… * Hậu quả: * Với cuộc sống sinh hoạt: thiếu nguồn nước sạch cung cấp cho sinh hoạt. việc dùng nước ô nhiễm sẽ gây ra những căn bệnh khó chữa, làm bùng phát dịch bệnh. * Với lao động sản xuất: cây trồng, vật nuôi đều không tồn tại, các ngành công nghiệp bị trì trệ… * Với môi trường: khi nước cạn kiệt, đất đai khô cằn ảnh hưởng nghiêm trọng tới sự sống. Khi nước ô nhiềm tạo ra ô nhiễm đất , không khí, môi trường sẽ phát triển theo chiều hướng xấu… * Bài học và giải pháp đề xuất: * Bài học: Mọi ảnh hưởng đến nguồn nước đều tác động trực tiếp đến hoạt động sống của con người nên cần có ý thức bảo vệ nguồn nước để đảm bảo sự sống. * Giải pháp: * Xây dựng chiến lược bảo vệ môi trường với sự hợp tác của các địa phương trong mỗi quốc gia và các quốc gia trên thế giới. * Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho các thành viên trong cả cộng động. * Xây dựng chế tài xử phạt thật nghiêm minh với các hành vi gây ảnh hưởng xấu tới môi trường trong đó có nguồn nước. * Xây dựng ý thức tiết kiệm nước để tránh sử dụng nước lãng phí.   **\* Kết bài:**   * Nước sạch ngày càng khan hiếm, để xử lí nguồn nước sạch cho có nước sạch đảm bảo vệ sinh lại vô cùng tốn kém nên cùng với việc khai thác và sử dụng hợp lí nguồn nước sạch cần có ý thức bảo vệ nguồn nước và tinh thần đấu tranh với những hành vi gây ô nhiễm nguồn nước của cả cộng đồng. * Bảo vệ nguồn nước là bảo vệ chính mình cũng là bảo vệ ngôi nhà chung trái đất. | **3,0** |
| **d. Chính tả, ngữ pháp:**  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt  - Diễn đạt trong sáng, giàu hình ảnh, cảm xúc; thể hiện rõ cách lập luận. | *0,5* |
| **e. Sáng tạo:** Thể hiện hiểu biết sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, giàu hình ảnh, cảm xúc; lập luận sắc bén, lựa chọn dẫn chứng phù hợp,… | *0.5* |
| **Tổng** | | **10 điểm** |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐỀ 2**  **Môn: Ngữ văn 7**  **Năm học 2022 – 2023**    *Thời gian làm bài: 120 phút*  Đề thi có: 01 trang |

**Phần I ( 3điểm) Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**Chuyện về chim Chàng Làng**

           Chim Chàng Làng vẫn thường hãnh diện và kiêu ngạo về tiếng hót của mình hơn hẳn đồng loại. Nó có thể hót tiếng của nhiều loài chim. Một hôm, nhân có mặt đông đủ bạn bè họ nhà chim, chú đậu tót lên cành cây cao rồi ưỡn ngực, vươn cổ cất tiếng hót. Chú hót say sưa, khi thì giống giọng của sáo đen, khi là giọng của chích chòe, hoạ mi…Ai cũng khen chú bắt chước giống và tài tình quá. Cuối buổi biểu diễn, một chú chim sâu đề nghị: Bây giờ anh hãy hót tiếng của riêng anh cho bọn em nghe nào! Chàng Làng đứng mãi mà không hót được giọng của riêng mình, Chàng Làng xấu hổ cất cánh bay thẳng. Bởi vì từ xưa đến nay, Chàng Làng chỉ quen nhại theo giọng hót của các loài chim khác chứ đâu chịu luyện một giọng hót riêng cho chính mình.

( Truyện ngụ ngôn Việt Nam – Nguyễn Đổng Chi )

Câu 1: (0,5 điểm) Phương thức biểu đạt của văn bản trên là gì?

Câu 2: (1,0 điểm) Theo em vì sao chim Chàng Làng không có giọng hót của riêng mình?

Câu 3 (1,5đ) Bức thông điệp mà em nhận được từ câu chuyện trên ( Trình bày khoảng 5-7 câu)

**Phần II.LÀM VĂN (7,0 điểm)**

Câu 1.(2,0 điểm)

Triết gia Thomas Carlyle đã từng nói: *“Cảm giác xấu hổ là mảnh đất gieo trồng của mọi thứ đạo đức, mọi cách ứng xử cao đẹp và mọi tinh thần cao đẹp.”*

Hãy bày tỏ suy nghĩ của em về câu nói trên bằng một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ).

**Câu 2** *(5,0 điểm)*. *Đọc bài thơ sau*

***Mẹ tôi***

Một người vất vả đau thương

Sớm hôm làm lụng nuôi con thành người

Đó là hình ảnh mẹ tôi

Tình thương bát ngát bao la bằng trời

Mẹ tôi da đã sạm rồi

Bàn tay có nếp áo thì bạc phai

Thế mà sớm buổi chiều hôm

Buổi trưa nắng chói vẫn ra ruộng đồng

Cho con bưng bát cơm đầy

Dẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần

Thương nhiều thương lắm mẹ ơi!

Mẹ là tất cả cuộc đời của con.

( Lê Trọng Tuyên)

Từ lời thơ trên, em hãy viết một bài văn bàn ***về ý nghĩa của tình mẹ trong cuộc đời của mỗi người.***

**Hướng dẫn chấm**

**I. HƯỚNG DẪN CHUNG:**

- Giám khảo chấm kĩ để đánh giá một cách đầy đủ, chính xác kiến thức xã hội, kiến thức văn học và kĩ năng diễn đạt, lập luận trong bài làm của học sinh, tránh đếm ý cho điểm.

- Hướng dẫn chấm chỉ nêu những nội dung cơ bản, có tính định hướng. Giám khảo vận dụng linh hoạt, sử dụng nhiều mức điểm một cách hợp lí. Đặc biệt khuyến khích những bài viết có ý tưởng sáng tạo.

- Bài viết cần có bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục. Những bài mắc quá nhiều các loại lỗi dùng từ, chính tả, đặc biệt là văn viết tối nghĩa thì không cho quá nửa số điểm của mỗi câu.

- Chấm theo thang điểm, cho điểm lẻ đến 0,25.

**II. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ:**

**Phần I: Đọc hiểu ( 3 điểm)**

**Câu 1 :** PTBĐ : **Tự sự** (0,5đ)

**Câu 2** : ***Lí giải được*** : ( Có nhiều cách lí giải)

Vì Chàng Làng chỉ lo bắt chước các loài khác mà không luyện cho riêng mình một giọng hót riêng điều này làm nó không thể có giọng hót riêng ….. (1,0 đ)

**Câu 3 : *Thông điệp***

* Câu chuyện phê phán thói bắt chước, nhại lại mà không chịu suy nghĩ, không chịu sáng tạo để làm nên phong cách riêng ở một số người. (0,5đ)
* Tuy nhiên cuộc sống không ngừng đòi hỏi sự sáng tạo. Thành công của ngày hôm nay không thể giống với ngày hôm qua, ngày mai không thể giống ngày hôm nay vì thế con người không thể rập khuân, bắt chước những cái đã có. (0,5đ)
* Câu chuyện đã phản ánh một thực trạng trong xã hội: nói theo, viết theo, nghĩ theo, hành động theo…nhất là đối với học sinh hiện nay. Việc bắt chước một cách máy móc đã làm các em mất đi phong cách riêng của mình, thui chột khả năng sáng tạo, ảnh hưởng lớn tới sự phát triển trong tương lai. (0,5đ)

**Phần II: Làm Văn ( 7 điểm)**

**Câu 1.***(2,0 điểm)*

\* **Yêu cầu chung**: Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng về dạng bài nghị luận xã hội để tạo lập đoạn văn. Bài viết phải đảm bảo đặc điểm của một đoạn văn, đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

\* **Yêu cầu cụ thể**:

***a) Nội dung trình bày****(1,25 điểm)*

- Giải thích*(0,25 điểm)*

+ Cụm từ*:* ***xấu hổ*** *là cảm giác buồn bã, hổ thẹn khi có lỗi với người khác, kém cỏi hơn người khác;* ***mảnh đất gieo trồng của mọi thứ đạo đức, mọi cách ứng xử cao đẹp và mọi tinh thần cao đẹp*** *là hình ảnh ẩn dụ cho sự hoàn thiện đạo đức, nhân cách của mỗi con người...*

+ Khái quát: Biết xấu hổ là điều kiện cơ bản để mỗi người hoàn thiện nhân cách của mình…

- Bày tỏ suy nghĩ về vấn đề cần nghị luận, kết hợp lý lẽ và dẫn chứng: (*0.75 điểm)*

+ Khi biết xấu hổ mỗi người biết tự nhận ra khuyết điểm của bản thân, biết ăn năn, hối hận và sẽ bằng cách nào đó sửa lại lỗi lầm của mình…

+ Khi biết xấu hổ, con người luôn nỗ lực, cố gắng học tập, rèn luyện trở thành người có ích…

+ Biết xấu hổ con người không còn khả năng làm điều ác, tạo ra mối quan hệ xã hội tốt đẹp, nhận được sự kính trọng, tin yêu của mọi người; hình thành những phẩm chất tốt đẹp…

+ Người không biết xấu hổ sẽ không nhận ra hành vi sai trái của mình, không ý thức hoàn thiện mình bị mọi người khinh thường xa lánh…

+ Tuy nhiên hãy chỉ xấu hổ khi chính mình gây ra sai lầm, khi bản thân có khả năng nhưng chưa nỗ lực hết sức …; phân biệt xấu hổ không phải là sự tự ti, mặc cảm. …; biết xấu hổ là tốt nhưng không thể vì xấu hổ mà có những hành vi tiêu cực…

- Rút ra bài học cho bản thân. *(0,25 điểm)*

***b) Hình thức trình bày****(0,75 điểm)*

- Đảm bảo cấu trúc một đoạn văn (0,25 điểm)

- Lập luận chặt chẽ, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu *(0,25 điểm)*

***c) Sáng tạo*** *(0,25* đ*i*ể*m)*

- Thể hiện được quan điểm và thái độ riêng, sâu sắc nhưng không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật

- Có nhiều cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh và các yếu tố biểu cảm…)

**Câu 2**: *(5.0 điểm)*

Dưới đây chỉ là một gợi ý, các giám khảo cần vận dụng linh hoạt khi cho điểm. Đặc biệt tôn trọng những kiến giải riêng mang tính sáng tạo và thuyết phục của học sinh. Các thang điểm cũng có thể linh hoạt điều chỉnh tùy từng bài cụ thể theo cảm nhận của giám khảo.

|  |  |
| --- | --- |
| **I. Mở bài**  - Giới thiệu về vấn đề cần nghị luận: Tình mẹ trong cuộc đời của mỗi người | 0,5đ |
| **II. Thân bài**  **1. Giải thích:**  - Tình mẹ: là tình ruột thịt nồng nàn giữa người mẹ và đứa con của mình. Nó còn là sự hy sinh vô điều kiện của người mẹ dành cho con.  **=> Đó là tình cảm thiêng liêng nhất** | 0,5 đ |
| **2. Ý nghĩa của tình mẹ:**  - Tình mẹ là tình cảm có vị trí đặc biệt và thiêng liêng trong lòng mỗi người bởi:  + Đó là tình cảm đầu tiên mà mỗi người sinh ra đều cảm nhận được và sẽ gắn bó với nó trong suốt cuộc đời: từ khi mẹ mang nặng đẻ đau, nâng đỡ con khi chập chững vào đời, sánh bước cùng con qua từng nấc thang của cuộc đời. Cuộc đời của người con cũng chính là cuốn nhật ký của người mẹ.  + Là tình cảm mang tính cao cả: mẹ là người bao dung ta trong mọi hoàn cảnh, là nơi cho ta nương tựa mỗi lần vấp ngã, là nơi để ta gửi gắm những điều thầm kín, là nguồn động lực giúp ta vững vàng trong giông tố.  + Mẹ dành cả cuộc đời lo lắng cho con mà không mong một sự đáp đền, bởi niềm hạnh phúc lớn nhất của mẹ là được nhìn thấy các con hạnh phúc, trưởng thành.  + Tình mẹ có cội rễ sâu xa từ lòng nhân ái - truyền thống đạo lí của dân tộc ta hàng nghìn đời nay (dẫn chứng)  + Nếu được sống trong tình mẹ thì con người ta sẽ vô cùng hạnh phúc, còn nếu thiếu thốn tình mẹ thì sẽ là người chịu thiệt thòi và bất hạnh (dẫn chứng).  + Tình mẹ có thể soi sáng con đường cho mỗi người, giúp con người thức tỉnh khi lầm đường lạc lối, sống tốt hơn và sống có trách nhiệm hơn.  + Tình mẫu tử là sức mạnh kì diệu giúp con người vượt lên những khó khăn của cuộc sống | 2,0đ |
| **3. Để giữ gìn tình mẹ:**  - Tình mẹ là tình cảm vô cùng bao la, rộng lớn và vĩ đại, mẹ là người đã suốt đời hi sinh vì con. Chính vì thế con cái cần biết trân trọng những tình cảm đó và phải sống làm sao để xứng đáng với tình cảm đó.  - Không ngừng nỗ lực học tập, tu dưỡng đạo đức, trở thành con người có ích cho xã hội để đền đáp lại những tình cảm cao cả mà mẹ dành cho ta. Bởi điều mà mỗi người mẹ mong muốn chỉ là con mình khôn lớn nên người.  - Không được có những hành động trái với đạo làm con như vô lễ, bất kính với mẹ, đối xử không tốt với mẹ, hay hơn cả là sử dụng bạo lực, bỏ rơi mẹ của mình. Đây như một tội ác không thể tha thứ được.  - Có những hành động thiết thực, cụ thể để đáp đền tình cảm của mẹ dành cho mình : biết vâng lời, nghe theo lời dạy bảo của cha mẹ; siêng năng học hành để không phụ công ơn nuôi dưỡng, quan tâm, giúp đỡ từ những việc nhỏ nhặt nhất.  - Phê phán những hành động đi ngược lại với đạo lí: con đối xử không tốt với mẹ, bỏ mặc mẹ. | 1,5 đ |
| **III. Kết bài**  - Khẳng định vai trò của tình mẹ. | 0,5đ |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **PT /12**    (Đề thi gồm có 01 trang) | **KÌ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 7 THCS CẤP HUYỆN**  Môn thi: **Ngữ văn**  Thời gian: **150 phút** |

**PHẦN I- ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản  sau và thực hiện các yêu cầu**:   
*Một chàng trai trẻ đến xin học một ông giáo già với tâm trạng bi quan và chỉ thích phàn nàn. Đối với anh, cuộc sống là một chuỗi ngày buồn chán, không có gì thú vị.  
Một lần, khi chàng trai than phiền về việc mình học mãi mà không tiến bộ, người thầy im lặng lắng nghe rồi đưa cho anh một thìa muối thật đầy và một cốc nước nhỏ.  
- Con cho thìa muối này vào cốc nước và uống thử đi.  
Lập tức, chàng trai làm theo.  
- Cốc nước mặn chát. Chàng trai trả lời.  
Người thầy lại dẫn anh ra một hồ nước gần đó và đổ một thìa muối đầy xuống nước:  
- Bây giờ con hãy nếm thử nước trong hồ đi.  
- Nước trong hồ vẫn vậy thôi, thưa thầy. Nó chẳng hề mặn lên chút nào – Chàng trai nói khi múc một ít nước dưới hồ và nếm thử.  
Người thầy chậm rãi nói:  
-Con của ta, ai cũng có lúc gặp khó khăn trong cuộc sống. Và những khó khăn đó giống như thìa muối này đây, nhưng mỗi người hòa tan nó theo một cách khác nhau. Những người có tâm hồn rộng mở giống như một hồ nước thì nỗi buồn không làm họ mất đi niềm vui và sự yêu đời. Nhưng với những người tâm hồn chỉ nhỏ như một cốc nước, họ sẽ tự biến cuộc sống của mình trở thành đắng chát và chẳng bao giờ học được điều gì có ích.*

(Theo *Câu chuyện về những hạt muối*- vietnamnet.vn, 17/06/2015)

**Câu 1:** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?   
**Câu 2:** Em hiểu gì về các chi tiết, hình ảnh”*thìa muối”,”hòa tan”*trong  văn bản?

**Câu 3:**  Nêu hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu:”*những người có tâm hồn rộng mở giống như một hồ nước thì nỗi buồn không làm cho họ mất đi niềm vui và sự yêu đời”?*

**Câu 4**:  Em rút ra bài học gì có ý nghĩa cho bản thân từ văn bản trên?

**PHẦN II-TẬP LÀM VĂN (14.0 điểm)**

**Câu 1 (4.0 điểm**): **Từ nội dung câu chuyện ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một bài văn (khoảng 2-3 trang )  suy nghĩ về ý nghĩa của tinh thần lạc quan trong cuộc sống.**

**Câu 2 (10.0 điểm)**

Trong cuốn”*Từ điển văn học*”,  Nguyễn Xuân Nam viết:”*Thơ là hình thức sáng tác văn học phản ánh cuộc sống qua những tâm trạng, những cảm xúc dạt dào, những tưởng tượng mạnh mẽ, một ngôn ngữ giàu hình ảnh và nhất là có nhịp điệu rõ ràng”*

**Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Qua bài thơ”*Quê hương*”của Tế Hanh, hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| I | **ĐỌC HIỂU** |  |
| 1 | Phương thức biểu đạt chính: Tự sự | **0.5** |
| 2 | -Hình ảnh”*thìa muối*”tượng trưng cho khó khăn, thử thách, những nỗi buồn đau, phiền muộn  mà con người gặp phải trong cuộc đời  - Chi tiết”*hòa tan*”là thái độ sống, cách giải quyết những khó khăn, thách thức, những buồn đau, phiền muộn của mỗi người | **1.5 điểm** |
| 3 | 2- Chỉ ra:  - Biện pháp tu từ so sánh: “*những người có tâm hồn rộng mở giống như một hồ nước”*  - Hiệu quả:  + Khẳng định những con người có thái độ sống tích cực, luôn lạc quan, yêu đời, mở rộng tấm lòng, biết chia sẻ với mọi người xung quanh, luôn có niêm tin vào bản thân và mọi người  dù cuộc sống gặp chông gai, trắc trở  + Tạo ra cách diễn đạt giàu hình ảnh, giàu sức biểu cảm, tăng sức thuyết phục cho lời văn. | **2.0**  *0.5*  *1.5* |
| 4 | *Bài học rút ra*: *Cuộc sống luôn có những khó khăn và thử thách, thành công phụ thuộc rất lớn vào thái độ sống của mỗi người .*Thái độ sống tích cực sẽ giúp chúng ta có được niềm tin, sức mạnh, bản lĩnh, giúp ta khám phá khả năng vô hạn của bản thân. Chúng ta không nên sống bi quan, chán nản mà  phải sống lạc quan, yêu đời,  hãy mở rộng tâm hồn giống như hồ nước để nỗi buồn sẽ vơi đi và niềm vui được nhân lên khi hoà tan. | **2.0** |
| **II** | **TẬP LÀM VĂN** |  |
| **1** | **Nghị luận xã hội** |  |
|  | a- *Đảm bảo thể thức của một  đoan văn nghị luận*: Mở đoạn giới thiệu vấn đề nghị luận; Thân đoạn làm rõ vấn đề nghị luận, triển khai được luận điểm; Kết đoạn khái quát được nội dung nghị luận | **0.25** |
| b*-Xác định đúng vấn đề nghị luận*: ý nghĩa của tinh thần  lạc quan | **0.25** |
| c- *Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn*: vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Có thể viết đoạn văn theo hướng sau:  \***Giải thích vấn đề:**  - Lạc quan là một trạng thái cảm xúc tích cực, luôn yêu đời, xem cuộc đời là đáng sống, luôn giữ một niềm tin, hi vọng về những điều tốt đẹp dù cuộc sống gặp nhiều khó khăn, phiền muộn, gian truân.  **\*Bàn  luận vấn đề:**  **-** Vì sao con người cần phải có tinh thần lạc quan:  + Cuộc sống có muôn vàn khó khăn, thử thách, sống lạc quan giúp con người có cái nhìn sáng suốt, trí tuệ minh mẫn, hành động đúng đắn để giải quyết mọi việc một cách tốt đẹp.  + Sống lạc quan giúp con người trở nên can đảm, tự tin vào bản thân, tâm hồn phong phú, rộng mở, sống có ích, họ luôn học hỏi được những kinh nghiệm quí giá kể cả trong thành công hay thất bại.  + Thái độ sống lạc quan giúp mỗi người luôn nhận ra mặt tích cực của mọi vấn đề, nhận ra những cơ hội mà người sống  bi quan không thể nhận ra, từ đó gặt hái được những thành công trong cuộc sống.  + Lạc quan là biểu hiện của thái độ sống đẹp, được mọi người yêu quí, trân trọng.  -Trong cuộc sống có biết bao người  phải trải qua nhiều khó khăn, thử thách nhưng họ luôn lạc quan, kiên cường vượt lên và chiến thắng  *(HS lấy dẫn chứng để chứng minh cho mỗi ý của vấn đề nghị luận)*  - Mở rộng vấn đề: Cần lên án những người sống bi quan, gặp khó khăn là chán nản, buông xuôi, họ sẽ thất bại trong cuộc sống. Tuy nhiên, lạc quan không phải là luôn nhìn cuộc đời bằng lăng kính màu hồng, thậm chí mù quáng trước những vấn đề đặt ra trong cuộc sống.  - **Bài học nhận thức và hành động**:  + Cần nuôi dưỡng, phát huy  tinh thần lạc quan, thực hiện ước mơ trong cuộc sống, hãy có niềm tin vào bản thân, không gục ngã trước khó khăn, có ý chí nghị lực vươn lên, biết chia sẻ với mọi người  và luôn tin vào những điều tốt đẹp trong cuộc đời.  + Liên hệ bản thân. | **3.0**  *0.5*  *0.25*  *0.25*  *0.25*  *0.25*  *0.5*  *0.5*    *0.5 điểm* |
|  | d*- Sáng tạo*: Có cách diễn đạt độc đáo, thể hiện những suy nghĩ, kiến giải mới mẻ về vấn đề | **0.25** |
|  | e- *Chính tả, dùng từ, đặt câu*: đảm bảo những qui tắc về chuẩn chính tả, dùng từ, đặt câu. | **0.25** |
| 2 | **Nghị luận văn học** |  |
|  | a. *Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận*: Có đầy đủ phần Mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận; Thân bài làm rõ được nhận định, triển khai được luận điểm; Kết bài khái quát được nội dung nghị luận | **0,25** |
|  | **b*-*** *Xác định đúng vấn đề nghị luận:* đặc trưng của thơ ca, lấy bài”Quê hương’ của Tế  Hanh để chứng minh | **0,25** |
|  | **c**- *HS triển khai vấn đề*:  luận điểm cụ thể, rõ ràng, thể hiện sự cảm nhận sâu sắc, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. HS có thể trình bày theo hướng sau:  **1- Giải thích nhận định**  Ý kiến của Nguyễn Xuân Nam khẳng định vể đẹp của thơ trên hai phương diện: nội dung và hình thức.  \* **Vẻ đẹp nội dung**: “***Thơ là hình thức sáng  tác văn học  phản ánh cuộc sống qua những tâm trạng, những cảm xúc dạt dào, những tưởng tượng mạnh mẽ”:***  -Thơ ca phản  ánh cuộc sống:  + Thơ phản ánh cái  đẹp của  cuộc sống, thiên nhiên, tạo vật  + Thơ chắt lọc vẻ đẹp tinh túy, bình dị cao quí của con người, cuộc đời  -Thơ phản ánh tâm  trạng, những cảm xúc dạt dào, những tưởng tượng mạnh mẽ:  +Thơ là thể loại trữ tình biểu hiện sự rung động mãnh liệt  trong tâm hồn  của người nghệ sĩ trước cuộc đời  + Thơ là tiếng nói của tình cảm, tình cảm càng chân thành bao nhiêu thì hồn thơ  càng thăng hoa bấy nhiêu. Vẻ đẹp muôn màu sắc của cuộc sống hiện ra qua”những cảm xúc dạt dào, sự tưởng tượng mạnh mẽ”của thi sĩ.  \* **Vẻ đẹp hình thức**: ***Thơ-  một ngôn ngữ giàu hình ảnh và nhất là có nhịp điệu rõ ràng”***  +Thơ hay phải có ngôn từ đẹp, giàu sức gợi và sắc điệu thẩm mĩ, thơ là hình tượng.  +Thơ hay phải có âm điệu, nhạc điệu, nhịp điệu trầm bổng, du dương, khoan thai, hùng tráng, thiết tha.. thơ là nhạc  => Ý kiến trên khẳng định thơ hay phải hay cả nội dung và hình  thức”*Thơ hay là hay cả hồn lẫn  xác*”(Xuân Diệu)  **2-Chứng minh qua bài thơ”Quê hương”( Tế Hanh)**  - Giới thiệu những nét chính về tác giả Tế Hanh và bài thơ”Quê hương”(Xuất xứ, chủ đề)  ***\* Quê hương- sáng tác văn học”phản  ánh cuộc sống qua những tâm trạng, những cảm xúc dạt dào, những tưởng tượng mạnh mẽ”:***  **\* Giới thiệu làng chài ven biển Quảng Ngãi**. **Quê hương của Tế Hanh** làmột làng nghèo thuộc duyên hải miền Trung”*cách biển nửa ngày sông*”. Con sông mà nhà thơ nhắc tới là con sông Trà Bồng chảy qua huyện Bình Sơn, phía Bắc tỉnh Quảng Ngãi. Làng như một điểm ấm sáng duyên dáng, chơi vơi trong nỗi thương nhớ đến quặn lòng của thi nhân  \* **Khí thế của người dân chài ra khơi**  + Một loạt hình ảnh so sánh, ẩn dụ mới mẻ về con thuyền, mái chèo và cánh buồm..”*Tuấn mã”*là chú ngựa tơ, đẹp, phi nhanh. Ví chiếc thuyền”*nhẹ hăng như con tuấn mã*”, tác giả đã tạo nên một hình ảnh  khỏe, trẻ trung, diễn tả khí thế hăng hái, phấn khởi lên đường, chinh phục biển rộng sông dài  + Tính từ”*hăng*”dùng rất hay liên kết với các từ ngữ”*dân trai tráng”*và”*tuấn mã*”hợp thành tính hệ thống.. Mái chèo như những lưỡi kiếm khổng lồ chém xuống nước, động  từ”phăng”đầy mạnh mẽ, đưa con thuyền”*vượt trường giang”.*  + Hình ảnh”*Cánh buồm giương to như mảnh hồn làng*”là so sánh đẹp, sáng tạo biểu tượng cho hình bóng và sức sống **quê hương**, tượng trưng cho sức mạnh, lao động sáng tạo, ước mơ về ấm no hạnh phúc. Nó còn tiêu biểu cho chí khí và khát vọng chinh phục biển khơi của đoàn trai tráng đang hừng hực khí thế.  +Hình ảnh  nhân hóa”*rướn thân trắng bao la thâu góp gió*”mang đậm cảm hứng lao động và cảm hứng vũ trụ.. Ba chữ”*rướn thân trắng*”gợi tả một cuộc đời trải qua nhiều mưa nắng, đồng  thời thể hiện tư thế làm chủ thiên nhiên. Người dân chài ra khơi như mang đi một phần máu thịt quê hương,”*cánh buồm*”gắn với con thuyền như”hồn vía”làng quê chở che, neo giữ họ...Tế Hanh, với trái tim mẫn cảm đã thấy ở  cánh buồm tâm hồn lộng gió của quê hương mình  **\* Cảnh dân làng chài đón đoàn thuyền đánh cá trở về**  + Cảnh dân làng đón thuyền về đông vui”*khắp dân làng tấp nập đón ghe về*”, đó là ngày hội lao đông  đầy ắp niềm vui và sự sống, toát ra từ không khí *ồn ào, tấp nập*, đông vui…  + Người dân chài  cảm tạ trời đất, biển mẹ đã cho những chiếc ghe đầy cá, từ những”*con cá tươi ngon thân bạc trắng*”- là hình ảnh cụ thể thành quả lao động của chuyến đi biển, đem lại niềm vui và hứa hẹn sự no đủ của làng chài đến”*biển lặng*”sóng êm  để họ trở về an toàn.  **\*Hình ảnh người dân chài và con thuyền trở về sau chuyến ra khơi.**  +  Hình ảnh dân chài lưới”*làn da ngăm rám nắng*”là hình ảnh tả thực người dân chài nước da ngăm nhuộm nắng nhuộm gió thân hình vạm vỡ, rắn chắc, khỏe mạnh…  +”*Cả thân hình nồng thở vị thở xa xăm*”là ẩn dụ sáng tạo độc đáo gợi cảm, thú vị bởi thân hình người dân chài thấm đậm vị mặn mòi, nồng tỏa”*vịxa xăm*”khoáng đạt, huyền bí của đại dương -> Hình ảnh người dân chài được miêu tả vừa chân thực vừa lãng mạn đã trở nên có tầm vóc phi thường ngang với không gian thời gian…  + Hình ảnh”con thuyền”nằm im nghỉ ngơi trên bến sau khi vật lộn cùng sóng gió trở về. Nhà thơ đã sử dụng kết hợp hai biện pháp tu từ: nhân hóa con thuyền qua các từ ngữ”*im, mỏi, trở về, nằm*…”và ẩn dụ chuyển đổi cảm giác”*nghe*”đã biến con thuyền vốn là một sự vật vô tri đã trở nên có hồn rất tinh tế. Con thuyền cũng như người dân làng chài sau chuyến ra khơi về nghỉ ngơi để chiêm nghiệm, thấm đẫm vị mặn mòi của biển khơi, nghĩ đến những vất vả và niềm vui trong cuộc sống của mình.  **\* Nối nhớ quê hương cúa Tế Hanh**  + Xa quê nên”*tưởng nhớ*”khôn nguôi, nhớ”*màu nước xanh*”“*cá bạc”,”chiếc buồm vôi*”,.. Thấp thoáng trong hoài niệm là hình ảnh con thuyền”*rẽ sóng ra khơi*”đánh  cá.  Xa quê nên mới”*thấy nhớ*”hương vị biển, hương vị làng chài thân yêu”*cái mùi nồng mặn quá*”. Tình cảm thấm vào câu chữ, màu sắc, vần thơ. Tiếng thơ cũng là tiếng lòng trang trải hồn quê vơi đầy thương nhớ. Cảm xúc dịu dàng, đằm thắm, mênh mang -> Tình yêu quê hương sâu  nặng, gắn bó máu thịt....  ***\* Quê hương- sáng tác văn học được diễn đạt bằng****”****một ngôn ngữ giàu hình ảnh và nhất là có nhịp điệu rõ ràng”***  -Giàu hình ảnh  đẹp: các hình ảnh”*nước bao vây”,”con thuyền”,”cánh buồm”,”mảnh hồn làng”,”dân chài lưới”,”chiếc thuyền im bến mỏi”,”thân hình nồng thở vị xa xăm”,”màu nước xanh”,”cá bạc”...* Hình ảnh thơ chân thực, gần gũi khiến cho bài thơ thêm phần thi vị, bay bổng  -Nhịp điệu: nhẹ nhàng khoan thai, hào hùng, vui tươi, tha thiết theo từng cung bậc cảm xúc..  - Thể thơ tám chữ phù hợp với cảm xúc trữ tình, kết  hợp khéo léo phương thức biểu cảm và miêu tả, bút pháp hiện thực kết hợp lãng mạn. sự quan sát, cảm nhận vô cùng sắc sảo, tinh tế của nhà thơ.  -Các biện pháp nhân hóa, ẩn dụ chuyển đổi cảm giác và sử dụng các từ láy (ồn ào, tấp nập, xa xăm..) thành công.  **3- Đánh giá**:  -Đoạn thơ là bức tranh đẹp về cảnh vật, con người lúc đoàn thuyền đánh cá trở về bến. Tế Hanh phải là người có tâm hồn tinh tế, tài hoa, nhất là tấm lòng gắn bó sâu nặng, tình yêu máu thịt quê hương thì mới sáng tạo nên những vần thơ đẹp đến vậy. Bài thơ xứng đáng với lời nhận xét của Nguyện Xuân Nam về một  tác phẩm thơ hay  -  Để sáng tác được một bài thơ hay, người nghệ sĩ cần đến với cuộc đời bằng trái tim nhiệt huyết, sự sáng tạo, nỗ lực không ngừng.  -Người đọc khi tiếp nhận tác phẩm cần mở rộng tâm hồn, trái tim để cảm  nhận được cái hay, cái đẹp mà người nghệ sĩ gửi gắm trong thi phẩm | **9.0**  **1,0**  *0,5*    *0.5 điểm*    **5.0**  *0,5*    0,5    *1,25*    *0.5*    *1.2*  *1.0*    **2.0**  *0.5*    *0.5*  *0.5*  *0.5*    **1.0** |
|  | d*- Sáng tạo*: Có cách diễn đạt độc đáo, thể hiện những suy nghĩ, kiến giải mới mẻ về vấn đề | **0.25** |
|  | e- *Chính tả, dùng từ, đặt câu*: đảm bảo những qui tắc về chuẩn chính tả, dùng từ, đặt câu. | **0.25** |

**TRƯỜNG THCS- THPT NGHI SƠN**

**ĐỀ THI KHẢO SÁT ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI CẤP THỊ XÃ LẦN 3**

**NĂM HỌC 2022-2023**

**Môn : Ngữ văn 7 Thời gian : 120 phút**

**Phần I: Đọc – hiểu.**

***Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi sau:***  
 **NGỤ NGÔN CỦA MỖI NGÀY**

*Ngồi cùng trang giấy nhỏ*

*Tôi đi học mỗi ngày*

*Tôi học cây xương rồng*

*Trời xanh cùng nắng bão*

*Tôi học trong nụ hồng*

*Màu hoa chừng rỏ máu*

*Tôi học lời ngọn gió*

*Chẳng bao giờ vu vơ*

*Tôi học lời của biển*

*Đừng hạn hẹp bến bờ*

*Tôi học lời con trẻ*

*Về thế giới sạch trong*

*Tôi học lời già cả*

*Về cuộc sống vô cùng*

*Tôi học lời chim chóc*

*Đang nói về bình minh*

*Và trong  bia mộ đá*

*Lời răn dạy đời mình.*

(Theo Internet**,***Đỗ Trung Quân)*

**Câu 1:** Bài thơ trên viết theo thể thơ nào?

A. Bốn chữ

B. Năm chữ

C. Bảy chữ

D. Tám chữ

**Câu 2**: Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là gì?

A. Tự sự B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Nghị luận

**Câu 3:** Cách gieo vần chủ yếu trong bài thơ là :

A. Vần liền B.Vần cách. C. Vần lưng D.cả vần lưng và vần chân

**Câu 4:** Những từ “ trang giấy, nụ hồng, xương rồng, nắng bão, ngọn gió” thuộc từ loại nào?

A. Danh từ

B. Động từ

C. Tính từ

D. Phó từ

**Câu 5 :** Theo em, tác giả học được bài học gì trong hai câu thơ:

*Tôi học lời của biển*

*Đừng hạn hẹp bến bờ*

A. Học được lối sống, cách sống bao dung, độ lượng, vị tha nhân ái.

B. Lạc quan, yêu đời.

C. Tình yêu thiên nhiên.

D. Khát vọng vươn đi xa tới những chân trời mới.

**Câu 6**: Hai câu thơ “***Tôi học lời chim chóc / Đang nói về bình minh*** ” sử dụng phép tu từ nào?

   A.So sánh   B. Ẩn dụ C. Nhân hóa   D. Điệp từ

**Câu 7:** Ý nghĩa nhan đề của bài thơ là:

A. Mỗi ngày chúng ta phải tìm đọc một câu chuyện ngụ ngôn về cuộc sống.

B. Mỗi ngày trôi qua là chúng ta rút ra được một bài học ngụ ngôn .

C. Chuyện ngụ ngôn rất cần thiết trong cuộc sống của chúng ta.

D. Mỗi ngày cuộc sống đều mang đến cho ta những bài học quý báu như những câu chuyện ngụ ngôn .

**Câu 8:** Từ “ bình minh” trong câu thơ “ Đang nói về bình minh” có phải là từ láy.

A. Đúng. B. Sai.

**Câu 9.** Em hiểu thế nào về những câu thơ sau:

*“Tôi học cây xương rồng*

*Trời xanh cùng nắng bão*

*Tôi học trong nụ hồng*

*Màu hoa chừng rỏ máu”*

**Câu 10 .**Viết đoạn văn nêu cảm xúc của em về bài thơ *“ Ngụ ngôn mỗi ngày*” của Đỗ Trung Quân?

**II. Phần viết.**

Có ý kiến cho rằng:  *“Học vấn có những chùm rễ đắng cay nhưng hoa quả lại ngọt ngào”.* Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I.**  **Đọc**  **hiểu** | ***1*** | B | 0.5 |
| ***2*** | C | 0.5 |
| ***3*** | B | 0.5 |
| ***4*** | A | 0.5 |
| ***5*** | A | 0.5 |
| ***6*** | C | 0.5 |
| ***7*** | D | 0.5 |
| ***8*** | B | 0.5 |
| ***9*** | Những câu thơ sau:  *Tôi học cây xương rồng*  *Trời xanh cùng nắng bão*  *Tôi học trong nụ hồng*  *Màu hoa chừng rỏ máu*  Gợi ra cho chúng ta những bài học quý báu: Cây xương rồng cho ta bài học về ý chí, nghị lực sống trong môt trường rộng lớn ( Trời xanh) và khắc nghiệt ( nắng, bão) nụ hồng cho bài học về những gì đẹp đẽ ( màu hoa) có khi phải trả giá bằng cả nỗi đau | 2.0 |
| ***10*** | -Hình thức: một đoạn văn  -Nội dung  +Giới thiệu tác giả, tác phẩm, chử đề: Trong bài thơ “Ngụ ngôn mỗi ngày”, nhà thơ Đỗ Trung Quân đã đưa ra một quan niệm học rất ý nghĩa. Học là quá trình tiếp thu kiến thức của con người qua, trường lớp, sách vở, qua thầy cô, bạn bè, qua thực tế đời sống…  +Nội dung: qua cây xương rồng ta học được sự kiên cường vượt qua được những thử thách khắc nghiệt, biển cả bao la cho ta bài học về sự khoan dung, lời của trẻ thơ gợi nhắc ta tới sự hồn nhiên, không lừa lọc và từ những “lời già cả” ta học được nhiều điều về cuộc sống vô cùng…  +Nghệ thuật: Thể thơ, nhịp thơ ,biện pháp tu từ điệp ngữ, nhân hóa, ẩn dụ … Nhấn mạnh vai trò của việc học hỏi để mở rộng kiến thức , để thấy yêu hơn cuộc sống này và nhận những bài học ý nghĩa mà cuộc sống dạy cho ta. | 4.0 |
| **II.**  **Làm văn** |  | Viết văn bản nghị luận trình bày suy nghĩ của em về câu ngạn ngữ: *“Học vấn có những chùm rễ đắng cay nhưng hoa quả lại ngọt ngào”*  +Đảm bảo về dung lượng của bài văn có bố cục rõ ràng, viết văn trôi chảy, biết lập luận, lí lẽ chắc chắn, có dẫn chứng phù hợp.  + Xác định đúng vấn đề nghị luận  + Triển khai hợp lí nội dung bài văn:  **1. Giải thích**   * Học hành là quá trình học và thực hành để mở mang kiến thức, nâng cao trình độ hiểu biết của mỗi người. * Rễ đắng và quả ngọt là hình ảnh ẩn dụ chỉ công lao học hành và kết quả học tập. Câu ngạn ngữ thể hiện nhận thức sâu sắc về qui luật của học vấn và vai trò quan trọng của việc học hành đối với mỗi người. * **2. Phân tích - chứng minh**   a: Học hành có những chùm rễ đắng cay   * Việc học đòi hỏi tốn thời gian, công sức, trải qua cả một quá trình. * Quá trình học tập có những khó khăn, vất vả, gian nan: Chiếm lĩnh tri thức, luyện tập, thực hành,...Để có thể giỏi giang, thành công đòi hỏi phải từng bước chinh phục những bậc thang học vấn. * Quá trình học tập có khi phải trải qua những thất bại, phải nếm vị cay đắng: Điểm kém, bị quở mắng, thi hỏng....   b: Vị ngọt của quả tri thức hái được từ việc học hành   * Vị ngọt của kết quả học tập trước hết là người học được nâng cao hiểu biết của bản thân, giàu có hơn về tri thức và tâm hồn, tự tin hơn trong cuộc sống. * Thành quả học tập mang lại niềm vui, niềm tự hào cho bản thân, gia đình, thầy cô giáo, nhà trường, quê hương... * Thành công trong học tập cũng chắp cánh cho những ước mơ, khát vọng mới trên con đường lập nghiệp. * Phải biết chấp nhận đắng cay trong giai đoạn đầu để sau đó hưởng thành quả tốt đẹp lâu dài. * Dẫn chứng:   + Ê – đi – xơn: Phải trải qua hàng nghìn thí nghiệm, phải tìm tòi không ngừng để phát minh ra bóng đền điện.   + Măc - xim Gorki: Phải kiếm sống bằng đủ thứ nghề vất vả nhưng không nguôi khát vọng học tập. Bằng con đường tự học đầy gian truân, say mê đọc sách tiếp cận ánh sáng văn minh nhân loại và trở thành nhà văn vĩ đại của nhân loại. (Bút danh: Gor - ki có nghĩa là cay đắng)   + Mạc Đĩnh Chi: Bắt đom đóm cho vào vỏ trứng để lấy ánh sáng đọc sách, sau đỗ trạng nguyên.   **3. Đánh giá – mở rộng**   * Câu nói bao hàm một nhận thức đúng đắn, một lời khuyên tích cực: Nhận thức được quá trình chiếm lĩnh tri thức, mỗi người cần có bản lĩnh, chủ động vượt qua khó khăn để thu nhận được thành quả tốt đẹp trong học tập. * Trong thực tế, nhiều người lười biếng không chịu khó học hỏi, trau dồi kiến thức, không biết biến nhựa đắng thành quả ngọt dâng cho đời; hay có những người ỷ lại người khác, không nỗ lực, dẫn đến những hành động gian lận, không trung thực trong học tập * Kết quả học tập nếu không từ công sức bản thân sẽ không bền, sẽ có lúc phải trả giá, sẽ trở thành kẻ kém cỏi trong cái nhìn của mọi người.   4. Bài học  Nhận thức: Xem câu ngạn ngữ là phương châm nhắc nhở, động viên bản thân trong quá trình học tập.  Hành động: Rèn ý thức vươn lên trong học tập, không đầu hàng gian nan thử thách, luôn hướng tới những ước mơ, khát vọng hái quả ngọt từ học vấn để thành công. | 10,0  1,5  1,5  1,5  1,5  1,0  2.0  1,0 |

**KÌ THI HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**

**MÔN : NGỮ VĂN 7**

**Năm học: 2022-2023**

***Thời gian : 120 ( không kể thời gian phát đề)***

**ĐỀ BÀI.**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU. 10 điểm.**

**Đọc ngữ liệu sau đây và thực hiện các yêu cầu bên dưới.**

*Mẹ!*

*Có nghĩa là duy nhất*

*Một bầu trời*

*Một mặt đất*

*Một vầng trăng*

*Mẹ không sống đủ trăm năm*

*Nhưng đã cho con dư dả nụ cười tiếng hát…*

*Mẹ !*

*Có nghĩa là ánh sáng*

*Một ngọn đèn thắp sáng bằng máu con tim*

*Cái đóm lửa thiêng liêng*

*Cháy bão bùng, cháy trong đêm tối.*

*Mẹ!*

*Có nghĩa là mãi mãi*

*Là cho-đi-không-đòi-lại-bao giờ…*

***( Trích: Ngày xưa có mẹ- Thanh Nguyên.)***

**Câu 1: ( 0,5 điểm ) Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ gì?**

1. Thơ tự do. B. Thơ bốn chữ. C. Thơ lục bát. D. Thơ năm chữ.

**Câu 2: : ( 0,5 điểm ) .Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ.**

1. Nghị luận B. Tự sự C. Biểu cảm D. Miêu tả.

**Câu 3: : ( 0,5 điểm ) .Đoạn thơ sau tác giả sử dụng các biện pháp tu từ nổi bật nào?**

*Mẹ!*

*Có nghĩa là duy nhất*

*Một bầu trời*

*Một mặt đất*

*Một vầng trăng*

*Mẹ không sống đủ trăm năm*

*Nhưng đã cho con dư dả nụ cười tiếng hát…*

A.Nhân hoá, điệp ngữ. B Ẩn dụ, so sánh.

C. So sánh, nhân hoá. D. Điệp ngữ, liệt kê.

**Câu 4: : ( 0,5 điểm ) Trong phần trích trên , tác giả sử dụng cách gieo vần như thế nào**?

A.Vần liền . B . Vần cách C. Vần lưng D. Vần hỗn hợp.

**Câu 5: ( 0,5 điểm ) Trong đoạn thơ đầu của đoạn trích trên, tác giả đã khẳng định mẹ là duy nhất qua các sự vật nào?**

A. Bầu trời, mặt đất, ngọn đèn.

B. Bầu trời, mặt đất, vầng trăng

C. Bầu trời, mặt đất, đóm lửa

D. Bầu trời, mặt đất, nụ cười.

**Câu 6: (0,5 điểm ). Tìm nghĩa của từ điền vào dấu ……….cuối mỗi dòng sau cho phù hợp**.

*Dư dả* có nghĩa là……………………………………………………………..

*Thiêng liêng* có nghĩa là…………………………………………………

**Câu 7: (0,5 điểm ). Tìm trong ngữ liệu trên và nối vào cột A, cột B sau đây cho phù hợp.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A** | **Nối** | **B** |
| 1.Cụm danh từ  2.Cụm động từ.  3.Cụm tính từ.  4.Số từ |  | a. đã cho con dư dả nụ cười  b. Một  c. Một bầu trời  d. dư dả nụ cười |

**Câu 8: (0,5 điểm ) . Mở đầu mỗi khổ thơ trên, nhà thơ đều bắt đầu bằng từ” Mẹ”, điều đó có ý nghĩa gì?**

A. Nhắc lại đối tượng chính mà bài thơ cần biểu đạt, giúp người đọc nắm bắt dễ dàng hơn nội dung của từng đoạn thơ. ﻿

B. Làm nổi bật hình ảnh người mẹ trong mỗi đoạn thơ, giúp người đọc hiểu sâu săc hơn tình yêu thương của mẹ đối với con.

C. Khẳng định vai trò của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người, đồng thời gợi nhăc đạo hiếu làm con đối với mỗi người

D. Tạo tính thống nhất về chủ đề trong bài thơ, khẳng định vai trò của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người.

**Câu 9: (2,0điểm ). Em có đồng tình với ý kiến của nhà thơ ở đoạn cuối phần trích không? Vì sao?:**

*Mẹ!*

*Có nghĩa là mãi mãi*

*Là cho-đi-không-đòi-lại-bao giờ…*

**Câu 10.( 4,0điểm ). Từ đoạn trích trên, em hãy viết đoạn văn khoảng 150 chữ, trình bày suy nghĩ của em về câu nói**: *“ Trong vũ trụ có lắm kì quan, nhưng kì quan đẹp nhất là trái tim người mẹ****” ( Bersot)***

**II. PHẦN VIẾT VĂN: 10 điểm.**

Trải qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, ông cha ta chẳng những để lại cho chúng ta một dải non sông tươi đẹp, mà còn cả một quá khứ lịch sử vẻ vang, với bao truyền thống anh hùng và tấm gương sáng chói. ***Em hãy viết bài văn kể lại một sự việc có thật liên quan đến nhân vật lịch sử trong lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm của dân tộc mà em được biết.***

***HẾT.***

**HƯỚNG DẪN CHẤM.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
|  | **PHẦN ĐỌC HIỂU.** |  |
| **1** | **A**.Thơ tự do | 0,5 |
| **2** | **C**.Biểu cảm | 0,5 |
| **3** | **D**. Điệp ngữ, liệt kê. | 0,5 |
| **4** | **D**. Vần hỗn hợp | 0,5 |
| **5** | **B.**Bầu trời, mặt đát, vầng trăng. |  |
| **6** | ***-Dư dả*** nghĩa là: có thừa, so với mức cần thiết của đời sóng vật chất và tinh thần.  -***Thiêng liêng*** có nghĩa là: Những gì cao quý nhất, rất đáng tôn thờ, kính trọng, cần được giữ gìn. | 05 |
| **7** | 1-c. 2-a. 3-d. 4-b | 0,5 |
| **8** | **D**.Tạo tính thống nhất về chủ đề trong bài thơ, khẳng định vai trò của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người | 0,5 |
| **9** | ***\*. Học sinh có thể triển khai nhiều cách khác nhau, nhưng cơ bản đạt được các ý sau:***  - Em đồng tình với ý kiến của nhà thơ trong đoạn cuối của phần trích, vì: Đoạn thơ đã ca ngợi vị trí của người mẹ trong lòng mỗi người con. Đó là sự vĩnh hằng, bất tử, vĩ đại lớn lao không gì có thể thay thế. Đó là cội nguồn sức mạnh, là niềm tin và cả trách nhiệm đối với mỗi người con trong cuộc đời. Mẹ đã hi sinh tất cả để con được hạnh phúc mà không đòi hỏi phải báo đáp.  - Vì vậy, hãy biết ơn công lao trời biển ấy và sống sao cho xứng đáng với sự hi sinh mà mẹ đã dành cho ta. | 2,0 |
| **10** | ***\*.Học sinh xác định đúng yêu cầu của câu hỏi và đảm bảo đoạn văn 150 chữ theo hướng nghị luận. Có thể trình bày theo các cách khác nhau nhưng phải đảm bảo bố cục đoạn văn và các ý chính sau đây:***  **\* Mở đoạn:**  - Giới thiệu được vấn đề nghị luận và dẫn ý kiến .  **\* Thân đoạn:**  ***- Giải thích:***  *+Kì quan:* Là những công trình kiến trúc hoặc cảnh vật đẹp đến mức kì lạ, hiếm thấy, khiến con người phải ngưỡng mộ ngợi ca..  *+ Trái tim người mẹ:* Là tình cảm của mẹ dành cho con. Đó là tình yêu thiêng liêng không gì so sánh được.  -Câu nói là lời khẳng định tấm lòng của người mẹ là vĩ đại hơn, tuyệt vời hơn tất cả mọi kì quan mà thiên nhiên hay con người tạo ra.  **- Bàn luận:**  +*Trái tim người mẹ là một kì quan vì:* Trong suốt cuộc đời mình, người mẹ đã phải hi sinh rất nhiều để mang đến cho con những điều tốt đẹp nhất: mang nặng đẻ đau, chăm nuôi con khôn lớn, gần gũi chia sẻ những buồn vui với con, lo lắng, dõi theo con từng bước trong cuộc đời… Người mẹ đã hi sinh cho con tất cả mà không hề tính toán. Nhờ có mẹ, chúng ta được sống trong sự đùm bọc yêu thương vô bờ bến. Mẹ là bến đỗ bình yên trong tâm hồn của mỗi người con. Được sống trong tình yêu thương của mẹ là điều tuyệt vời nhất, là món quà vô giá mà tạo hóa ban tặng cho con người.Tình mẹ không phải cái gì vô hình mà được thể hiện từ những điều giản dị. Đó là sự mang nặng đẻ đau, yêu thương, nuôi dưỡng và chăm sóc , hi si cho con tất thảy mà không đòi hỏi phải đáp đền.. Đằng sau sự thành công của những đứa con đều có bóng hình hi sinh của người mẹ.  +*Tình cảm trách nhiệm của mỗi người với mẹ*: Câu nói của Bersot cũng gián tiếp nhắc nhở mỗi người con phải biết trân trọng, yêu thương và hiếu thảo với mẹ của mình. Có như thế mới trọn đạo làm người.  **-Mở rộng, phản đề:**  Phê phán những đứa con bất hiếu với cha mẹ, hoặc ngược lại, có những người mẹ chối bỏ trách nhiệm, bỏ rơi con, đánh đập, hành hạ con cái… Những người như vậy thật đáng lên án.  **- Bài học nhận thức, hành động:**  + Câu nói trên là lời ngợi ca, khẳng định, tôn vinh sự cao đẹp của tình mẹ. Thức tỉnh người làm con nào còn vô tâm, bất hiếu với bậc sinh thành ra mình.  + Hãy là những đứa con hiếu đạo, góp phần giữ gìn vun đắp cho tình mẫu tử thiêng liêng, nâng niu trân trọng tình yêu thương mà mẹ dành cho mình…  **- Kết đoạn:**  Khẳng định lại vấn đề- liên hệ, bày tỏ cảm xúc.. | 0,5  0,5  1,5  0,5  0,5  0,5 |
| **PHẦN VIẾT VĂN: 10 điểm.** |  |
| **a.** | **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ mở bài, thân bài, kết bài…Mở bài giới thiệu được vấn đề: Thân bài: triển khai được vấn đề.; Kết bài: Khái quát được vấn đề. | 0,5 |
| **b** | **Xác định đúng vấn đề:** Kể sự việc về nhân vật lịch sử trong đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc. | 0,5 |
| **c**  **d** | **Học sinh có thể giải quyết vấn đề theo hướng sau:**  ***\*Mở bài:***  - Giới thiệu chung về nhân vật và sự việc lịch sử được kể.  - Ấn tượng chung.  ***\*Thân bài:*** Tập trung kể về nhân vật với các sự việc chính.  - Giới thiệu ngắn gọn nhưng đầy đủ những thông tin về nhân vật lịch sử trong đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc.  - Kể sự việc về nhân vật lịch sử trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm.  **Lưu ý:**  + Trọng tâm của kiểu bài này là kể về một sự việc có thật liên quan đến nhân vật lịch sử. Vì vậy, cả sự việc và nhân vật phải có thật, không hư cấu tưởng tượng.  + Có rất nhiều sự việc về nhân vật lịch sử. Tuy nhiên, nên chọn những sự việc có thật về nhân vật lịch sử trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm của dân tộc nhưng phải được nhiều người biết đến, thừa nhận thì bài viết mới có sức thuyết phục.  + Khi kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm, suy nghĩ, đánh giá, khoogn được lạm dụng làm mất đi tính chất kể- trọng tâm chính là “kể” của bài viết.  + Khi kể về nhân vật, có thể trích dẫn những câu nói trực tiếp của nhân vật để tăng độ chính xác, tin cậy.  ***\*Kết bài:***  - Nhấn mạnh lại ý nghĩa của sự việc.  - Cảm xúc suy nghĩ của người viết . | 1,0  6,0  1,0 |
| **Sáng tạo**: *Có cách diễn đạt độc đáo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ vấn đề.* | 0,5 |
| **e** | **Chính tả, dùng từ đặt câu**: *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt* | 0,5 |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** | **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI NGỮ VĂN 7**  **Năm học: 2022-2023**  Thời gian làm bài: 150 phút |

**Phần I. Đọc hiểu văn bản (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi ở dưới:**

Trong “*Lá thư cuối cùng của mẹ tôi*” gửi cho con trai En-ri-cô, nhà văn Ét-môn-đô đơ A-mi-xi đã viết những dòng sau:

*Trường học là một bà mẹ hiền, En-ri-cô ạ. Trường học đã nhận con từ hai tay mẹ lúc con vừa mới biết nói, nay trả con lại cho mẹ, khỏe mạnh, ngoan ngoãn, chăm chỉ. Mẹ cầu phúc cho nhà trường, còn con, con không bao giờ được quên nhà trường. Sau này, khi con đã thành người lớn, con sẽ đi vòng quanh thế giới, sẽ thấy những đô thị mênh mông và những lâu đài tráng lệ nhưng con sẽ nhớ mãi ngôi nhà quét vôi màu trắng bình thường ấy với những cửa chớp đóng kín, khu vườn rợp bóng cây, đó là nơi đã nảy nở đóa hoa đầu tiên của trí tuệ con. Con sẽ nhìn thấy ngôi trường ấy cho mãi đến ngày cuối cùng của đời con.*

(Trích *Những tấm lòng cao cả,* NXB Văn học, trang 354)

**Câu 1** (1,0 điểm). Vì sao người mẹ cho rằng: Trường học là một bà mẹ hiền?

**Câu 2** (1,5 điểm). Em hiểu thế nào về hình ảnh “đóa hoa đầu tiên của trí tuệ” được nhắc đến trong đoạn văn?

***Câu 3*** *(2,0 điểm).* Việc bà mẹ chọn hình thức viết thư có ý nghĩa gì? Qua đoạn văn, người mẹ muốn nhắn nhủ En-ri-cô điều gì?

**Câu 4** (1,5 điểm). Em cảm nhận được điều gì về tình cảm của người mẹ dành cho con qua đoạn văn trên?

**Phần II. Tạo lập văn bản (14,0 điểm)**

Hè đã về! Phượng đã chớm đỏ trên tán lá xanh, mưa rào đến rồi đi bất chợt, trăng đã vành vạnh giữa trời đêm đầy sao..., mọi người hân hoan, háo hức,...

Hãy ghi lại cảm xúc của em khi nhận ra những nét đẹp của tự nhiên và con người khi hè về.

………………………..Hết………………………..

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** | **HƯỚNG DẪN CHẤM HỌC SINH GIỎI**  **MÔN NGỮ VĂN 7**  **Năm học: 2022-2023** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Phần/ Câu | **Đáp án** | **Điểm** |
| ***Phần lớn các câu hỏi của đề thi theo hướng mở, thí sinh được quyền trả lời theo ý hiểu, quan điểm của bản thân nhưng phải có cơ sở và thuyết phục. Giám khảo căn cứ các gợi ý sau để đánh giá, cho điểm.*** | | |
| **Phần I**  **Câu 1**  **(1,0 điểm)** | *Người mẹ cho rằng: Trường học là một bà mẹ hiền, vì:*  - Nơi đây con được sống trong tình yêu thương chân thành, ấm áp của thầy cô, bạn bè; được khơi dậy và bồi đắp những tình cảm, ước mơ cao đẹp. | 0,5 |
| Nơi đây dạy dỗ, định hướng cho con những điều đúng đắn, tốt đẹp; giúp con tìm hiểu, khám phá chân trời tri thức và niềm tin yêu con người, cuộc sống. | 0,5 |
| **Câu 2**  **(1,5**  **điểm)** | Hình ảnh “đóa hoa đầu tiên của trí tuệ” được nhắc đến trong đoạn  văn:  - Là hình ảnh ẩn dụ đặc sắc để chỉ trường học (thầy cô) giúp con . | mở mang trí tuệ; khơi dậy những ước mơ, khát vọng cao đẹp. | 0,5 |
| - Là những kết quả tốt đẹp được mong đợi, dù chưa lớn lao, có thể chưa thật hoàn hảo nhưng rất đáng được trân trọng, nâng niu. | 0,5 |
| - Là động lực, khích lệ, động viên con. | 0,5 |
| **Câu 3**  **(2,0**  **điểm)**  **Câu 4**  **(1,5**  **điểm)** | - Hình thức viết thư có ý nghĩa:  + Thể hiện được tình cảm thân tình; dễ dàng bộc lộ, chia sẻ những | 0,5 suy nghĩ, mong muốn và lời nhắn nhủ đối với con. | 0,5 |
| + Làm cho người con đồng cảm và xúc động về những điều được nói ra từ trái tim của người mẹ yêu con. | 0,5 |
| - Người mẹ muốn nhắn nhủ En-ri-cô:  + Không được quên nhà trường - nơi đã nảy nở đóa hoa đầu tiên của trí tuệ con | 0,5 |
| + Hãy xứng đáng với những điều kì diệu mà nhà trường đã đem đến cho con.  Tình cảm của người mẹ dành cho con qua đoạn văn:  - Tha thiết yêu thương con nhưng cũng dạy dỗ, chỉ bảo con tận tình. | 0,5  0,5 |
| - Mong con trưởng thành, là người có ích và luôn biết ơn, trân trọng những điều tốt đẹp mà con được hưởng. | 0,5 |
| - Tình yêu thương của một người mẹ hiểu biết. | 0,5 |
| **Phần II**  **(14,0 điểm)** | **\* Yêu cầu chung:**  - Học sinh tạo lập kiểu văn bản biểu cảm: bộc lộ cảm xúc, tình yêu đối với cảnh vật thiên nhiên và con người khi hè về. Sử dụng linh hoạt, hiệu quả các phương thức biểu đạt trong bài văn; viết mạch lạc, đảm bảo tính liên kết giữa các phần.  - Diễn đạt trôi chảy, có cảm xúc; trình bày sạch đẹp, chữ viết rõ  ràng, đúng chính tả.  - Kĩ năng viết: Có hình thức sáng tạo, độc đáo (dạng một bài văn hoặc lá thư); có những tìm tòi, lựa chọn từ ngữ, hình ảnh; sử dụng đa dạng các kiểu câu để thể hiện dụng ý của người viết (câu cảm thán, câu đặc biệt); sử dụng phù hợp, hiệu quả một số phép tu từ... |  |
| **\* Yêu cầu cụ thể** |  |
| **1. Mở bài (0,5 điểm)**  Dẫn dắt và nêu khái quát tình cảm, cảm xúc của bản thân đối với vạn vật khi mùa hè đến. |  |
| **2. Thân bài (13,0 điểm)**  *HS có thể trình bày diễn đạt, bộc lộ cảm xúc khác nhau, song cần*  *thể hiện được các ý sau:* |  |
| **- Giới thiệu khái quát khung cảnh thiên nhiên khi hè về (0,5 điểm).** | 0,5 |
| **- Biểu cảm về những nét đẹp tự nhiên qua việc sử dụng yếu tố miêu tả, tự sự (8,0 điểm), cụ thể:**  + Bầu trời trong xanh, cao vời vợi, ánh nắng chiếu tỏa khắp không gian....  + Gió từ ngoài cách đồng thổi nhè nhẹ, mùi hương thoang thoảng  của lúa chín.  + Ve bắt đầu cất lên bản nhạc báo hiệu mùa hè đến.  + Những tán lá phượng xum xuê, nổi bật là màu đỏ tươi của một số bông hoa nở sớm.  + Những cơn mưa đầu hạ đến và đi rất nhanh, vội vàng, không báo trước,...  + Bầu trời đêm đầy sao và ánh trăng muôn đời vẫn lung linh, huyền ảo, khơi gợi,... | 7,0 |
| -> Khung cảnh thiên nhiên khi hè về vừa mang nét đặc trưng của màu hạ, vừa làm cho lòng người xốn xang, háo hức, say sưa ngắm nhìn và cảm nhận. Khung cảnh tự nhiên đầu hạ làm em thích thú, càng thêm yêu quý, gắn bó với thiên nhiên, quê hương.  **Biểu cảm về thái độ và tâm trạng của mọi người khi hè đến (4,5 điểm).**  + Vừa thích thú mong chờ vừa bâng khuâng như lần đầu được đón nhận. | 1,0  0,5 |
| + Miêu tả cảm xúc của ông bà, bố mẹ, thầy cô, bạn bè,... khi chứng kiến khung cảnh tự nhiên của mùa hè. | 2,0 |
| + Hè về cũng báo hiệu hành trình một năm học của các cô cậu học  trò sắp kết thúc, một chặng đường sắp đi qua, mùa thi bắt đầu và kỳ nghỉ hè bổ ích, lí thú đang chờ đón các bạn học sinh. | 1,0 |
| - Khái quát tình cảm, cảm xúc của bản thân đối với vạn vật và con người khi mùa hè đến. | 0,5 |
| **3. Kết bài (0,5 điểm)**  Nhấn mạnh cảm xúc và lời nhắn nhủ đến mọi người. | 0,5 |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN GIA BÌNH**  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  ĐỀ THI CHÍNH THỨC | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN : NGỮ VĂN – LỚP 7**  **Ngày thi: 21/3/2023**  *Thời gian làm bài 120 phút, không kể thời gian giao đề* |

**Câu 1. (6,0 điểm) Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu:**

|  |  |
| --- | --- |
| Tôi hỏi đất:  -Đất sống với đất như thế nào?  - Chúng tôi tôn cao nhau.  Tôi hỏi nước:  Nước sống với nước như thế nào?  -Chúng tôi làm đầy nhau.  Tôi hỏi cỏ:  -Cỏ sống với cỏ như thế nào?  -Chúng tôi đan vào nhau  Làm nên những chân trời. | Tôi hỏi người:  - Người sống với người như thế nào?  Tôi hỏi người:  - Người sống với người như thế nào?  Tôi hỏi người:  - Người sống với người như thế nào?  (“ Hỏi” - Hữu Thỉnh, Trích Thư mùa  đông)  (Hỏi, Hữu Thỉnh) |

1. Đối tượng được hỏi trong bài thơ là những ai?

b. Chỉ ra và phân tích tác dụng của một biện pháp tu từ đặc sắc trong bài thơ.

1. Em hiểu cách sống “tôn cao”, “làm đầy”, “đan vào” là như thế nào?

**Câu 2. (4,0 điểm)** : Viết đoạn văn khoảng 12-15 câu trình bày suy nghĩ của em về cách sống của“đất” trong bài thơ trên.

**Câu 3. (10,0 điểm)** Bài thơ *Tiếng gà trưa* của nhà thơ Xuân Quỳnh đã gọi về những kỉ niệm đẹp đẽ của tuổi thơ và tình bà cháu. Tình cảm đẹp đẽ và thiêng liêng ấy đã làm sâu sắc thêm tình yêu quê hương đất nước.

Em hãy làm sáng tỏ nội dung trên đây bằng một bài văn nghị luận.

**TIẾNG GÀ TRƯA**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Trên đường hành quân xa  Dừng chân bên xóm nhỏ  Tiếng gà ai nhảy ổ:  “Cục... cục tác cục ta”  Nghe xao động nắng trưa Nghe bàn chân đỡ mỏi  Nghe gọi về tuổi thơ  Tiếng gà trưa  Ổ rơm hồng những trứng Này con gà mái mơ  Khắp mình hoa đốm trắng  Này con gà mái vàng  Lông óng như màu năng | Tiếng gà trưa  Có tiếng bà vẫn mắng:  - Gà đẻ mà mày nhìn  Rồi sau này lang mặt!  Cháu về lấy gương soi Lòng dại thơ lo lắng  Tiếng gà trưa  Tay bà khum soi trứng Dành từng quả chắt chịu  Cho con gà mái ấp  Cứ hàng năm hàng năm  Khi gió mùa đông tới  Bà lo đàn gà toi  Mong trời đừng sương muối  Để cuối năm bán gà  Cháu được quần áo mới | Ôi cái quần chéo go  Ống rộng dài quét đất  Cái áo cánh chúc bầu  Đi qua nghe sột soạt  Tiếng gà trưa  Mang bao nhiêu hạnh phúc  Đêm cháu về nằm mơ  Giấc ngủ hồng sắc trứng  Cháu chiến đấu hôm nay  Vì lòng yêu Tổ quốc  Bà ơi, cũng vì bà  Vì xóm làng thân thuộc  Vì tiếng gà cục tác  Ô trứng hồng tuổi thơ,  (Tiếng già trưa, Xuân Quỳnh, Ngữ văn 7, NXBGDVN) |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN GIA BÌNH  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯**  *(Hướng dẫn có 04 trang)* | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC 2022-2023**  Môn: **Ngữ văn - Lớp 7**  **¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** |  | **6,0** |
| **a** | Đối tượng được hỏi trong bài thơ là: đất, nước, cỏ người. | 1,0 |
| **b** | Hs chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ đặc sắc trong bài thơ.  Gợi ý:  - Biện pháp tu từ đặc sắc trong bài thơ: Nhân hóa, ẩn dụ, điệp ngữ…  - Hs chỉ ra tác dụng của biện pháp. | 1,0  1,0 |
| **c** | Cách sống “tôn cao”, “làm đầy”, “đan vào” là:  - “Tôn cao” là nâng đỡ, là vươn ra ánh sáng, là để vững chãi thêm trước điều kiện thử thách khắc nghiệt…  **-** “Làm đầy” là bổ sung, hỗ trợ nhau, là an ủi, xoa dịu, khoả lấp, làm mềm lại những tổn thất, tổn thương.  - “Đan vào” là cách sống đoàn kết, gắn bó, giúp đỡ nhau.  => Đó là những cách sống đầy bản lĩnh và tình cảm khẳng định tương lai, khát vọng “ làm nên những chân trời”. | 3,0 |
| **2** |  | **4,0** |
|  | **a. Đảm bảo hình thức**, yêu cầu của đoạn văn, dung lượng khoảng 12-15 câu.  - Bố cục rõ ràng; không mắc lỗi diễn đạt; trình bày sạch đẹp. **b. Xác định đúng yêu cầu đề bài:** cách sống của “đất” trong bài thơ trên.  **c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn.** Sau đây là một số gợi ý:  **- Dẫn dắt, giới thiệu bài thơ và vấn đề cách sống đặt ra từ câu trả lời của “đất”:** *Chúng tôi tôn cao nhau.*  *- Giải thích:* “Tôn cao” là nâng đỡ chứ không phải vùi dập, “tôn cao” là hướng mở không gian chứ không gói gọn không gian; “tôn cao” là vươn ra ánh sáng chứ không phủ mờ, che lấp; “tôn cao” là để vững chãi thêm trước điều kiện thử thách khắc nghiệt…  - Bày tỏ ý kiến tán thành với quan điểm sống của đất:  + Mỗi con người là một bộ phận của tập thể, của xã hội. Muốn xã hội tốt đẹp, mỗi người cần nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình với tập thể.  + Nâng đỡ nhau là hỗ trợ nhau, giúp nhau vượt qua gian khó, lấy thành công của người khác là niềm vui của bản thân mình.  + Trong xã hội có rất nhiều mảnh đời chịu bất hạnh, đau thương, khổ cực, việc chúng ta yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ những người đó làm xoa dịu, giảm bớt nỗi đau của họ, xã hội cũng sẽ phát triển đẹp đẽ, vững mạnh hơn.  + Dẫn chứng: Triết lí của Nam Cao: *Kẻ mạnh là kẻ giúp đỡ người khác trên đôi vai của mình.*  Ông Đinh Minh Nhật (60 tuổi, ngụ thôn 1, xã Ia H'lốp, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai) nuôi 131 đứa trẻ mồ côi, cơ nhỡ…  + Những kẻ luôn đố kị, ganh ghét với người khác thì sẽ có cuộc sống bất hạnh, thất bại.  + Mỗi chúng ta luôn phải thanh lọc tâm hồn, sống bao dung, yêu thương, quan tâm, sẻ chia, giúp đỡ người khác. | 0,5  0,5  3,0 |
| **3** |  | **10,0** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, thân bài, kết bài.  **b. Xác định đúng yêu cầu của đề.**  **c. Triển khai vấn đề rõ ràng, đầy đủ, thể hiện sự nhận thức sâu sắc và vận dụng tốt năng lực viết đã học để làm bài hiệu quả cao.**  **d. Sáng tạo:** cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề yêu cầu.  **e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:** đảm bảo chuẩn xác chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp.  Bài viết cần đảm bảo các nội dung: |  |
|  | **1. Mở bài:**  - Giới thiệu khái quát về nhà thơ Xuân Quỳnh: là nhà thơ nữ xuất sắc trong nền thơ hiện đại Việt Nam. Thơ Xuân Quỳnh thường viết về những tình cảm gần gũi, bình dị trong đời sống gia đình và cuộc sống thường ngày, biểu lộ những rung cảm và khát vọng của một trái tim phụ nữ chân thành, tha thiết và đằm thắm..  - Giới thiệu hoàn cảnh sáng tác bài thơ và nhận định: bài thơ được viết trong thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống Mĩ. Bài thơ thể hiện vẻ đẹp trong sáng về những kỉ niệm tuổi thơ và tình bà cháu. Tình cảm ấy đã làm sâu sắc thêm tình yêu quê hương đất nước...  **2. Thân bài:**  Làm sáng tỏ về những kỉ niệm đẹp đẽ của tuổi thơ và tình bà cháu được thể hiện qua bài thơ. Tình cảm đẹp đẽ và thiêng liêng ấy đã làm sâu sắc thêm tình yêu quê hương đất nước.  \* Ý thứ nhất: Bài thơ *Tiếng gà trưa* đã gọi vềnhững kỉ niệm đẹp đẽ của tuổi thơ và tình bà cháu: Trên đường hành quân, người chiến sĩ chợt nghe tiếng gà nhảy ổ, tiếng gà đã gợi về những kỉ niệm tuổi thơ thật êm đềm, đẹp đẽ:  - Hình ảnh những con gà mái mơ, mái vàng và ổ trứng hồng đẹp như trong tranh hiện ra trong nỗi nhớ:  *" Ổ rơm hồng những trứng*  *Này con gà mái mơ …"*  - Một kỉ niệm về tuổi thơ dại: tò mò xem trộm gà đẻ bị bà mắng:  *" - Gà đẻ mà mày nhìn*  *Rồi sau này lang mặt…"*  - Người chiến sĩ nhớ tới hình ảnh người bà đầy lòng yêu thương, chắt chiu, dành dụm chăm lo cho cháu:  *" Tay bà khum soi trứng*  *Dành từng quả chắt chiu "*  - Niềm vui và mong ước nhỏ bé của tuổi thơ: được bộ quần áo mới từ tiền bán gà - ước mơ ấy đi cả vào giấc ngủ tuổi thơ…  \* Ý thứ hai: Tình cảm bà cháu đẹp đẽ và thiêng liêng ấy đã làm sâu sắc thêm tình yêu quê hương đất nước:  - Tiếng gà trưa với những kỉ niệm đẹp về tuổi thơ, hình ảnh thân thương của bà đã cùng người chiến sĩ vào cuộc chiến đấu …  - Những kỉ niệm đẹp của tuổi thơ như tiếp thêm sức mạnh cho người chiến sĩ chiến đấu vì Tổ quốc và cũng vì người bà thân yêu của mình:  *" Cháu chiến đấu hôm nay*  *Vì lòng yêu Tổ quốc*  *Bà ơi, cũng vì bà…"*  - Qua những kỉ niệm đẹp được gợi lại, bài thơ đã biểu lộ tâm hồn trong sáng, hồn nhiên của người cháu với hình ảnh người bà đầy lòng yêu thương, chắt chiu dành dụm chăm lo cho cháu.  - Tình cảm bà cháu đẹp đẽ và thiêng liêng ấy đã làm sâu sắc thêm tình yêu quê hương, đất nước của mỗi chúng ta. Tình yêu quê hương, đất nước, tình yêu Tổ quốc bắt nguồn từ những tình cảm gia đình thật gần gũi, thân thương và cũng thật sâu sắc . Những tình cảm thiêng liêng, gần gũi ấy như tiếp thêm sức mạnh cho người chiến sĩ, như tiếp thêm sức mạnh cho mỗi người để chiến thắng.  \* HS có thể mở rộng và nâng cao bằng việc giới thiệu một số bài thơ khác có cùng chủ đề viết về bà, về mẹ …  3. **Kết bài:**  + Khẳng định lại nội dung bài thơ: Bài thơ *Tiếng gà trưa* đã gọi về những kỉ niệm đẹp đẽ của tuổi thơ và tình bà cháu. Tình cảm đẹp đẽ và thiêng liêng ấy đã làm sâu sắc thêm tình yêu quê hương đất nước.  + Học sinh có thể tự liên hệ bản thân, nêu cảm nghĩ về tình cảm gia đình - nguồn sức mạnh cho mỗi người chúng ta trong cuộc sống hôm nay, có thể mở rộng và nâng cao qua một số tác phẩm văn học khác nói về tình cảm gia đình . | 1,0  8,0  3,5  3,5  1,0  1,0 |
| **Tổng** |  | **20,0** |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN BÌNH LỤC** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC SINH GIỎI LỚP 7**  **MÔN: NGỮ VĂN**  **NĂM HỌC 2021-2022**  *(Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian giao đề)* |

**Phần I: Đọc - hiểu (4,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

*Năm tháng qua đi, bạn sẽ nhận ra rằng ước mơ không bao giờ biến mất. Kể cả những ước mơ rồ dại nhất trong lứa tuổi học trò - lứa tuổi bất ổn định nhất. Nếu bạn không bao giờ theo đuổi nó, chắc chắn nó sẽ trở lại một lúc nào đó, day dứt trong bạn, thậm chí dằn vặt bạn mỗi ngày.*

*Nếu vậy, sao bạn không nghĩ đến điều này ngay từ bây giờ?*

*Sống một cuộc đời cũng giống như vẽ một bức tranh vậy. Nếu bạn nghĩ thật lâu về điều mình muốn vẽ, nếu bạn dự tính được càng nhiều màu sắc mà bạn muốn thể hiện, nếu bạn càng chắc chắn về chất liệu mà bạn sử dụng, thì bức tranh trong thực tế càng giống với hình dung của bạn. Bằng không có thể nó sẽ là những màu mà người khác thích là bức tranh mà người khác ưng ý, chứ không phải bạn.*

*Đừng để ai đó đánh cắp ước mơ của bạn. Hãy tìm ra ước mơ cháy bỏng nhất của mình, nó đang nằm ở nơi sâu thẳm trong tim bạn đó, như một ngọn núi lửa đợi chờ được đánh thức…*

(Theo Phạm Lữ Ân*, Nếu biết trăm năm là hữu hạn.* NXB Hội Nhà văn, 2012)

**Câu 1:** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên?

**Câu 2:** Chỉ ra và nêu tác dụng của phép tu từ được sử dụng trong câu văn “*Sống một cuộc đời cũng giống như vẽ một bức tranh vậy”.*

**Câu 3:** Em hiểu như thế nào về ý kiến: “*Đừng để ai đó đánh cắp ước mơ của bạn*”?

**Câu 4:** Hãy chia sẻ về ước mơ của em? Theo em, cần làm gì để biến ước mơ ấy thành hiện thực?

**Phần II: Làm văn (16,0 điểm)**

**Câu 1**

Từ nội dung **Phần Đọc - hiểu**, em hãy viết một bài văn ngắn *(khoảng một trang giấy thi)* trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề: *Theo đuổi ước mơ*.

**Câu 2**

Bàn về thơ, Tố Hữu cho rằng “*Đọc một câu thơ hay, người ta không chỉ thấy câu thơ, mà còn thấy tình người trong đó”.*

Hãy khám phá *tình người* qua bài thơ *Bánh trôi nước* của Hồ Xuân Hương *(Ngữ văn 7, tập I).*

*…………….Hết…………….*

*Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm!*

**HƯỚNG DẪN CHẤM THI HỌC SINH GIỎI CẤP THCS**

**NĂM HỌC 2021 – 2022**

**Môn: Ngữ văn 7**

**A. YÊU CẦU CHUNG**

- Hướng dẫn chấm nêu những yêu cầu cơ bản, chỉ mang tính định hướng. Vì vậy, giám khảo cần linh hoạt khi chấm:

+ Cần đánh giá bài làm của học sinh trong chỉnh thể, không đếm ý cho điểm; cần trân trọng, khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.

+ Chấp nhận các kiến giải khác nhau, kể cả kiến giải đó không có trong hướng dẫn chấm nhưng phải hợp lí và có sức thuyết phục.

- Giữ nguyên điểm đánh giá bài làm của học sinh (không làm tròn điểm).

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG CẦN ĐẠT** | | **ĐIỂM** |
| **Phần I: Đọc – hiểu (4,0 điểm)** | | | |
|  | **1. Kĩ năng**: Thí sinh trả lời ngắn gọn, rõ ràng, mạch lạc theo đúng yêu cầu của từng câu hỏi.  **2. Kiến thức:** Đảm bảo chính xác các nội dung sau: | |  |
| 1 | Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận | | 0,5 |
| 2 | - Biện pháp tu từ: so sánh “*sống một cuộc đời*” với “*vẽ một bức tranh”*  - Tác dụng:  + Giúp câu văn giàu hình ảnh, sinh động.  + Chỉ ra sự tương đồng giữa *một cuộc đời* với *vẽ một bức tranh*. Cuộc đời mỗi người nhiều màu, nhiều vẻ, phong phú hay tẻ nhạt là do chính bản thân mình tạo nên. | | 1,5 |
| 3 | - Ước mơ là những khát khao, mong đợi hoặc những ý tưởng đẹp đẽ mà con người muốn biến thành hiện thực.  - Con người cần biết giữ gìn, bảo vệ không để những thử thách khó khăn trong cuộc sống làm thui chột ước mơ và cũng không để người khác ngăn cản việc chúng ta thực hiện ước mơ của mình. | | 1,0 |
| 4 | Học sinh nêu lên được ước mơ của mình và đưa ra được một số biện pháp, hành động… để biến ước mơ ấy thành hiện thực. | | 1,0 |
| **Phần II. Làm văn (16,0 điểm)** | | | |
| 1 | | Từ nội dung **Phần Đọc - hiểu**, em hãy viết một bài văn ngắn *(khoảng một trang giấy thi)* trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề: *Theo đuổi ước mơ*. | 6,0 |
| **1. Kĩ năng**  - Đáp ứng yêu cầu của kiểu bài nghị luận xã hội: bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ; luận chứng thuyết phục. Đảm bảo độ dài khoảng một trang giấy thi.  - Hành văn mạch lạc, giọng điệu tự nhiên, chân thành, phù hợp.  - Trình bày sạch đẹp, không mắc các lỗi chính tả, từ, câu… |  |
| **2. Kiến thức**: Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, song cần đảm bảo được các yêu cầu sau:  **a. Mở bài:** Dẫn dắt giới thiệu được vấn đề nghị luận. | **0,5** |
| **b. Thân bài** | **5,0** |
| ***\* Giải thích***  - Ước mơ là gì: mong muốn, ước ao một cách thiết tha những điều tốt đẹp trong tương lai.  - Thế nào là theo đuổi ước mơ: kiên trì, bền bỉ nhằm mong đạt cho bằng được những điều mình mơ ước. | 0,5 |
| ***\* Tại sao nên theo đuổi ước mơ?***  - Con người từ khi sinh ra cho đến lúc trưởng thành, ai cũng có ước mơ, hoài bão nhưng không phải ai cũng đủ kiên trì và nghị lực để theo đuổi ước mơ.  - Ước mơ có thể giúp chúng ta sống vui vẻ, có ý nghĩa và sống có mục đích.  - Con đường dẫn tới ước mơ không phải lúc nào cũng dễ dàng đạt được nhưng với những người kiên trì, bền chí, ước mơ giúp ta định hướng tương lai và khẳng định mình.  - Không có ước mơ thì sẽ không xác định được mục tiêu sống của mình là gì. Không dám theo đuổi ước mơ sẽ hoang mang, hụt hẫng… dẫn tới sống hoài, sống phí, trở thành người tụt hậu, xã hội bỏ lại phía sau.  (*Dẫn chứng minh họa*) | 3,0 |
| ***\* Mở rộng***: Trong xã hội ngày nay bên cạnh những bạn trẻ sống có ước mơ, có lí tưởng thì còn có những bạn sống không có ước mơ, hoặc ước mơ viển vông, hão huyền… | 0,5 |
| ***\* Bài học nhận thức và hành động***  - *Bài học nhận thức*: ước mơ là điều ai cũng nên có và cần trong cuộc sống, bởi sống không có ước mơ sẽ mất phương hướng, mất động lực.  - *Liên hệ bản thân*: Là học sinh cần phải có ước mơ, mục đích sống của riêng mình. Để đạt được những ước mơ ấy cần ra sức học tập, tu dưỡng đạo đức để chuẩn bị những hành trang cần thiết trên con đường tới ước mơ của mình. | 1,0 |
| **c. Kết bài:** Khái quát lại vấn đề. | **0,5** |
| 2 | | Bàn về thơ, Tố Hữu cho rằng “*Đọc một câu thơ hay, người ta không chỉ thấy câu thơ, mà còn thấy tình người trong đó”.*  Hãy khám phá *tình người* qua bài thơ *Bánh trôi nước* của Hồ Xuân Hương *(Ngữ văn 7, tập I).* | 10,0 |
| **1. Kĩ năng**  - Đáp ứng yêu cầu của kiểu bài nghị luận văn học bàn về một ý kiến, biết phân tích có định hướng để làm nổi bật vấn đề theo yêu cầu của đề bài.  - Bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ; luận chứng thuyết phục; hành văn lưu loát, truyền cảm; sử dụng chuẩn quy tắc chính tả, từ ngữ, câu, đoạn văn… |  |
| **2. Nội dung kiến thức**: Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, song cần đảm bảo được các yêu cầu sau:  **a. Mở bài**  - Dẫn dắt, trích dẫn ý kiến cần bàn luận. | **0,5** |
| **b. Thân bài** | **9,0** |
| ***\* Giải thích ý kiến***  - *Đọc*: Là hành động tiếp nhận và thưởng thức của người đọc.  - *Câu thơ hay*: Là sản phẩm lao động sáng tạo của nhà thơ, có khả năng lay động lòng người, có giá trị tình thần bền vững, có sức sống mãnh liệt trong lòng người đọc, cũng là hình thức tồn tại của những tư tưởng, tình cảm mà nhà thơ muốn gửi gắm.  - *Tình người*: Tư tưởng, tình cảm, cảm xúc tạo nên giá trị nội dung của thơ.  => Quan niệm của Tố Hữu đề cập đến giá trị của thơ từ góc độ của người tiếp nhận; giá trị của thơ là giá trị của những tư tưởng, tình cảm được biểu hiện trong thơ. | 1,5 |
| ***\* Chứng minh***  - **Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm**  (Học sinh giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm)  - **Chứng minh: Khám phá tình người trong bài thơ**  Bài thơ giới thiệu về chiếc bánh trôi nước và diễn tả quá trình làm ra chiếc bánh trôi (Nghĩa đen). Từ đó, ngợi ca phẩm chất tốt đẹp mang truyền thống của con người, đặc biệt là người phụ nữ (Nghĩa bóng).  \* ***Luận điểm 1: Tình người trong bài thơ trước hết là sự khẳng định, ngợi ca, đề cao vẻ đẹp từ hình thức đến tâm hồn của người phụ nữ.***  - Vẻ đẹp hình thức: “*Thân em vừa trắng lại vừa tròn*”  -> Hình ảnh ẩn dụ: mượn hình ảnh chiếc bánh trôi để nói về vẻ đẹp tròn trịa, phúc hậu của người phụ nữ  - Vẻ đẹp tâm hồn: Hình ảnh ẩn dụ “*tấm lòng son*”  -> Tấm lòng nhân hậu, son sắt, thủy chung của người phụ nữ dù cuộc đời long đong, lận đận…  ***\* Luận điểm 2: Tình người trong bài thơ còn là sự phản ánh số phận chìm nổi của người phụ nữ.***  - Sử dụng motip quen thuộc trong ca dao “*thân em*”, sử dụng thành ngữ “*Bảy nổi ba chìm*” một cách sáng tạo. Cụm từ “*với nước non*” nhấn mạnh cuộc đời long đong, chìm nổi, bấp bênh của người phụ nữ trong xã hội xưa. Họ không có quyền quyết định hạnh phúc cuộc đời mình.  “*Bảy nổi ba chìm với nước non*” (HS phân tích)  ***\* Luận điểm 3: Tình người trong bài thơ còn là lời tố cáo sâu sắc, đanh thép xã hội phong kiến bất công tàn bạo, đặc biệt là lễ giáo phong kiến. Đồng thời, thể hiện sự trân trọng, đề cao những khát vọng nhân văn của người phụ nữ.***  - Xã hội phong kiến với tư tưởng trọng nam khinh nữ nên thân phận người phụ nữ bị coi rẻ. Xã hội đó tước đi quyền sống, thậm chí quyền làm người của phụ nữ, bắt họ phải hoàn toàn phụ thuộc vào người khác… “*Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn*” (HS phân tích)  - Ẩn sau hình ảnh chiếc bánh trôi, người đọc có thể cảm nhận được đó chính là bản lĩnh của người phụ nữ. Họ khẳng định vẻ đẹp, giá trị của mình trong cuộc đời. Cho dù cuộc đời nhiều bất công với họ nhưng họ luôn khát vọng vươn lên chiến thắng số phận, khẳng định quyền sống, vẻ đẹp, phẩm giá, tấm lòng thủy chung son sắc của mình trong xã hội.  *“Mà em vẫn giữ tấm lòng son”* (HS phân tích)  ***\* Luận điểm 4: Tình người trong bài thơ được thể hiện bằng hình thức nghệ thuật đặc sắc.***  - Hình ảnh, ngôn ngữ cô đọng, hàm súc mà tự nhiên. Sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ đặc sắc. Kết hợp linh hoạt các motip của văn học dân gian khiến bài thơ giản dị, gần gũi…  - Thể thơ và kết cấu: Thể thơ thất ngôn tứ tuyệt được sử dụng nhuần nhị và sáng tạo. Kết cấu chặt chẽ, độc đáo.  => Tất cả những yếu tố đó đã góp phần làm nổi bật cái *tình người* trong bài thơ. | 6,0 |
| ***\* Đánh giá, mở rộng***  - Khẳng định lại ý kiến trên.  - Như vậy đến với bài thơ, người đọc được trải nghiệm một tâm trạng, được cảm nhận những tư tưởng, tình cảm thấm nhuần tư tưởng nhân văn.  - Bài thơ vừa ca ngợi vẻ đẹp cao quý sắt son của người phụ nữ trong xã hội phong kiến, vừa thể hiện niềm thương cảm đối với thân phận khổ đau của họ. *Bánh trôi nước* là một bài thơ hay bởi tác phẩm giản dị và thấm đẫm tình yêu thương con người, ngời sáng niềm tin yêu trân trọng với con người đặc biệt là người phụ nữ. | 1,5 |
| **c. Kết bài**  - Khẳng định lại giá trị của tác phẩm, mối liên hệ giữa tác giả - tác phẩm - bạn đọc. | **0,5** |

**Đề KS ĐT – LỚP 7 ( Hậu Lộc – Thanh Hoá)**

**I. Phần đọc hiểu (10,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

***Ngọn gió và cây sồi***

*Một ngọn gió dữ dội băng qua khu rừng già. Nó ngạo nghễ thổi tung tất cả các sinh vật trong rừng, cuốn phăng những đám lá, quật gẫy các cành cây. Nó muốn mọi cây cối đều phải ngã rạp trước sức mạnh của mình. Riêng một cây sồi già vẫn đứng hiên ngang, không bị khuất phục trước ngọn gió hung hăng. Như bị thách thức, ngọn gió lồng lộn, điên cuồng lật tung khu rừng một lần nữa. Cây sồi vẫn bám chặt đất, im lặng chịu đựng cơn giận dữ của ngọn gió và không hề gục ngã. Ngọn gió mỏi mệt đành đầu hàng và hỏi:*

*- Cây sồi kia! Làm sao ngươi có thể đứng vững như thế?*

*Cây sồi từ tốn trả lời:*

*- Tôi biết sức mạnh của ông có thể bẻ gẫy hết các nhánh cây của tôi, cuốn sạch đám lá của tôi và làm thân tôi lay động. Nhưng ông sẽ không bao giờ quật ngã được tôi. Bởi tôi có những nhánh rễ vươn dài, bám sâu vào lòng đất. Đó chính là sức mạnh sâu thẳm nhất của tôi. Nhưng tôi cũng phải cảm ơn ông ngọn gió ạ! Chính cơn điên cuồng của ông đã giúp tôi chứng tỏ được khả năng chịu đựng và sức mạnh của mình.*  (Theo: *Hạt giống tâm hồn - Đừng bao giờ từ bỏ ước mơ*,

NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2011).

**Câu 1**. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thuyết minh | B. Tự sự |
| C. Biểu cảm | D. Nghị luận |

**Câu 2**. Văn bản trên được viết theo thể loại gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Truyện ngắn | B. Tùy bút |
| C. Tiểu thuyết | D. Truyện đồng thoại |

**Câu 3**. Nhân vật chính trong văn bản trên là ?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ngọn gió và lòng đất | B. Cây sồi già và lòng đất |
| C. Ngọn gió và nhánh rễ | D. Ngọn gió và cây sồi già |

**Câu 4**. Trong câu văn: “*Cây sồi vẫn bám chặt đất, im lặng chịu đựng cơn giận dữ của ngọn gió và không hề gục ngã”*, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Nhân hóa | B. Điệp ngữ |
| C. Hoán dụ | D. Nói quá |

**Câu 5**. Theo em, câu văn: *“Ngọn gió mỏi mệt đành đầu hàng và hỏi.”,* thành phần nào của câu được mở rộng bằng một cụm từ?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Trạng ngữ | B. Vị ngữ |
| C. Chủ ngữ | D. Phụ ngữ |

**Câu 6**. Vì sao cây sồi già có thể đứng vững trước cơn giận dữ của ngọn gió và không hề gục ngã?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Vì cây sồi có thân hình vạm vỡ và có những nhánh rễ vươn dài. | B. Vì cây sồi có những nhánh rễ vươn dài, bám sâu vào lòng đất. |
| C. Vì cây sồi rất to khỏe, cành lá sum suê. | D. Vì cây sồi sống lâu năm, có sức mạnh siêu nhiên. |

**Câu 7**. Các câu văn sau liên kết với nhau bằng những phép liên kết nào?

*“Một ngọn gió dữ dội băng qua khu rừng già. Nó ngạo nghễ thổi tung tất cả các sinh vật trong rừng, cuốn phăng những đám lá, quật gẫy các cành cây. Nó muốn mọi cây cối đều phải ngã rạp trước sức mạnh của mình.”*

|  |  |
| --- | --- |
| A. Phép thế, phép nối | B. Phép lặp, phép liên tưởng |
| C. Phép thế, phép lặp | D. Phép lặp, phép nối |

**Câu 8**. Thông điệp nào được gợi ra từ văn bản trên?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thất bại là mẹ của thành công, trải qua những lần vấp ngã con người sẽ có thêm kinh nghiệm để khắc phục khó khăn, vươn đến thành công. | B. Sáng tạo là con đường ngắn nhất dẫn đến thành công, mỗi chúng ta cần phải có bản lĩnh, có sự sáng tạo khi đối mặt với những khó khăn, thử thách của cuộc sống. |
| C. Tình yêu thương là món quà quý giá nhất giúp con người vượt qua những khó khăn, trở ngại của cuộc sống. | D. Nghị lực và bản lĩnh vững vàng sẽ giúp con người vượt qua những trở ngại, khó khăn của cuộc sống. |

**Câu 9**. Nêu ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh *ngọn gió* và *cây sồi già* trong câu chuyện trên?

**Câu 10.** Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ ) trình bày suy nghĩ của em về vai trò của lòng dũng cảm.

**II. Phần viết (10,0 điểm)**

# Nhận định về thơ, Diệp Tiếp cho rằng: “Thơ ca là tiếng lòng của người nghệ sĩ”.

Em hiểu như thế nào về ý kiến trên? Hãy làm sáng tỏ ý kiến qua bài thơ “Đưa con đi học” của nhà thơ Tế Hanh.

**ĐƯA CON ĐI HỌC**

*“*Sáng nay mùa thu sang

Cha đưa con đi học

Sương đọng cỏ bên đường

Nắng lên ngời hạt ngọc

Lúa đang thì ngậm sữa

Xanh mướt cao ngập đầu

Con nhìn quanh bỡ ngỡ

Sao chẳng thấy trường đâu?

Hương lúa tỏa bao la

Như hương thơm đất nước

Con ơi đi với cha

Trường của con phía trước*.”*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| I |  | ĐỌC HIỂU | 6,0 |
|  | 1 | A. Tự sự | 0,5 |
| 2 | B.Truyện ngắn | 0,5 |
| 3 | D. Ngọn gió và cây sồi già | 0,5 |
| 4 | A. Nhân hoá | 0,5 |
| 5 | C. Chủ ngữ | 0,5 |
| 6 | B.Vì cây sồi có những nhánh rễ vươn dài, bám sâu vào lòng đất | 0,5 |
| 7 | C. Phép thế, phép lặp. | 0,5 |
| 8 | D. Nghị lực và bản lĩnh vững vàng sẽ giúp con người vượt qua những trở ngại, khó khăn của cuộc sống. | 0,5 |
|  | 9 | - HS có thể trình bày những cảm nhận khác nhau để nêu lên ý nghĩa của của hình ảnh biểu tượng: *ngọn gió và cây sồi* nhưng phải đúng với nội dung, ý nghĩa của câu chuyện, đồng thời phù hợp với chuẩn mực của đạo đức pháp luật.  Sau đây là một số gợi ý:  - *Ngọn gió:* Tượng trung cho những khó khăn, thử thách, gian nan, nghịch cnahr trong cuộc sống mà con người gặp phải trong cuộc sống.  *- Cây sồi già:* Tượng trưng cho bản lĩnh, sự tự tin, lòng dũng cảm, bản lĩnh, dám đối đầu, không ngục ngã trước hoàn cảnh và thể hiện bản năng tự vệ của con người ( Càng nghịch cảnh, càng kiên cường, vươn lên) | 1,0 |
|  | 10 | **a.Yêu cầu về hình thức:**  - Đoạn văn đảm bảo dung lượng, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt trôi chảy; văn phong trong sáng, lập luận chặt chẽ, bài làm có các ý rõ ràng,  **b. Yêu cầu nội dung:** HS có thể trình bày vai trò của lòng dũng cảm ở nhiều góc độ khác nhau nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Sau đây là một số gợi ý  - Dũng cảm là không sợ nguy hiểm, khó khăn, dám đối đầu với mọi thử thách gây cản trở, làm khó dễ cho bản thân; dám lao vào làm những điều mà người khác e sợ. Người có lòng dũng cảm là người không run sợ, không hèn nhát, dám đứng lên đấu tranh chống lại cái xấu, cái ác, các thế lực tàn bạo …để bảo vệ công lí, chính nghĩa  → Dũng cảm là phẩm chất tốt đẹp của con người ở mọi thời đại.  -Nếu trong cuộc sống con người ai cũng có lòng dũng cảm, nghĩa hiệp thi sẽ có nhiều hành động, nghĩa cử cao đẹp, tạo nên một cuộc sống văn minh, đẹp đẽ hơn.  - Lòng dũng cảm thôi thúc con người hành động, vượt lên chính mình, vượt qua sợ hãi, hèn nhát và luôn tin tưởng vào bản thân để tiếp tục vươn lên và cống hiến cho cộng đồng  - Lòng dũng cảm đi cùng với tình yêu thương, nếu thấy chết mà không cứu, thấy khó khăn mà không giúp thì đó là một con người vô cảm, hèn nhát, lạnh lùng cần bị xã hội đào thải.  *( Học sinh tự lấy dẫn chứng về những con người có lòng dũng cảm để minh họa cho bài làm văn của mìn*  - Tuy nhiên, vẫn có những người nhầm tưởng lòng dũng cảm với hành động liều lĩnh, mù quáng, bất chấp công lí, có cả những người hèn nhát, bạc nhược không dám đấu tranh, không dám đương đầu với khó khăn thử thách để vươn lên trong cuộc sống. Những con người này cần phê phán.  **-** Mỗi người cần giữ cho mình một ý chí kiên cường, lòng dũng cảm đương đầu với khó khăn thử thách, đạt được thành công, khẳng định giá trị của bản thân. | 1,0 |
| II |  | VIẾT (Vận dụng cao) | 4,0 |
|  | **a.Yêu cầu về hình thức:**  - Bài viết có bố cục rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt trôi chảy; văn phong trong sáng, có cảm xúc, bài làm có các ý rõ ràng, triển khai các luận điểm mạch lạc… |  |
|  | **b. Yêu cầu nội dung:** Triển khai nội dung bài văn hợp lí. Có thể viết bài theo hướng sau: |  |
|  | **1.Giải thích:**  Ý kiến trên bàn về đặc trưng của thơ ca ( Vai trò của tình cảm cảm xúc trong thơ) Thơ là hình thức sáng tác nghệ thuật lấy ngôn từ làm chất liệu để diễn tả những xúc cảm trào dâng nơi tâm hồn nhà thơ. Nói “thơ là tiếng lòng” chính là những rung động mãnh liệt bật ra trong một phút thăng hoa cảm xúc của nhà thơ.Thơ được tạo ra từ thực tiễn cuộc sống và tình cảm,cảm xúc của nhà thơ. Cũng thông qua thơ, người nghệ sĩ gửi gắm những tâm tư, tình cảm của mình. Quá trình sáng tác thơ là quá trình nhà thơ lắng nghe “tiếng đời lăn náo nức" là sự hiểu đời, hiểu người, từ đó đưa hơi thở ấm áp vào thơ, tạo nên bao dòng cảm xúc bất tận để trang giấy không phải là những con chữ mà là “những tiếng lòng đang nhảy múa” (Xuân Diệu).Làm thơ nghĩa là cuộc hành trình của cảm xúc, những tình cảm sẽ dẫn dắt ngòi bút thi nhân đến những miền thơ mới lạ, đẹp đẽ khác thường. Nhà thơ Tế Hanh đã bày tỏ “tiếng lòng” của mình trong bài thơ “Đưa con đi học” về tình yêu thương con sâu nặng của người cha.  **2. Chứng minh**  **- Giới thiệu đôi nét về tác giả, tác phẩm:**  Tế Hanh là nhà thơ viết nhiều về quê hương, về tình cảm gia đình ấm áp, yêu thương, thơ ông cũng như con người ông nhỏ nhẹ, khiêm nhường, đủ để tạo dấu ấn riêng. Những vần thơ của ông gợi lên trong lòng người đọc những tình cảm cao đẹp, lối sống nhân văn.  Bài thơ “ Đưa con đi học” thể hiện tình yêu thuwong con sâu nặng của người cha, để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng bạn đọc. - Luận điểm 1: “Đưa con đi học” là “ tiếng lòng của người nghệ sĩ” Tế Hanh về tấm lòng yêu thương con sâu nặng của người cha. + Khổ thơ đầu bài thơ mở ra một không gian trong trẻo của buổi sáng mùa thu đẹp trời, hình ảnh người cha đưa con đi học gợi lên trong lòng người đọc biết bao cảm xúc về tình mẫu tử thiêng liêng. Cha đưa con đi học vào một buổi sáng mùa thu gợi hình ảnh ấm áp, thân thương. Trước mắt người đọc hiện lên hình ảnh hai cha con vừa đi vừa nắm tay nhau trò chuyện vui vẻ giữa khung cảnh thanh bình nên thơ ở một làng quê. Tất cả nhành cây, ngọn cỏ như chào đón con, như cùng vui bước chân con đến trường… Cánh đồng lúa trải dài tít tắp, căng tràn nhựa sống, cùng hương lúa thoảng bay trong gió ddnag reo vui, đang hoà ca cùng niềm vui đến trường của con.  + Khổ thơ thứ hai của bài thơ vừa gợi bức tranh đồng quê trong buổi sáng mùa thu thanh bình, yên ả, vừa gợi hình ảnh đứa trẻ với tâm trạng bỡ ngỡ, sự hồn nhiên, ngây thơ của con trẻ trong ngày đầu tiên đi học. Không gian thanh bình, yên ả, rộng mở, thơ mộng khiến con bỡ ngỡ: Sao chẳng thấy trường đâu? Câu hỏi gieo vào lòng người đọc niềm bâng khuâng khó tả, nỗi niềm háo hức mong chờ được đến trường của con. Quả là ngày đầu tiên đến trường nên trong con có một chút xao xuyến, bâng khuâng, một chú ngỡ ngàng hơi xa lạ nhưng đầy háo hức, đón chờ.  + Khổ thơ cuối, nhà thơ sử dụng hình ảnh so sánh đặc sắc “ Lúa ddnag thì ngâm sữa – như hương thơm đất nước” để làm nổi bật hương thơm ngọt ngào, thanh mát của lúa con gái. Đồng thời cha muốn nhắn nhủ con: Mỗi bước chân đến trường của con luôn có con đồng hành, cùng con bước đi trên mọi mẻo đường và luôn đưa con đến những điều tốt đẹp. Cha luôn dành cho con những điều tốt đẹp nhất. Tình cảm thiêng liêng, hi vọng và sựu tin tưởng cha luôn đặt vào con đó cũng là hành trang để con bước đi trên hành trình dài rộng của cuộc đời.  => Bài thơ “ Đưa con đi học” của tế Hanh là bài thơ ca ngợi tình phụ tử cao đẹp, tình yêu thương, sự quan tâm lo lắng của người cha dành cho con thật cảm động.Tình cảm của người cha đối với con thật yêu thương trìu mến, thiết tha và tin tưởng. Đứa con bé bỏng chính là điểm tựa tinh thần, là nơi cho người cha vin vào mà tin tưởng, mà khao khát. Người đọc nhận ra đằng sau từng câu chữ ấy là hình ảnh của một người cha hết mực yêu thương con với một niềm tin rất lớn, rằng con sẽ bay cao, bay xa.Tình yêu thương con của người cha trong bài thơ đã gợi lên trong lòng bạn đọc nhiều xúc cảm về tình phụ tử thiêng liêng, cao đẹp. Đó là tình cảm nhân bản, là tiếng lòng của không chỉ nhà thơ Tế Hanh mà tiếng lòng chung của những người cha đáng kính. Bài thơ góp phần bồi dưỡng tình cảm gia đình gần gũi thân thương, tình phụ tử bền chặt cho bạn đọc.  **- Luận điểm 2:** “Đưa con đi học” là “ tiếng lòng của người nghệ sĩ” Tế Hanh về tấm lòng yêu thương con sâu nặng của người cha được thể hiện qua những hình thức nghệ thuật đặc sắc:  + Thể thơ năm chữ phù hợp với việc bộc lộ tâm tư tình cảm, như lời thủ thỉ tâm tình của người cha dành cho đứa con bé bỏng.  + Giọng điệu bài thơ tâm tình, thiết tha thấm sâu vào tâm hồn mỗi người về tình cha con đẹp đẽ, cao cả.  + Ngôn ngữ bình dị, nhiều hình ảnh so sánh đẹp góp phần khắc hoạ bức tranh thiên nhiên mùa thu êm dịu, tươi mát và tình cảm đong đầy yêu thương, sự quan tâm, tận tình, chu đáo của cha dành cho con.  **\*Đánh giá, mở rộng**  Ý kiến của Diệp Tiếp hoàn toàn đúng đắn bởi lẽ đến với thơ là đến với thế giới nội tâm của người nghệ sĩ với bao xúc cảm sâu lắng. “ Đưa con đi học” của Tế Hanh là bài thơ thể hiện chân thực, sinh động tình yêu con tha thiết của người cha, là “tiếng lòng của người nghệ sĩ” gửi gắm đến bạn đọc.  Thơ ca là tấm gương phản ánh hiện thực đời sống cũng như hiện thực tâm hồn, do đó người làm thơ cần phải xúc cảm thực sự trước cuộc đời, con người mới có thể mang những cảm xúc đó vào thơ. Cảm xúc sẽ dẫn dắt nhà thơ tới miền đất của cái đẹp, của chân – thiện – mĩ.Tuy nhiên chỉ cảm xúc thôi thì chưa đủ, cảm xúc mãnh liệt cũng cần một tài năng nghệ thuật đích thực để giúp truyền tải những vang âm, tiếng lòng vào trang thơ, làm nên những tác phẩm thực sự có giá trị. Đối với người đọc, trong quá trình tiếp nhận văn học cần trân trọng công sức của nhà văn, nhà thơ, đọc để không chỉ thấy cái hay của câu chữ mà còn thực sự đồng điệu, tri âm với tâm hồn, với tiếng nói sâu lắng mà nhà thơ gửi gắm vào tác phẩm, bởi “Thơ là một điệu hồn đi tìm những tâm hồn đồng điệu” (Tố Hữu). |  |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.* |  |
|  | *e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn biểu cảm sinh động, sáng tạo.* |  |

--------------------------------------------

**ĐỀ KHẢO SÁT HSG LỚP 6**

**NĂM HỌC: 2022 - 2023**

**Đề bài.**

Đọc văn bản sau và trả lời câuhỏi

**Biển đẹp**

*Buổi sáng nắng sớm. Những cánh buồm nâu trên biển được nắng chiếu vào hồng rực lên như đàn bướm múa lượn giữa trời xanh. Lại đến một buổi chiều gió mùa đông bắc vừa dừng. Biển lặng đỏ đục, đầy như mâm bánh đúc, loáng thoáng những con thuyền như những hạt lạc ai ai đem rắc lên trên. Rồi ngày mưa rào. Mưa giăng giăng bốn phía. Có quãng nắng xuyên xuống biển óng ánh đủ màu: xanh lá mạ, tím phớt, hồng, xanh biếc,…. Có quãng biển thâm xì, nặng trịch. Những cánh buồm ra khỏi cơn mưa, ướt đẫm, thẫm lại, khỏe nhẹ, bồi hồi, như ngực áo bác nông dân cày xong ruộng về bị ướt. Có buổi sớm nắng mờ, biển bốc hơi nước, không nom thấy núi xa, chỉ một màu trắng đục. Không có thuyền, không có sóng, không có mây, không có sắc biếc của da trời. Một buổi chiều lạnh, nắng tắt sớm. Những núi xa màu lam nhạt pha màu trắng sữa. Không có gió, mà sóng vẫn đổ đều đều, rì rầm. Nước biển dâng đầy, quánh đặc một màu bạc trắng, lăn tăn như bột phấn trên da quả nhót. Chiều nắng tàn, mát dịu. Biển xanh veo màu mảnh chai. Núi xa tím pha hồng. Những con sóng nhè nhẹ liếm lên bãi cát, bọt sóng màu bưởi đào. Mặt trời xế trưa bị mây che lỗ đỗ. Những tia nắng dát vàng một vùng biển tròn, làm nổi bật những cánh buồm duyên dáng như ánh sáng chiếc đèn sân khấu khổng lồ đang chiếu cho các nàng tiên biển múa vui. Thế đấy, biển luôn thay đổi màu tùy theo sắc mây trời. Trời xanh thẳm, biển cũng thẳm xanh như dâng cao lên, chắc nịch. Trời rải mây trắng nhạt, biển mơ màng dịu hơi sương. Trời âm u mây mưa, biển xám xịt nặng nề. Trời ầm ầm dông gió, biển đục ngầu giận dữ,…. Như một con người biết buồn vui, biển lúc tẻ nhạt, lạnh lùng, lúc sôi nổi, hả hê, lúc đăm chiêu, gắt gỏng. Biển nhiều khi rất đẹp, ai cũng thấy như thế. Nhưng có một điều ít ai chú ý là: vẻ đẹp của biển, vẻ đẹp kì diệu muôn màu muôn sắc ấy phần rất lớn là do mây trời và ánh sáng tạo nên.*

(Vũ Tú Nam)

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính của văn bản là ?

1. Tự sự B. Biểu cảm C. Nghị luận D. Miêu tả

**Câu 2.** Khi nào thì : "Biển lặng đỏ đục, đầy như mâm bánh đúc, loáng thoáng những con thuyền như những hạt lạc ai đem rắc lên trên." ?

A. Buổi sớm nắng sáng.

B. Buổi chiều gió mùa đông bắc vừa dừng.

C. Buổi sớm nắng mờ.

D. Một buổi chiều nắng tàn, mát dịu.

**Câu 3.** Trong câu: “Những cánh buồm ra khỏi cơn mưa, ướt đẫm thẫm lại, khoẻ nhẹ, bồi hồi, như ngực bác nông dân cày xong ruộng về bị ướt.” Hình ảnh “ Những cánh buồm” được so sánh với hình ảnh “ngực bác nông dân” dựa vào đặc điểm nào để so sánh?

A. Ướt đẫm, bồi hồi, rạo rực.

B. Bồi hồi, khoẻ nhẹ, nôn nao.

C. Khoẻ nhẹ, ướt đẫm, xao xuyến.

D. Ướt đẫm, khoẻ nhẹ, bồi hồi,

**Câu 4**. Câu: *“Biển lặng đỏ đục, đầy như mâm bánh đúc, loáng thoáng những con thuyền như ....”* Từ đồng âm với tiếng “đục ” trong từ “ đỏ đục” là:

1. Đục ngầu. B. Đục đẽo. C. Vẩn đục. D. Trong đục

**Câu 5.** Trong câu: *“Những cánh buồm nâu trên biển được nắng chiếu vào hồng rực lên như đàn bướm múa lượn giữa trời xanh.”* Sử dụng biện pháp tu từ gì?

A. So sánh B. Nhân hoá C. Điệp ngữ D. Ẩn dụ

**Câu 6.** Tìm các cặp từ trái nghĩa có trong câu sau : Trời trong xanh, biển nhẹ nhàng, trời âm u, biển nặng nề.

1. Trong xanh – nhẹ nhàng, âm u – nặng nề.
2. Trong xanh – âm u , nhẹ nhàng – nặng nề.
3. Trong xanh – nặng nề , âm u – nặng nề.
4. Trong xanh – nặng nề, âm u – nhẹ nhàng

**Câu 7.** Vẻ đẹp kì diệu muôn màu muôn sắc của biển phần rất lớn là do điều gì?

A. Do mây trời và ánh sáng tạo nên.

B. Do ánh sáng mặt trời chiếu vào.

C. Do thay đổi góc quan sát.

D. Do mây trời thay đổi

**Câu 8.** Văn bản miêu tả cảnh biển theo trình tự nào?

1. Không gian, diễn biến tâm trạng.
2. Thời gian, diễn biến tâm trạng.
3. Diễn biến tâm trạng, từ chung đến riêng.
4. Thời gian, không gian.

**Câu 9.** Phân tích giá trị biểu đạt của biện phá tu từ so sánh trong câu sau:

*Những cánh buồm ra khỏi cơn mưa, ướt đẫm, thẫm lại, khỏe nhẹ, bồi hồi, như ngực áo bác nông dân cày xong ruộng về bị ướt.*

**Câu 10.**Viết đoạn văn ( khoảng 7 - 9 câu ) cảm nhận về vẻ đẹp của biển vào buổi chiều lạnh, nắng tắt sớm?

**II.** **Phần Viết**

***Cảm nhận về bài thơ “ Ra vườn nhặt nắng” của Nguyễn Thế Hoàng Linh?***

*Ông ra vườn nhặt nắng*

*Thơ thẩn suốt buổi chiều*

*Ông không còn trí nhớ*

*Ông chỉ còn tình yêu*

*Bé khẽ mang chiếc lá*

*Đặt vào vệt nắng vàng*

*Ông nhặt lên chiếc nắng*

*Quẫy nhẹ mùa thu sang*

**Hướng dẫn chấm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Đọc**  **hiểu** | ***1*** | Miêu tả | 0.5 |
| ***2*** | Buổi chiều gió mùa đông bắc vừa dừng. | 0.5 |
| ***3*** | Ướt đẫm, khoẻ nhẹ, bồi hồi | 0.5 |
| ***4*** | Đục ngầu | 0.5 |
| ***5*** | So sánh | 0.5 |
| ***6*** | Trong xanh – âm u , nhẹ nhàng – nặng nề. | 0.5 |
| ***7*** | Do mây trời và ánh sáng tạo nên. | 0.5 |
| ***8*** | Thời gian, không gian | 0.5 |
| ***9*** | - Nhà văn Vũ Tú Nam đã sử dụng thành công biện pháp so sánh rất sinh động trong việc miêu tả hình ảnh cánh buồm:  *“ cánh buồm ra khỏi cơn mưa, ướt đẫm, thẫm lại, khỏe nhẹ, bồi hồi, như ngực áo bác nông dân cày xong ruộng về bị ướt”.*  - Biện pháp so sánh cho ta những cảm nhận rất chân thực về cánh buồm: Cánh buồm ấy cũng nhọc nhằn,vất vả mưu sinh và giống như người lao động mang theo cái đẹp kết tinh của cuộc đời. Gửi gắm trong hình ảnh độc đáo ấy, Vũ Tú Nam đã thầm kín bày tỏ sự trân trọng, niềm mến yêu với cánh buồm rong ruổi nơi biển khơi xinh đẹp và tình yêu lao động của con người.  - Đồng thời biện pháp so sánh còn làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho lời văn. | 0.5  1.5  0.5 |
| ***10*** | \*Về hình thức: Đảm bảo yêu cầu thể thức của một đoạn văn; dung lượng đúng yêu cầu của đề bài; viết đúng ngữ pháp, chính tả.  \* Về nội dung: Học sinh có thể cảm nhận vẻ đẹp của biển vào buổi chiều lạnh, nắng tắt sớm trong đoạn trích ở nhiều góc độ khác nhau. Sau đây là một vài gợi ý:  - Với sự quan sát tỉ mỉ, ngôn ngữ bình dị cùng tấm lòng đầy yêu thương, nhà văn Vũ Tú Nam đã mang đến cho bạn đọc một bức tranh “ Biển đẹp” thơ mộng, đầy sắc màu do thiên nhiên ban tặng, tạo dựng.  - Biển được miêu tả ở nhiều góc độ, sắc thái và khoảnh khắc khác nhau đặc biệt là khi chiều lạnh, nắng tắt sớm “*Những núi xa màu lam nhạt pha màu trắng sữa. Không có gió, mà sóng vẫn đổ đều đều, rì rầm. Nước biển dâng đầy, quánh đặc một màu bạc trắng, lăn tăn như bột phấn trên da quả nhót”* Phép so sánh, liên tưởng độc đáo khiến biển trở nên gần gũi ấm áp, dịu dàng. Biển đẹp ở mọi thời điểm, cái rì rào bất tận của biển đã ôm ấp ru vỗ tuổi thơ của rất nhiều bạn trẻ.  - Biển là món quà vô giá mà mẹ thiên nhiên ban tặng nên ta hãy trân trọng nâng niu món quà vô giá của thiên nhiên. | 0.5  3.0 |
| **Phần**  **Viết** |  | **\* Yêu cầu về hình thức:**  Đảm bảo bố cục ba phần đầy đủ: Bài viết có bố cục rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt trôi chảy; văn phong trong sáng, có cảm xúc, đảm bảo ngữ nghĩa tiếng Việt...  **\* Yêu cầu về nội dung :** Đảm bảo được một số nội dung cơ bản sau:  **+) Mở bài:**  Giới thiệu tác giả, tác phẩm và nêu cảm nhận chung về bài thơ “ Ra vườn nhặt nắng”  **+) Thân bài:**  *-) Những cảm nhận trong sáng và tình cảm yêu thương của cháu với người ông đã già, không còn minh mẫn của mình.*  - Người ông chiều chiều tha thẩn đi dạo trong vườn trong ánh nắng cuối chiều của mùa thu, phải chăng khi con người ở vào cái tuổi “ xưa nay hiếm” thường hay lặng lẽ đón nhận tuổi già của mình cùng thiên nhiên?! Và nắng cuối chiều cũng là hình ảnh ẩn dụ cho tuổi của ông – cái tuổi không còn tinh anh nữa…  - Bằng cái nhìn trẻ thơ, trong veo, ăm ắp yêu thương của đứa cháu nhỏ, khổ thơ gợi hình ảnh người ông đã già thường góp nhặt niềm vui tuổi già vào mỗi buổi chiều nơi khu vườn nhỏ, hoà mình cùng thiên nhiên, cùng giọt nắng chiều nơi vườn nhà. Cuộc đời ông đã trải bao thăng trầm nhưng đến khi về già ông thanh thản, chẳng mấy bận tâm về chuyện đời, chuyện người. Tâm hồn ông giờ đây trong veo như giọt nắng thu nghiêng nghiêng mà ông gom lại cho tuổi già thêm niềm vui.  *Ông ra vườn nhặt nắng*  *Thơ thẩn suốt buổi chiều*  - Dù thời gian đã hằn in trên cuộc đời của ông, trí nhớ ông không còn minh mẫn nữa nhưng tình yêu thương trong ông không bao giờ vơi cạn, ông vẫn luôn dành cho con cháu tất cả yêu thương *“Ông không còn trí nhớ/ Ông chỉ còn tình yêu* ”: bao yêu thương đong đầy ông dành cả cho đứa cháu nhỏ bên ông.  - Khổ thơ gợi hình ảnh hai ông cháu một già một trẻ đang cùng cười vui, cùng nắm tay nhau đi dạo quanh khu vườn điều đó làm cho không gian thêm ấm áp, tình ông cháu thêm gắn bó, bền chặt.  - Với con mắt quan sát tinh tế, tâm hồn nhạy cảm đứa cháu nhỏ cảm nhận về không gian mùa thu đã chạm ngõ  *Bé khẽ mang chiếc lá*  *…………………….*  *Quẫy nhẹ mùa thu sang*  - Sắc vàng của lá hoà trong màu nắng tinh khôi làm nên vệt vàng lung linh, cả không gian như tràn ngập sắc vàng. Một chiếc lá vàng rụng xuống thật khẽ, thật nhẹ làm xao động không gian, xao động cả lòng trẻ thơ…  - Đứa cháu nhỏ như hiểu ý ông “ *khẽ mang chiếc lá/ đặt vào vệt nắng vàng”* để rồi *“ Ông nhặt lên chiếc nắng”*, cả hai ông cháu cùng đón nhận mùa thu sang.Thu sang thật êm dịu, không gian thu đang chuyển mình để rồi “ Quẫy nhẹ” – âm thanh mùa thu, tiếng thu đang cựa quậy, chuyển mình, bước chuyển mùa cũng thật khẽ khàng và dịu êm.  *-) Đánh giá, mở rộng:*  *-* Bài thơ là giọt lòng của đứa cháu nhỏ dành cho người ông kính yêu của mình. Đó chính là giọt trong vắt của yêu thương. Chính phép màu của yêu thương đã thu niềm vui tuổi già của ông vào trong giọt nắng. Bởi yêu thương tạo ra mọi kì diệu cả trong cuộc đời và trong nghệ thuật. Bài thơ “ Ra vườn nhặt nắng” là sự cất tiếng của yêu thương để bồi đắp cái gốc yêu thương cho con người!  - Phải có tâm hồn tinh tế, yêu thiên nhiên tạo vật tha thiết nhà thơ mới có thể cảm nhận bước đi của thời gian, không gian thu tinh tế và chính xác đến vậy.  *-) Đặc sắc nghệ thuật:*  + Ngôn ngữ giản dị - đó là ngôn ngữ ấu nhi thể hiện nét hồn nhiên, ngây thơ của trẻ nhỏ.  +Lối viết hồn hậu, tươi trong, chân thật như lời tâm sự, thủ thỉ kể chuyện, tâm tình đã làm nên điều ngọt ngào của yêu thương cho bài thơ nhỏ xinh.  ***+) Kết bài:***  - Khẳng định lại một lần nữa giá trị bài thơ  - Bài thơ lắng lại trong ta bao suy ngẫm:  + Biết trân trọng, kính yêu người thân trong gia đình  + Biết mở rộng tâm hồn để lắng nghe, cảm nhận những biến chuyển của thiên nhiên, đất trời. | 0.5  0.5  1.0  1.0  1.0  1.0  1.0  1.0  2.0  0.5  0.5 |

------------------------------------

**KÌ THI HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**

**MÔN : NGỮ VĂN 7**

**Năm học: 2022-2023**

***Thời gian : 120 ( không kể thời gian phát đề)***

**ĐỀ BÀI.**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU. 10 điểm.**

**Đọc ngữ liệu sau đây và thực hiện các yêu cầu bên dưới.**

*Mẹ!*

*Có nghĩa là duy nhất*

*Một bầu trời*

*Một mặt đất*

*Một vầng trăng*

*Mẹ không sống đủ trăm năm*

*Nhưng đã cho con dư dả nụ cười tiếng hát…*

*Mẹ !*

*Có nghĩa là ánh sáng*

*Một ngọn đèn thắp sáng bằng máu con tim*

*Cái đóm lửa thiêng liêng*

*Cháy bão bùng, cháy trong đêm tối.*

*Mẹ!*

*Có nghĩa là mãi mãi*

*Là cho-đi-không-đòi-lại-bao giờ…*

***( Trích: Ngày xưa có mẹ- Thanh Nguyên.)***

**Câu 1: ( 0,5 điểm ) Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ gì?**

1. Thơ tự do. B. Thơ bốn chữ. C. Thơ lục bát. D. Thơ năm chữ.

**Câu 2: : ( 0,5 điểm ) .Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ.**

1. Nghị luận B. Tự sự C. Biểu cảm D. Miêu tả.

**Câu 3: : ( 0,5 điểm ) .Đoạn thơ sau tác giả sử dụng các biện pháp tu từ nổi bật nào?**

*Mẹ!*

*Có nghĩa là duy nhất*

*Một bầu trời*

*Một mặt đất*

*Một vầng trăng*

*Mẹ không sống đủ trăm năm*

*Nhưng đã cho con dư dả nụ cười tiếng hát…*

A.Nhân hoá, điệp ngữ. B Ẩn dụ, so sánh.

C. So sánh, nhân hoá. D. Điệp ngữ, liệt kê.

**Câu 4: : ( 0,5 điểm ) Trong phần trích trên , tác giả sử dụng cách gieo vần như thế nào**?

A.Vần liền . B . Vần cách C. Vần lưng D. Vần hỗn hợp.

**Câu 5: ( 0,5 điểm ) Trong đoạn thơ đầu của đoạn trích trên, tác giả đã khẳng định mẹ là duy nhất qua các sự vật nào?**

A. Bầu trời, mặt đất, ngọn đèn.

B. Bầu trời, mặt đất, vầng trăng

C. Bầu trời, mặt đất, đóm lửa

D. Bầu trời, mặt đất, nụ cười.

**Câu 6: (0,5 điểm ). Tìm nghĩa của từ điền vào dấu ……….cuối mỗi dòng sau cho phù hợp**.

*Dư dả* có nghĩa là……………………………………………………………..

*Thiêng liêng* có nghĩa là…………………………………………………

**Câu 7: (0,5 điểm ). Tìm trong ngữ liệu trên và nối vào cột A, cột B sau đây cho phù hợp.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A** | **Nối** | **B** |
| 1.Cụm danh từ  2.Cụm động từ.  3.Cụm tính từ.  4.Số từ |  | a. đã cho con dư dả nụ cười  b. Một  c. Một bầu trời  d. dư dả nụ cười |

**Câu 8: (0,5 điểm ) . Mở đầu mỗi khổ thơ trên, nhà thơ đều bắt đầu bằng từ” Mẹ”, điều đó có ý nghĩa gì?**

A. Nhắc lại đối tượng chính mà bài thơ cần biểu đạt, giúp người đọc nắm bắt dễ dàng hơn nội dung của từng đoạn thơ. ﻿

B. Làm nổi bật hình ảnh người mẹ trong mỗi đoạn thơ, giúp người đọc hiểu sâu săc hơn tình yêu thương của mẹ đối với con.

C. Khẳng định vai trò của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người, đồng thời gợi nhăc đạo hiếu làm con đối với mỗi người

D. Tạo tính thống nhất về chủ đề trong bài thơ, khẳng định vai trò của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người.

**Câu 9: (2,0điểm ). Em có đồng tình với ý kiến của nhà thơ ở đoạn cuối phần trích không? Vì sao?:**

*Mẹ!*

*Có nghĩa là mãi mãi*

*Là cho-đi-không-đòi-lại-bao giờ…*

**Câu 10.( 4,0điểm ). Từ đoạn trích trên, em hãy viết đoạn văn khoảng 150 chữ, trình bày suy nghĩ của em về câu nói**: *“ Trong vũ trụ có lắm kì quan, nhưng kì quan đẹp nhất là trái tim người mẹ****” ( Bersot)***

**II. PHẦN VIẾT VĂN: 10 điểm.**

Trải qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, ông cha ta chẳng những để lại cho chúng ta một dải non sông tươi đẹp, mà còn cả một quá khứ lịch sử vẻ vang, với bao truyền thống anh hùng và tấm gương sáng chói. ***Em hãy viết bài văn kể lại một sự việc có thật liên quan đến nhân vật lịch sử trong lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm của dân tộc mà em được biết.***

***HẾT.***

**HƯỚNG DẪN CHẤM.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
|  | **PHẦN ĐỌC HIỂU.** |  |
| **1** | **A**.Thơ tự do | 0,5 |
| **2** | **C**.Biểu cảm | 0,5 |
| **3** | **D**. Điệp ngữ, liệt kê. | 0,5 |
| **4** | **D**. Vần hỗn hợp | 0,5 |
| **5** | **B.**Bầu trời, mặt đát, vầng trăng. |  |
| **6** | ***-Dư dả*** nghĩa là: có thừa, so với mức cần thiết của đời sóng vật chất và tinh thần.  -***Thiêng liêng*** có nghĩa là: Những gì cao quý nhất, rất đáng tôn thờ, kính trọng, cần được giữ gìn. | 05 |
| **7** | 1-c. 2-a. 3-d. 4-b | 0,5 |
| **8** | **D**.Tạo tính thống nhất về chủ đề trong bài thơ, khẳng định vai trò của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người | 0,5 |
| **9** | ***\*. Học sinh có thể triển khai nhiều cách khác nhau, nhưng cơ bản đạt được các ý sau:***  - Em đồng tình với ý kiến của nhà thơ trong đoạn cuối của phần trích, vì: Đoạn thơ đã ca ngợi vị trí của người mẹ trong lòng mỗi người con. Đó là sự vĩnh hằng, bất tử, vĩ đại lớn lao không gì có thể thay thế. Đó là cội nguồn sức mạnh, là niềm tin và cả trách nhiệm đối với mỗi người con trong cuộc đời. Mẹ đã hi sinh tất cả để con được hạnh phúc mà không đòi hỏi phải báo đáp.  - Vì vậy, hãy biết ơn công lao trời biển ấy và sống sao cho xứng đáng với sự hi sinh mà mẹ đã dành cho ta. | 2,0 |
| **10** | ***\*.Học sinh xác định đúng yêu cầu của câu hỏi và đảm bảo đoạn văn 150 chữ theo hướng nghị luận. Có thể trình bày theo các cách khác nhau nhưng phải đảm bảo bố cục đoạn văn và các ý chính sau đây:***  **\* Mở đoạn:**  - Giới thiệu được vấn đề nghị luận và dẫn ý kiến .  **\* Thân đoạn:**  ***- Giải thích:***  *+Kì quan:* Là những công trình kiến trúc hoặc cảnh vật đẹp đến mức kì lạ, hiếm thấy, khiến con người phải ngưỡng mộ ngợi ca..  *+ Trái tim người mẹ:* Là tình cảm của mẹ dành cho con. Đó là tình yêu thiêng liêng không gì so sánh được.  -Câu nói là lời khẳng định tấm lòng của người mẹ là vĩ đại hơn, tuyệt vời hơn tất cả mọi kì quan mà thiên nhiên hay con người tạo ra.  **- Bàn luận:**  +*Trái tim người mẹ là một kì quan vì:* Trong suốt cuộc đời mình, người mẹ đã phải hi sinh rất nhiều để mang đến cho con những điều tốt đẹp nhất: mang nặng đẻ đau, chăm nuôi con khôn lớn, gần gũi chia sẻ những buồn vui với con, lo lắng, dõi theo con từng bước trong cuộc đời… Người mẹ đã hi sinh cho con tất cả mà không hề tính toán. Nhờ có mẹ, chúng ta được sống trong sự đùm bọc yêu thương vô bờ bến. Mẹ là bến đỗ bình yên trong tâm hồn của mỗi người con. Được sống trong tình yêu thương của mẹ là điều tuyệt vời nhất, là món quà vô giá mà tạo hóa ban tặng cho con người.Tình mẹ không phải cái gì vô hình mà được thể hiện từ những điều giản dị. Đó là sự mang nặng đẻ đau, yêu thương, nuôi dưỡng và chăm sóc , hi si cho con tất thảy mà không đòi hỏi phải đáp đền.. Đằng sau sự thành công của những đứa con đều có bóng hình hi sinh của người mẹ.  +*Tình cảm trách nhiệm của mỗi người với mẹ*: Câu nói của Bersot cũng gián tiếp nhắc nhở mỗi người con phải biết trân trọng, yêu thương và hiếu thảo với mẹ của mình. Có như thế mới trọn đạo làm người.  **-Mở rộng, phản đề:**  Phê phán những đứa con bất hiếu với cha mẹ, hoặc ngược lại, có những người mẹ chối bỏ trách nhiệm, bỏ rơi con, đánh đập, hành hạ con cái… Những người như vậy thật đáng lên án.  **- Bài học nhận thức, hành động:**  + Câu nói trên là lời ngợi ca, khẳng định, tôn vinh sự cao đẹp của tình mẹ. Thức tỉnh người làm con nào còn vô tâm, bất hiếu với bậc sinh thành ra mình.  + Hãy là những đứa con hiếu đạo, góp phần giữ gìn vun đắp cho tình mẫu tử thiêng liêng, nâng niu trân trọng tình yêu thương mà mẹ dành cho mình…  **- Kết đoạn:**  Khẳng định lại vấn đề- liên hệ, bày tỏ cảm xúc.. | 0,5  0,5  1,5  0,5  0,5  0,5 |
| **PHẦN VIẾT VĂN: 10 điểm.** |  |
| **a.** | **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ mở bài, thân bài, kết bài…Mở bài giới thiệu được vấn đề: Thân bài: triển khai được vấn đề.; Kết bài: Khái quát được vấn đề. | 0,5 |
| **b** | **Xác định đúng vấn đề:** Kể sự việc về nhân vật lịch sử trong đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc. | 0,5 |
| **c**  **d** | **Học sinh có thể giải quyết vấn đề theo hướng sau:**  ***\*Mở bài:***  - Giới thiệu chung về nhân vật và sự việc lịch sử được kể.  - Ấn tượng chung.  ***\*Thân bài:*** Tập trung kể về nhân vật với các sự việc chính.  - Giới thiệu ngắn gọn nhưng đầy đủ những thông tin về nhân vật lịch sử trong đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc.  - Kể sự việc về nhân vật lịch sử trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm.  **Lưu ý:**  + Trọng tâm của kiểu bài này là kể về một sự việc có thật liên quan đến nhân vật lịch sử. Vì vậy, cả sự việc và nhân vật phải có thật, không hư cấu tưởng tượng.  + Có rất nhiều sự việc về nhân vật lịch sử. Tuy nhiên, nên chọn những sự việc có thật về nhân vật lịch sử trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm của dân tộc nhưng phải được nhiều người biết đến, thừa nhận thì bài viết mới có sức thuyết phục.  + Khi kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm, suy nghĩ, đánh giá, khoogn được lạm dụng làm mất đi tính chất kể- trọng tâm chính là “kể” của bài viết.  + Khi kể về nhân vật, có thể trích dẫn những câu nói trực tiếp của nhân vật để tăng độ chính xác, tin cậy.  ***\*Kết bài:***  - Nhấn mạnh lại ý nghĩa của sự việc.  - Cảm xúc suy nghĩ của người viết . | 1,0  6,0  1,0 |
| **Sáng tạo**: *Có cách diễn đạt độc đáo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ vấn đề.* | 0,5 |
| **e** | **Chính tả, dùng từ đặt câu**: *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt* | 0,5 |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT SƠN ĐỘNG**  *(Đề thi gồm 02 trang)* | **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI VĂN HÓA CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC: 2022- 2023**  **MÔN THI: NGỮ VĂN 7**  **Ngày thi: 12/04/2023**  *Thời gian làm bài: 150 phút (không kể thời gian giao đề)* |

**Câu 1 (4,0 điểm): Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới**

**DẶN CON** - Huy Cận

|  |  |
| --- | --- |
| *Con lớn lên, con ơi*  *Yêu đời và yêu người*  *Yêu tình yêu say đắm*  *Nghìn năm mặn muối đời;*  *Yêu tạo vật thiên nhiên*  *Yêu tổ tiên đất nước*  *Yêu mộng đẹp nối liền*  *Tuổi trẻ, già sau trước.*  *Lòng con rồi tha thiết*  *- Cha đoán chẳng sai đâu!*  *Cứ lòng cha cha biết*  *Yêu người đến khổ đau.* | *Nhưng con ơi, cha dặn*  *Trong trái tim vô hạn*  *Dành riêng chỗ, con nghe*  *Cho chói ngời tình bạn.*  *Lớn lên con sẽ rõ*  *Tình đó chẳng có nhiều*  *Lại càng nên chăm chút*  *Cho đời thêm phì nhiêu.*  *Cha làm thơ dặn con*  *Mà cũng là tặng bạn*  *Ôi tình nghĩa vẹn tròn*  *Chẳng bao giờ nứt rạn.* |

(Huy Cận, Hạt lại gieo, NXB Văn học, 1984)

**a.** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính.

**b.** Khi đọc, em hình dung trong văn bản hiện lên cuộc trò chuyện giữa những nhân vật nào?

**c.** Chỉ ra và phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ trong đoạn thơ sau:

*Yêu tạo vật thiên nhiên*

*Yêu tổ tiên đất nước*

*Yêu mộng đẹp nối liền*

*Tuổi trẻ, già sau trước.*

**d.** Ngoài yêu đời, yêu người, thiên nhiên, tổ tiên, đất nước...người cha còn dặn con dành chỗ cho tình cảm gì?

**e.** Theo em, người cha muốn khẳng định điều gì qua hình ảnh “trái tim vô hạn” ?

**Câu 2 (6,0 điểm):**Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về vai trò của tình bạn trong cuộc sống.

**Câu 3 (10 điểm):** Cảm nhận về bài thơ *Buổi sáng nhà em* của *Trần Đăng Khoa*.

**BUỔI SÁNG NHÀ EM -** Trần Đăng Khoa

*Ông trời nổi lửa đằng đông   
Bà sân vấn chiếc khăn hồng đẹp thay*

*Bố em xách điếu đi cày   
Mẹ em tát nước, nắng đầy trong khau   
 Cậu mèo đã dậy từ lâu   
Cái tay rửa mặt, cái đầu nghiêng nghiêng   
 Mụ gà cục tác như điên   
Làm thằng gà trống huyên thuyên một hồi   
Cái na đã tỉnh giấc rồi   
Đàn chuối đứng vỗ tay cười, vui sao!   
Chị tre chải tóc bên ao   
Nàng mây áo trắng ghé vào soi gương   
Bác nồi đồng hát bùng boong   
Bà chổi loẹt quẹt lom khom trong nhà.*

(Trần Đăng Khoa, *Góc sân và khoảng trời*, Nxb Văn hóa dân tộc, 1999)

**----------------------Hết-------------------**

*Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm*

Họ và tên thí sinh: ……………………...……………… .....Số báo danh:……....…

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT SƠN ĐỘNG** | **HDC ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI VĂN HÓA CẤP HUYỆN** |
| *(HDC gồm 04 trang)* | **NĂM HỌC: 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN 7** |

**A. YÊU CẦU CHUNG**

Giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách riêng nhưng đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

Lưu ý: Điểm bài thi có thể lẻ đến 0,25 và không làm tròn số.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** |  | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **(4 điểm)** | **Câu 1** | | **4.0** |
| a | - Thể thơ: năm chữ  - Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm | **0.25**  **0.25** |
| b | - Văn bản hiện lên cuộc trò chuyện giữa cha và con. | **0.5** |
| c | - Biện pháp tu từ: điệp ngữ "yêu"  *(HS gọi tên biện pháp tu từ (0,25 đ) và chỉ ra dấu hiệu từ ngữ (0,25 đ))*  - Hiệu quả của biện pháp tu từ:  + Giúp cho câu thơ hài hòa, cân đối, nhịp nhàng.  + Nhấn mạnh ý nghĩa lời dạy bảo vô cùng sâu sắc của người cha vừa âu yếm, vừa thủ thỉ: con phải biết yêu thương con người, thiên nhiên, tổ tiên, đất nước…Con hãy dành tình yêu cho muôn vật, muôn loài.  => Tình yêu thương con thắm thiết của người cha. Tình cảm ấy khiến chúng ta nghĩ đến cha mình, người vẫn luôn dạy bảo những điều hay lẽ phải. Chúng ta tự nhắc mình cần phải yêu thương, kính trọng cha nhiều hơn… | **1,5**  0.5  1.0  0.25  0.5  0.25 |
| d | - Ngoài yêu đời, yêu người, thiên nhiên, tổ tiên, đất nước...người cha còn dặn con dành chỗ cho tình cảm: dành chỗ cho tình bạn.  (*nội dung này được thể hiện rõ ở khổ thơ: "Nhưng con ơi, cha dặn/Trong trái tim vô hạn/Dành riêng chỗ, con nghe/Cho chói ngời tình bạn."* | **0.5** |
| e | HS có thể có nhiều kết quả khác nhau cảm nhận về hình ảnh thơ. GV chấp nhận tất cả những kết quả được cho là đúng.  Ví dụ:- Hình ảnh“trái tim vô hạn”, người cha muốn khẳng định: trái tim của mỗi người đều có thể chứa đựng tình yêu thương vô bờ bến.  - Tình yêu thương của mỗi người là vô hạn…. | **1,0** |
| **Câu 2**  **(6.0 điểm)** | **Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về vai trò của tình bạn trong cuộc sống.** | | **6.0** |
|  | **\* Về kĩ năng:** | **1,0** |
|  | Đảm bảo hình thức là đoạn văn  Trình bày mạch lạc, lời văn chính xác, biểu cảm, sáng tạo, đúng chính tả  Xác định đúng trọng tâm vấn đề*:* vai trò của tình bạn trong cuộc sống. |  |
|  | **\* Về kiến thức** | **5,0** |
|  | *Trình bày đoạn văn theo một trình tự hợp lí*  1. Mở đoạn:  \* Dẫn dắt vấn đề; khái quát vai trò của tình bạn.  2. Thân đoạn:  \* Tình bạn là gì: Tình bạn là sự gắn bó, chia sẻ chân thành tự nguyện giữa những người cùng trang lứa, cùng công việc hay hoàn cảnh…  \* Vai trò : Tình bạn là một phần không thể thiếu được trong đời sống của mỗi chúng ta : Là điểm tựa tinh thần, là sức mạnh cho mỗi chúng ta…chia sẻ niềm vui nỗi buồn, giúp đỡ trong hoạn loạn khó khăn, động lực vượt lên những thử thách, mang đến bài học sâu sắc…..  \* Dẫn chứng thuyết phục  \* Mở rộng: Có nhiều người không coi trọng tình bạn, lợi dụng, thiếu sự sẻ chia chân thành…  \* Bài học nhận thức và hành động: Chúng ta trong đó có các bạn học sinh cần làm gì để có được một tình bạn đẹp….tình bạn không chỉ thể hiện qua tình cảm, lời nói mà phải bằng những việc làm thiết thực như biết giúp đỡ chia sẻ, lắng nghe và đôi khi cần đến chính những góp ý phê bình một cách chân thành thẳng thắn…  3. Kết đoạn: Đánh giá vấn đề; liên hệ bản thân. | **0,5**  **4,0**  0,5  2,0  0,5  0,5  0,5  **0,5** |

**Câu 3 ( 10,0 điểm).** Cảm nhận về bài thơ *Buổi sáng nhà em* của *Trần Đăng Khoa*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **I**. **Yêu cầu về kĩ năng:**  - HS làm kiểu bài nghị luận văn học, cảm nhận về một bài thơ có bố cục 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài; luận điểm đúng đắn, sáng tỏ, lập luận chặt chẽ; trình bày sạch sẽ, chữ viết rõ ràng; diễn đạt lưu loát, linh hoạt trong sử dụng câu, từ ngữ gợi cảm, kết hợp các phương thức biểu đạt... | **1,0** |
| **II. Yêu cầu về kiến thức:** Cảm nhận về bài thơ *Buổi sáng nhà em* của *Trần Đăng Khoa*: HS có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: | **8,0** |
| **1. MỞ BÀI**: - Dẫn dắt, cảm nhận chung về bài thơ. | 0,5 |
| **2. THÂN BÀI**  **\* Nêu cảm nhận về phương diện nội dung của bài thơ:**  - Buổi sáng sớm tinh mơ với rất nhiều cảnh đẹp và hoạt động của con người, sự vật:  + Hình ảnh: bố, mẹ  + Hình ảnh: sân, cậu mèo, cậu gà, ……..  => Những hoạt động quen thuộc gần gũi, giản dị, quen thuộc, đáng yêu. Nhà thơ trân trọng cuộc sống vô cùng bình yên nhưng cũng đầy màu sắc. Qua đó thể hiện tình yêu thiên nhiên và cuộc sống.  **\* Nêu cảm nhận về phương diện nghệ thuật của bài thơ:**  -Thể thơ, giọng điệu, nhịp, vần, ngôn ngữ, hình ảnh……  - Các biện pháp tu từ:  +Nhân hóa: *ông trời, bà sân, mụ gà…nổi lửa, vấn khăn, tỉnh giấc…..*  + Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác *“ nắng đầy trong khau”*  + So sánh *“ Mụ gà cục tác như điên”*  > Các biện pháp nghệ thuật khiến cảnh vật sống động, sự vật và con người đều có công việc khác nhau khi bước vào một ngày mới. Cuộc sống hối hả bận rộn nhưng thanh bình. | 7,0  4,0  2,0 |
| Qua đó cho thấy tình yêu thiên nhiên cuộc sống của tác giả và khơi dậy cảm xúc của bạn đọc.  **\*** Đánh giá, mở rộng: HS liên hệ với các tác phẩm khác cùng chủ đề, .  **\*** Thông điệp của tác của tác giả gửi đến bạn đọc. | 0,5  0,5 |
| **3. KẾT BÀI**  - Khẳng định lại giá trị của bài thơ  - Liên hệ bản thân. | 0,5 |
|
| **\*** Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt | **0,5** |
| **\*** Sáng tạo: Có cách cảm nhận sâu sắc, tốt | **0,5** |

--------------HẾT--------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT**  **THỊ XÃ BỈM SƠN** | **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP THỊ XÃ**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **Môn: Ngữ văn 7**  Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)  *Ngày thi: 02 tháng 4 năm 2023* |

# Phần I: ĐỌC – HIỂU (10,0 điểm)

***Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu nêu bên dưới:***

*“Quê hương tôi có cây bầu, cây nhị Tiếng đàn kêu tích tịch tình tang... Có cô Tấm náu mình trong quả thị Có người em may túi đúng ba gang.*

*Quê hương tôi có ca dao, tục ngữ,*

*Ông trăng tròn thường xuống mọi nhà chơi. Một đĩa muối cũng mặn tình chồng vợ,*

*Một dây trầu cũng nhắc chuyện lứa đôi.”*

(Trích "*Bài thơ quê hương"* - Nguyễn Bính)

* **Khoanh tròn vào chữ cái đầu ý trả lời đúng (từ câu 1 -> câu 8): Câu 1:** (0.5đ) Phương thức biểu đạt chính trong đoạn trích trên là gì?
  1. Miêu tả **C.** Tự sự
  2. Biểu cảm **D.** Nghị luận

**Câu 2:** (0.5đ) Phép tu từ nào được sử dụng trong câu thơ "*Ông trăng tròn thường xuống mọi nhà chơi*"?

1. Nhân hóa **C.** Liệt kê
2. Ẩn dụ **D.** Nói giảm, nói tránh

**Câu 3:** (0.5đ) Các từ: "*Quê hương", "cây bầu", "cây nhị*" thuộc từ loại nào?

1. Danh từ **C.** Tính từ
2. Động từ **D.** Phó từ

**Câu 4:** (0.5đ) Khổ thơ thứ nhất gợi nhớ đến ba câu chuyện cổ tích nào của Việt Nam?

1. Quả bầu tiên,Tấm Cám, Cây khế.
2. Cây tre trăm đốt, Thạch Sanh, Sự tích trầu cau.
3. Thạch Sanh, Tấm Cám, Sọ Dừa .
4. Thạch Sanh, Tấm Cám, Cây khế.

**Câu 5:** (0.5đ) *''Cây bầu, cây nhị''* trong câu đầu của đoạn thơ trên chỉ sự vật nào?

1. Hai loại cây **C.** Hai loại sáo
2. Hai loại đàn **D.** Hai loại tranh

**Câu 6:** (0.5đ) Tình cảm của tác giả thể hiện như thế nào qua câu thơ *"Quê hương tôi có ca dao, tục ngữ"*?

1. Yêu mến, trân trọng, tự hào về các sáng tác văn học dân gian (ca dao, tục ngữ) .
2. Niềm tin về những áng ca dao đậm đà ý vị.
3. Vui say trước những câu tục ngữ sâu sắc, ngời sáng trí tuệ Việt Nam.
4. Thích thú về những bài đồng dao con trẻ đêm trăng.

**Câu 7:** (0.5đ) Từ *"mặn"* trong câu *"Một đĩa muối cũng mặn tình chồng vợ"* được dùng theo nghĩa gốc. Điều đó đúng hay sai?

**A.** Đúng . **B.** Sai.

**Câu 8:** (0.5đ) Hai câu thơ *"Một đĩa muối cũng mặn tình chồng vợ* / *Một dây trầu cũng nhắc chuyện lứa đôi"* khẳng định tình cảm gì?

1. Tình cảm giữa vợ chồng gắn bó, yêu thương, mặn nồng, ấm áp.
2. Quan tâm, sẻ chia, đồng cảm.
3. Giúp đỡ nhau trong cuộc sống.
4. Nhớ nhung, chờ đợi .

# \* Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu sau:

**Câu 9:** (3.0 đ) Nêu hiệu quả của biện pháp nghệ thuật điệp ngữ trong đoạn thơ trên. **Câu 10:** (3.0 đ) Khổ thơ thứ hai gợi cho em những suy nghĩ gì? (Trình bày bằng một đoạn văn khoảng 5 - 7 dòng).

# Phần II: VIẾT VĂN (10,0 điểm):

Xuân Diệu cho rằng: *“ Thơ hay là hay cả hồn lẫn xác, hay cả bài"*. Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm rõ ý kiến trên qua bài thơ *"Ngụ ngôn mỗi ngày".*

*Ngồi cùng trang giấy nhỏ Tôi đi học mỗi ngày*

*Tôi học cây xương rồng Trời xanh cùng nắng bão Tôi học trong nụ hồng Màu hoa chừng rỏ máu*

*Tôi học lời ngọn gió Chẳng bao giờ vu vơ Tôi học lời của biển Đừng hạn hẹp bến bờ*

*Tôi học lời con trẻ*

*Về thế giới sạch trong Tôi học lời già cả*

*Về cuộc sống vô cùng*

*Tôi học lời chim chóc Đang nói về bình minh Và trong bia mộ đá Lời răn dạy đời mình.*

*(Đỗ Trung Quân)*

# ------------------Hết------------------

*Họ tên học sinh:.................................................; Số báodanh:............................*

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ HSG LỚP 7 NĂM HỌC 2022 - 2023**

# Môn: Ngữ văn

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Biểu điểm** |
| **PHẦN I. ĐỌC HIỂU** | | **10.0** |
| **Câu 1** | B | 0,5 |
| **Câu 2** | A | 0,5 |
| **Câu 3** | A | 0,5 |
| **Câu 4** | D | 0,5 |
| **Câu 5** | B | 0,5 |
| **Câu 6** | A | 0,5 |
| **Câu 7** | B | 0,5 |
| **Câu 8** | A | 0,5 |
| **Câu 9** | * Biện pháp tu từ điệp ngữ: *"Quê hương tôi có"* ). * Hiệu quả nghệ thuật:   + Tạo nhịp điệu cho lời thơ.  + Nhấn mạnh tình cảm của tác giả đối với những di sản văn hóa tinh thần của dân tộc. | 1,0  2,0 |
| **Câu 10** | * HS trình bày bằng một đoạn văn (khoảng 5 - 7 dòng). Đảm bảo tính liên kết chặt chẽ, mạch lạc. * Có thể diễn đạt bằng những cách khác nhau nhưng cần nêu được các ý sau: * Đoạn thơ gợi cho em suy nghĩ :   +Biết trân trọng , giữ gìn những giá trị văn hóa của quê hương, của dân tộc.  +Biết gắn bó gần gũi và yêu quê hương… | 1,0  2,0 |
| **PHẦN II. VIẾT VĂN** | | **10.0** |
|  | ***a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận***: Có đầy đủ phần Mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận; Thân bài làm rõ được nhận định, triển khai được các luận  điểm; kết bài khái quát được nội dung nghị luận. | 0,25 |
| ***b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*** | 0,25 |
| **\*Giải thích ngắn gọn ý kiến:** *“Thơ hay là hay cả hồn lẫn xác, hay cả bài”.*  - Thơ hay là bài thơ có giá trị, gợi cho người đọc những tình cảm, cảm xúc đẹp.  + Hồn: Nội dung của thơ.  +Xác: Hình thức nghệ thuật của bài thơ.  ->Ý kiến khẳng định bài thơ hay là phải hay, có giá trị cả nội dung và cả hình thức nghệ thuật.  Bàn luận: | 1,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | +Thơ hay về nội dung: “Thơ khởi sự từ tâm hồn và nở hoa nơi từ ngữ”: Thế giới của thơ là thế giới của tình cảm, cảm xúc.Thơ phải thể hiện được những tình cảm ,cảm xúc đẹp: Đó là tình yêu với quê hương, đất nước, tình cảm gia đình, bạn bè… yêu cái đẹp, cái đúng ghét cái xấu, cái ác….qua đó thơ gợi dậy và bồi đắp cho tâm hồn người đọc những tình cảm, cảm xúc đẹp nhất.  + Thơ hay về hình thức nghệ thuật: Một bài thơ hay không chỉ có giá trị về nội dung mà còn phải được thể hiện qua nghệ thuật: từ ngữ, hình ảnh…Từ ngữ và hình ảnh trong thơ phải mộc mạc, giản dị, biểu đạt được sâu sắc tâm tư, tình cảm mà tác giả gửi gắm.  -> Có cái hay cả hồn lẫn xác ấy thơ mới thật sự có giá trị.  **\*Chứng minh, phân tích:**  **Luận điểm 1: “Cái hay” trong bài thơ "Ngụ ngôn mỗi ngày" của nhà thơ Đỗ Trung Quân được thể hiện ở phương diện nội dung trong việc bày tỏ một quan niệm đúng đắn về việc học.**   * Mỗi ngày nhà thơ chiêm nghiệm được từ những hình ảnh, sự vật tưởng như bình thường: cây xương rồng, nụ hồng, ngọn gió, biển cả, lời trẻ con, lời người già, cả lời chim chóc, bia mộ đá,…để rút ra lời răn dạy đời mình. * Khám phá những bài học hữu ích đến từ chính những điều bình dị xung quanh. Đó đều là những điều mới mẻ, thú vị, mang ý nghĩa sâu xa:   + Học được từ thiên nhiên, cỏ cây vạn vật: Cây xương rồng cho bài học về nghị lực sống trong môi trường rộng lớn (*trời xanh*) và khắc nghiệt (*nắng bão*); nụ hồng cho bài học về những gì đẹp đẽ (*màu hoa*) có khi phải trả giá bằng cả nỗi đau (rỏ máu); sự phóng khoáng, tự do nhưng không vu vơ cua gió; sự rộng lượng, bao dung không hạn hẹp bến bờ của biển; sự vui vẻ, lạc quan, yêu đời của những con chim líu lo hót chào bình minh…  + Học được từ con người: sự hồn nhiên, sạch trong từ lời của trẻ thơ; sự từng trải, kinh nghiệm quý giá của người già về cuộc sống vô cùng; ngay cả “bia mộ đá” trên nấm mồ hoang lạnh cũng mang đến “lời răn dạy”, nhắc nhở ta về cuộc đời hữu hạn. Hãy yêu và trân trọng sự sống, cuộc sống quý giá này.  + Học không phải chỉ là ở trường, lớp mà học còn là một cuộc hành trình tìm kiếm – khám phá – lĩnh hội từ những điều bình dị trong cuộc sống.  + Những bài học cuộc sống sẽ giúp tâm hồn ta thêm phong phú, rộng mở, thêm yêu đời, biết hoàn thiện nhân cách, hướng tới lối sống tích cực, hữu ích và tốt đẹp hơn.  + Học phải chọn lọc những điều hay, loại trừ những điều không tốt. | 4,0 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Luận điểm 2: “Cái hay” trong bài thơ "Ngụ ngôn mỗi ngày"của nhà thơ Đỗ Trung Quân được thể hiện ở phương diện nghệ thuật.**  Bài thơ được viết theo thể thơ 5 chữ, lời thơ bình dị mà vẫn giàu hình ảnh, cảm xúc sâu sắc. Cách gieo vần, ngắt nhịp linh hoạt, hợp lí. Kết hợp nhiều biện pháp tu từ đặc sắc: Điệp ngữ( điệp cấu trúc): *Tôi học / Tôi học lời*; nhân hóa: *Tôi học lời chim chóc / Đang nói về bình minh*; liệt kê: *Học cây xương rồng, học trong nụ hồng, học lời ngọn gió, học lời con trẻ…*  **\*Đánh giá nâng cao:**   * Ý kiến của Xuân Diệu đã nhấn mạnh tầm quan trọng của cái hay đối với mỗi tác phẩm thơ ca. Bởi sản phẩm của quá trình sáng tạo văn học là một quá trình tuân theo quy luật của cái đẹp. Bài thơ *"Ngụ ngôn mỗi ngày”* đã thể thể hiện rõ nét điều ấy. * Từ đó, đặt ra yêu cầu đối với người sáng tác là phải gắn bó với cuộc sống và con người, biết khai thác tình cảm, vẻ đẹp của con người, cuộc sống, để mỗi tác phẩm của mình được người đọc đón nhận. Còn với người đọc: phải tránh tiếp nhận những tác phẩm dung tục, tầm thường cả về nội dung và hình thức   nghệ thuật; luôn biết trân trọng ý tứ độc đáo cùng những cái đẹp từ tác phẩm mà người nghệ sĩ mang đến. | 2,5  1,0 |
| ***d. Sáng tạo***: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu  sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. | 0,25 |
| ***e. Chính tả, dùng từ, đặt câu***: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,25 |

* **Lưu ý :** Trên đây là những định hướng, giám khảo cần trân trọng những sáng tạo của học sinh để cho điểm hợp lí.

…………………..Hết…………………

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT THANH OAI** | **KỲ THI OLYMPIC LỚP 6, 7, 8** |
|  | **Năm học 2022 – 2023**  **Môn: Ngữ văn – Lớp 7** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | Ngày thi: 12 tháng 4 năm 2023  Thời gian làm bài: 120 phút |
|  | *(Đề thi có 02 trang)* |

**PHẦN I: ĐỌC – HIỂU (4,0 điểm)**

Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu ở bên dưới:

*Yêu Tổ quôc từ những giọt mồ hôi tảo tần. Mồ hôi rơi trên cánh đồng cho lúa thêm hạt. Mồ hôi rơi trên những công trường cho những ngôi nhà thành hình, thành khối. Mồ hôi rơi trên những con đường nơi rẻo cao Tổ quốc của những thầy cô trong mùa nắng để nuôi ước mơ cho các em thơ. Mồ hôi rơi trên những thao trường đầy nắng gió của những người lính để giữ mãi yên bình và màu xanh cho Tổ quốc….*

( Nguồn http://vietbao.vn ngày 9-5-2014)

**Câu 1**. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn văn.

**Câu 2**. Hãy chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn văn trên.

**Câu 3**. Thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm đến chúng ta là gì?

**PHẦN II: TẠO LẬP VĂN BẢN (16,0 điểm)**

**Câu 1** (4,0 điểm): Dựa vào đoạn văn trên em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 20 dòng) bày tỏ suy nghĩ của em về lòng biết ơn.

**Câu 2.** (12,0 điểm)

Bàn về nhân vật trong tác phẩm văn học có ý kiến cho rằng: ***“Nhà văn sáng tạo nhân vật để gửi gắm tư tưởng, tình cảm và quan niệm của mình về cuộc đời”.*** Em hãy **p**hân tích nhân vật “cậu bé Mạnh” trong câu chuyện “**Củ khoai nướng**” để làm sáng tỏ nhận định trên.

***CỦ KHOAI NƯỚNG***

Sau trận mưa rào vòm trời như được rửa sạch, trở nên xanh và cao hơn. Đã chớm hè nhưng trời vẫn lành lạnh, cái lạnh làm người ta hưng phấn và chóng đói. Thường Mạnh đi học về là đi thả trâu. Tối mịt cậu rong trâu về, đầu tưởng tượng đến một nồi cơm bốc khói nghi ngút.

Nhưng từ giờ đến tối còn lâu và cậu cần phải tìm được một việc gì đó trong khi con trâu đang mải miết gặm cỏ. Cậu bèn ngồi đếm từng con sáo mỏ vàng đang nhảy kiếm ăn trên cánh đồng màu đã thu hoạch. Thỉnh thoảng chúng lại nghiêng ngó nhìn cậu, ý chừng muốn dò la xem “anh bạn khổng lồ” kia có thể chơi được không. Chợt Mạnh phát hiện ra một đám mầm khoai đỏ au, mập mạp, tua tủa hướng lên trời. Kinh nghiệm đủ cho cậu biết bên dưới những chiếc mầm là củ khoai lang sót. Với bất cứ đứa trẻ trâu nào thì điều đó cũng tương đương với một kho báu. Nó bị sót lại từ trước Tết và bây giờ nó sẽ rất ngọt. Để xem, anh bạn to cỡ nào? Không ít trường hợp bên dưới chỉ là một mẩu khoai. Nước miếng đã kịp tứa khắp chân răng khi cậu tưởng tượng đến món khoai nướng. Ruột nó trong như thạch. Những giọt mật trào ra, gặp lửa tạo một thứ hương thơm chết người, nhất là khi trời lại lành lạnh thế này. Thật may là mình đem theo lửa - cậu lẩm bẩm. Sợ niềm hy vọng đi veo mất nên cậu rón rén bới lớp đất mềm lên. Khi cậu hoàn toàn tin nó là một củ khoai thì cậu thọc sâu tay vào đất, sâu nữa cho đến khi những ngón tay cậu ôm gọn củ khoai khá bự, cậu mới từ từ lôi nó lên. Chà, thật tuyệt vời. Nó không chỉ đơn thuần là củ khoai sót. Nó y như quà tặng, một thứ kho báu trời đất ban riêng cho cậu.

Mạnh đã có việc để làm, mà lại là một việc làm người ta háo hức. Trong chốc lát đống cành khô bén lửa và đợi đến khi nó chỉ còn lớp than hồng rực Mạnh mới vùi củ khoai vào. Cậu ngồi im lắng nghe một sự dịch chuyển vô cùng tinh tế dưới lớp than, cùi trắng muốt đang bị sức nóng ủ cho thành mật. Từng khoảnh khắc với Mạnh lúc này trở nên vô cùng huyền diệu. Rồi có một mùi thơm cứ đậm dần, cứ quánh lại, lan tỏa, xoắn xuýt. Cậu nhớ lại có lần bà kể, nhờ đúng một củ khoai nướng mà ông cậu thoát chết đói và sau đó làm nên sự nghiệp. Chuyện như cổ tích nhưng lại có thật. Nào, để xem sau đây cậu sẽ làm nên công trạng gì.

Chợt cậu thấy có hai người, một lớn, một bé đang đi tới. Ông già ôm theo bọc tay nải còn cậu bé thì cứ ngoái cổ lại phía làng. Cậu nhận ra hai ông cháu lão ăn mày ở xóm bên. Hôm nay, chẳng có phiên chợ sao ông cháu lão cũng ra khỏi nhà nhỉ. Vài lần giáp mặt cậu bé và thấy mặt mũi nó khá sáng sủa. Bố mẹ nó chết trong một trận lũ quét nên nó chỉ trông cậy vào người ông mù lòa. Mạnh lén trút ra tiếng thở dài khi ông cháu lão ăn mày đã đến rất gần. Có thể thấy rõ cánh mũi lão phập phồng như hà hít tìm thứ mùi vị gì đó. Cậu bé vẫn câm lặng, thỉnh thoảng lén nhìn Mạnh.

- Mùi gì mà thơm thế - ông cậu bé lên tiếng - Hẳn ai đang nướng khoai. Ngồi nghỉ một lát để ông xin lửa hút điếu thuốc đã cháu.

Ông lão lần túi lấy gói thuốc lào. Thằng bé giúp ông tháo khỏi lưng chiếc điếu nhỏ xíu. Mùi khoai nướng vẫn ngào ngạt và Mạnh đành ngồi chết gí, không dám động cựa. Chỉ khi ông lão nhờ, cậu mới cúi xuống thổi lửa. Chà, ông cháu lão mà ngồi dai là củ khoai cháy mất. Đã có mùi vỏ cháy. Lửa sẽ lấn dần vào cho đến khi biến củ khoai thành đen thui mới thôi. Dường như đoán được nỗi khó xử của Mạnh, ông lão bảo:

- Tôi chỉ xin lửa thôi...

Mạnh như bị bắt quả tang đang làm chuyện vụng trộm, mặt đỏ lên. Nhưng ông lão mắt lòa không thể nhìn thấy còn cậu bé ý tứ nhìn đi chỗ khác.

- Thôi, chào cậu nhé. Ta đi tiếp đi cháu!

Ông lật đật đứng dậy, bám vào vai cậu bé, vội vã bước. Cậu bé lặng lẽ nhìn Mạnh như muốn xin lỗi vì đã làm khó cho cậu. Cái nhìn đĩnh đạc của một người tự trọng, không muốn bị thương hại khiến Mạnh vội cúi gằm xuống. Ôi, giá như có ba củ khoai, chí ít cũng là hai củ. Đằng này chỉ có một... Mạnh thấy rõ tiếng chân hai ông cháu xa dần. Nhưng chính khi ấy, khi củ khoai nóng hổi, lớp vỏ răn lại như từng gợn sóng nằm phơi ra trước mắt Mạnh, thì nỗi chờ đón háo hức lúc trước cũng tiêu tan mất. Giờ đây củ khoai như là nhân chứng cho một việc làm đáng hổ thẹn nào đó. Dù Mạnh có dối lòng rằng mình chẳng có lỗi gì sất nhưng cậu vẫn không dám chạm vào củ khoai... Hình như đã có người phải quay mặt đi vì không dám ước có được nó. Có thể ông nội cậu đã từng nhìn củ khoai nướng cho ông làm nên sự nghiệp bằng cái cách đau đớn như vậy.

Mặc dù rong trâu về từ chiều nhưng mãi tối mịt Mạnh mới vào nhà. Giờ đây mới là lúc cậu sống trọn vẹn với cảm giác ngây ngất của người vừa được ban tặng một món quà vô giá. Cậu nhắm mắt lại mường tượng giây phút cậu bé kia mở gói giấy báo ra. Nửa củ khoai khi đó sẽ khiến cậu ta liên tưởng đến phép lạ, có thể lắm chứ! Và rồi cậu thấy lâng lâng đến mức chính mình tự hỏi liệu đây có phải là giấc mơ?

(Theo truyện ngắn Tạ Duy Anh)

**-** Hết **-**

*(Người coi thi không giải thích gì thêm)*

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN - LỚP 7**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Biểu điểm** |
| **Phần I** | **Câu 1:** Phương thức biểu đạt: Biểu cảm | 1,0 đ |
| **Câu 2:** Chỉ ra biện pháp nghệ thuật và nêu tác dụng:  - Biện pháp nghệ thuật: Điệp ngữ: *Mồ hôi rơi*  - Tác dụng:  + Nhấn mạnh những nhọc nhằn, vất vả và sự hi sinh thầm lặng của người lao động.  + Qua đó bộc lộ thái độ trân trọng, tin yêu với những con người lao động đồng thời thể hiện tình yêu Tổ quốc của tác giả. | 2,0 đ |
| **Câu 3:** Thông điệp: HS chỉ cần đưa ra một thông điệp: *Hãy biết trân trọng thành quả của người lao động, biết ơn họ…* | 1,0 đ |
| **Phần II**  **Câu 1** | **1.Yêu cầu về kĩ năng**:  - Biết cách viết một đoạn văn nghị luận xã hội. Đưa ra được chủ kiến khi giải quyết vấn đề.  - Bố cục bài viết mạch lạc, lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục; không mắc các lỗi chính tả, diễn đạt,… | 1,0 đ |
| **2. Yêu cầu về nội dung:** Đây là một đề bài nghị luận xã hội được đặt ra theo hướng mở. Học sinh được bày tỏ những suy nghĩ, cảm nhận của mình về lòng biết ơn dựa trên những trải nghiệm và hiểu biết của bản thân. Chấp nhận những suy nghĩ và kiến giải riêng của người viết nếu suy nghĩ đó được trình bày thuyết phục.  - Đoạn văn đảm bảo các ý cơ bản như sau:  + Nêu vấn đề nghị luận: Lòng biết ơn là một phẩm chất đáng quý.  + Giải thích: Lòng biết ơn chính là sự trân trọng những gì mà nguời khác đã giúp đỡ mình. Nó chính là cách thể hiện tình cảm, lối ứng xử của con người có văn hóa, lịch sự và biết tôn trọng những người đã từng giúp đỡ mình.  - Chứng minh:  + Khẳng định ý nghĩa và đưa ra những biểu hiện cũng như vai trò của lòng biết ơn trong cuộc sống.  + Phê phán những hành động trái với lòng biết ơn.  - Rút ra bài học cho bản thân. | 3,0 đ |
| **Phần II**  **Câu 2** | **1. Về kĩ năng:**  Vận dụng đúng phương pháp làm văn nghị luận, kĩ năng phân tích nhân vật và phép lập luận chứng minh để viết bài. | 3,0 điểm |
| **2. Về hình thức:**  Bài viết có bố cục rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt trôi chảy; văn phong trong sáng, có cảm xúc, bài làm có các ý rõ ràng, biết đánh giá nhân vật.. | 2,0 điểm |
| **3. Yêu cầu nội dung**: Đảm bảo một số vấn đề cơ bản sau:  a. Mở bài: Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm và khái quát được đặc điểm của nhân vật “cậu bé Mạnh” trong đoạn trích.  b. Thân bài:  - Giải thích được câu nêu luận điểm.  - Diễn biến tâm trạng nhân vật cậu bé Mạnh từ khi phát hiện củ khoai đến khi hai ông cháu người ăn mày bất ngờ xuất hiện và lúc hai ông cháu rời đi.  - Đánh giá cách cư xử của cậu bé Mạnh với hai ông cháu người ăn mày, đặc biệt chi tiết cậu tưởng tượng cậu bé kia mở miếng giấy báo bọc thấy nửa củ khoai xuất hiện.  - Nghệ thuật đặc sắc được sử dụng khi xây dựng nhân vật “ cậu bé Mạnh”.  \*Đánh giá khái quát:  c. Kết bài: Khẳng định thành công trong việc xây dựng nhân vật và giá trị truyện ngắn.  *Lưu ý: GV linh hoạt trong quá trình chấm bài trước những sáng tạo của học sinh.* | 7,0 điểm |

-

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN Ý YÊN**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC SINH GIỎI**  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  **Năm học 2022 - 2023**  Thời gian làm bài: 120 phút  *(Đề khảo sát gồm 02 trang)* |

**I. Đọc hiểu văn bản *(5,0 điểm)***

Đọc văn bản sau đây và trả lời các câu hỏi bên dưới.

**Mùi tuổi thơ**

“Tuổi thơ của chúng tôi chỉ có những trái sim, trái ổi cùng tiếng sáo diều vi vu trong những ngày gió đẹp; những chiếc ống bơ than quay tít trong những buổi đông lạnh tê người; những cánh đồng hè sau mùa gặt còn trơ gốc rạ, mỗi đứa một cái giỏ buộc ngang hông và một chiếc rổ con, mặt mũi lem nhem bùn đất. Tuổi thơ ấy, là những đụn khói trên đồng và những củ khoai nhọ nhem, gày guộc. Biết bao buổi trưa hè trốn mẹ ra đồng tát cá, thả diều; tối tối cùng nhau tụ tập chơi đùa cạnh đống rơm. Đêm hè nằm trên triền đê ngắm trăng, ngắm ông Thần Nông câu cá…

Ngày ấy, nhắm mắt lại tôi cũng phân biệt được đâu là mùi lúa thì con gái, đâu là mùi lúa chín, đâu là mùi cánh đồng vừa mới gặt xong. Tôi có thể phân biệt được mùi rơm nếp, rơm tẻ… Người ta thường yêu mùi lúa chín, nhưng tôi lại yêu mùi rơm thơm, yêu cái mùi ngái ngái của chúng trên cánh đồng khi đã được cày lật. Yêu rơm rạ, đơn giản vì trong tôi thường nhật một nỗi lo. Mùi lúa chín thơm, đẹp và đầy hi vọng, nhưng cũng thật chông chênh. Nhỡ chẳng may… mưa bão, lụt lội ập tới. Mùi rơm thơm chính là mùi báo hiệu mùa vàng đã yên ổn, thóc lúa đã khô nỏ trong thùng của mỗi gia đình. Đó là mùi của sự ấm no.

Còn biết bao mùi hương của tuổi thơ vẫn tỏa ngát trong tâm trí tôi. Mùi vị chát xít ở đầu lưỡi khi vặt trộm quả khế non chưa rụng cánh tai; mùi thơm nồng của trái thị khi mẹ đi chợ về… Khứu giác nhạy bén đến nỗi, đứng ở vườn là tôi có thể biết cây ổi nào có trái chín, không cần nhìn cũng biết được đâu là trái ổi đào, đâu là trái ổi mỡ…

Rồi mùi tanh tanh của ao làng khi tháo cạn. Bọn trẻ chúng tôi được một bữa thoải mái vầy bùn mà không phải sợ bố mẹ cho ăn roi, thích thú reo hò khi vớ được con cua con cá.

Với tôi, mùi tuổi thơ cũng có mùa riêng của nó. Mùa xuân bắt đầu bằng hương thơm của nồi lá mùi già chiều ba mươi tết. Rồi đến mùi pháo giao thừa. Mùi hồ trên những bộ quần áo mới tinh. Khi mùi hoa chanh, hoa bưởi tàn, cũng là lúc vội vã chia tay với mùa xuân để đón chờ mùa hạ.

[...] Những ai đã từng gắn bó với đồng quê, hẳn sẽ không bao giờ quên được những mùi vị ấy của tuổi thơ. Những mùi hương dân dã đã dưỡng nuôi chúng tôi lớn lên, mộc mạc, bình dị như mảnh đất quê hương.

(Võ Hằng, Tạp chí *Văn nghệ Thái Nguyên*, số 17, ra ngày 10/09/2021)

**Câu 1**. *(1,0 điểm):* Nhan đề *Mùi tuổi thơ* có gì khác lạ? Em hiểu nghĩa của nhan đề ấy là gì?

**Câu 2.** *(2,0 điểm):* Đặc điểm thể loại tùy bút được thể hiện trong văn bản *Mùi tuổi thơ* như thế nào?

**Câu 3.** *(2,0 điểm):* Tính mạch lạc của văn bản *Mùi tuổi thơ* được thể hiện ở những điểm nào?

**II. Viết *(15,0 điểm)***

**Câu 1.** *(5,0 điểm):* Từ nội dung văn bản *Mùi tuổi thơ* ở trên, hãy viết đoạn văn trả lời câu hỏi: *mùi tuổi thơ của em là những gì?*

**Câu 2.** *(10,0 điểm):* Viết lại những suy nghĩ và cảm xúc của em khi nhớ lại một sự việc **hoặc** một con người đã để lại nhiều ấn tượng sâu sắc trong thời thơ ấu.

------- Hết--------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN Ý YÊN** | **HƯỚNG DẪN CHẤM KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI**  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  **Năm học 2022 - 2023** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| **I.ĐỌC HIỂU VĂN BẢN** | | |
| **1** | **a.Sự khác lạ của nhan đề *Mùi tuổi thơ:***  - Mùi được cảm nhận bằng khứu giác (bằng mũi) với các đối tượng cụ thể như trái cây, hương hoa, thức ăn…, nhưng ở đây đối tượng cảm nhận lại là tuổi thơ với những kí ức hồi thơ bé.  (Tác giả sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ chuyển đổi cảm giác để tạo ra một cách nói độc đáo, khác lạ về kí ức tuổi thơ)  *(Học sinh có thể diễn đạt 1 trong 2 cách trên)*  **b.Ý nghĩa của nhan đề *Mùi tuổi thơ***  - Tuổi thơ có những dấu ấn riêng biệt thật khó phai mờ trong tâm hồn mỗi người  - Nỗi nhớ về những ngày thơ ấu gần gũi, gắn bó với những điều giản dị, thân thương.  *(Học sinh chỉ cần nêu 1 ý thì cho điểm tối đa. Nếu học sinh đưa ra được những ý nghĩa khác nhưng hợp lý thì vẫn cho điểm)* | **0,5**  **0,5** |
| **2** | **Đặc điểm của thể loại tùy bút được thể hiện trong văn bản *Mùi tuổi thơ:***  - Đây là một văn bản văn xuôi giàu chất trữ tình.  - Văn bản ghi lại một cách tự do cảm xúc, suy nghĩ của tác giả về thời thơ ấu của mình  - Ngôn ngữ trong văn bản giàu chất thơ được thể hiện qua một số câu văn giàu hình ảnh và nhịp điệu:  + VD: *Tuổi thơ của chúng tôi chỉ có những trái sim, trái ổi cùng tiếng sáo diều vi vu trong những ngày gió đẹp; những chiếc ống bơ than quay tít trong những buổi đông lạnh tê người*...  *(Học sinh nêu được đặc điểm ngôn ngữ và chép được ít nhất 1 câu văn thể hiện thì cho điểm tối đa)*  -Cách diễn tả kí ức về các “mùi” rất đa dạng, phong phú, sử dụng nhiều biện pháp tu từ:  +*Ngày ấy, nhắm mắt lại tôi cũng phân biệt được đâu là mùi lúa thì con gái, đâu là mùi lúa chín, đâu là mùi cánh đồng vừa mới gặt xong*.  +N*gười ta thường yêu mùi lúa chín, nhưng tôi lại yêu mùi rơm thơm, yêu cái mùi ngái ngái của chúng trên cánh đồng khi đã được cày lật. Yêu rơm rạ, đơn giản vì trong tôi thường nhật một nỗi lo.*  *+Mùi rơm thơm chính là mùi báo hiệu mùa vàng đã yên ổn, thóc lúa đã khô nỏ trong thùng của mỗi gia đình.*  *....*  *(Học sinh nêu được đặc điểm ngôn ngữ, đặc trưng trong diễn tả kí ức và chép được ít nhất 1 câu văn thể hiện thì cho điểm tối đa)* | **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5** |
| **3** | **Tính mạch lạc của văn bản *Mùi tuổi thơ* được thể hiện ở:**  - Sự thống nhất về chủ đề vì tất cả các đoạn văn đều nói về *Mùi tuổi thơ* với những biểu hiện khác nhau.  -Các đoạn văn cũng được sắp xếp theo một trật tự hợp lí: từ việc nêu khái quát về mùi tuổi thơ, sau đó cụ thể hóa các biểu hiện đa dạng của nó và kết lại bằng việc nêu lên ý nghĩa của mùi tuổi thơ với mỗi con người. | **1,0**  **1,0** |
| **II.VIẾT** | | |
| **1** | **Viết đoạn văn trả lời câu hỏi: *Mùi tuổi thơ* của em là những gì?** |  |
|  | **a.Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn:**  - Đúng hình thức của đoạn văn/Không quá 01 trang giấy thi  - Có thể viết theo cách: diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp…  **b.Xác định đúng vấn đề:**  -Biểu cảm (kết hợp tự sự, miêu tả, bình luận…) về hình ảnh, kỉ niệm…của tuổi thơ  **c.Học sinh giải quyết vấn đề theo hướng sau:**  -Mùi tuổi thơ trong em là những **hình ảnh, kỉ niệm…**ấn tượng, đáng nhớ như: (vầng trăng, cánh đồng, đêm trung thu, ngày bế giảng…)  +Nêu được hình ảnh, kỉ niệm….  +Tái hiện hình ảnh, kỉ niệm đó…  - Ấn tượng, cảm xúc, bình luận về những hình ảnh, kỉ niệm…ấy  (Thí sinh cần phải có những câu văn sử dụng biện pháp tu từ, liên tưởng, giàu hình ảnh, nhịp điệu...)  **d.Sáng tạo:** Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề  **e.Chính tả, dùng từ, đặt câu:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.  *(Nếu học sinh xây dựng đoạn văn theo kiểu nghị luận xã hội thì tối đa cho 2,0 điểm)* | **0,5**  **0,5**  **3,0**  **0,5**  **0,5** |
| **2** | **Viết lại những suy nghĩ và cảm xúc của em khi nhớ lại một sự việc hoặc một con người để lại nhiều ấn tượng sâu sắc trong thời thơ ấu.**  **\*Trường hợp học sinh viết bài văn biểu cảm về một con người để lại nhiều ấn tượng sâu sắc thời thơ ấu.**  **a.Đảm bảo thể thức của một bài văn biểu cảm**  **b.Xác định đúng nội dung biểu cảm**  **c.Triển khai hợp lý các nội dung của bài văn biểu cảm. Có thể viết bài văn theo hướng sau:**  **1.Mở bài:**  -Dẫn dắt và giới thiệu về người để lại nhiều ấn tượng sâu sắc thời thơ ấu.  -Bày tỏ tình cảm, ấn tượng ban đầu của em về người đó.  **2.Thân bài:**  - Trình bày những biểu hiện cụ thể tình cảm, suy nghĩ, ấn tượng sâu sắc về những đặc điểm nổi bật của người mà em yêu quý ấy:  +Hình dung đặc điểm gợi cảm về hình thức của đối tượng để bộc lộ cảm xúc: Hình dáng, mái tóc, làn da, nụ cười, giọng nói…qua quan sát, liên tưởng, suy ngẫm mang tính hồi tưởng.  +Bộc lộ tình cảm, cảm xúc, suy nghĩ qua việc làm, hành động, cử chỉ, tính cách của người đó thông qua quan hệ đối xử với mọi người xung quanh, với bản thân người viết.  +Sự gắn bó của người ấy với bản thân em: Trong cuộc sống hàng ngày; kỉ niệm gắn bó với người đó, từ đó bộc lộ tình cảm của người viết.  - Nêu cảm xúc, suy ngẫm và ấn tượng chung về người mà em bày tỏ tình cảm, cảm xúc: cảm phục, ngưỡng mộ, yêu mến…  -Thể hiện mong ước, hi vọng…về người thân yêu mà em vừa bày tỏ tình cảm, cảm xúc.  **3.Kết bài:**  -Khẳng định lại tình cảm, cảm xúc của mình về người mà em yêu quý nhất và rút ra điều đáng nhớ nhất của bản thân đối với người em yêu quý.  **d.Sáng tạo:** Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về đối tượng biểu cảm.  **e.Chính tả, dùng từ, đặt câu:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.  **\*Trường hợp học sinh viết bài văn biểu cảm về một sự việc để lại nhiều ấn tượng sâu sắc thời thơ ấu.**  **a.Đảm bảo thể thức của một bài văn biểu cảm**  **b.Xác định đúng nội dung biểu cảm**  **c.Triển khai hợp lý các nội dung của bài văn biểu cảm. Có thể viết bài văn theo hướng sau:**  **1.Mở bài:**  - Dẫn dắt và giới thiệu về **một sự việc** để lại nhiều ấn tượng sâu sắc thời thơ ấu.  - Bày tỏ tình cảm, ấn tượng ban đầu của em về sự việc đó.  **2.Thân bài:**  - Kể lại và biểu cảm về sự việc theo trình tự, diễn biến  +Tái hiện sự việc phải đảm bảo mở đầu, diễn biến, kết thúc  + Bày tỏ cảm xúc của mình về nhân vật hoặc sự việc ở các phần tương ứng…  - Suy ngẫm của bản thân, vấn đề rút ra từ nhân vật hoặc sự việc ở các phần tương ứng…  - Rút ra bài học, niềm tin, ước mơ…từ sự việc mà em vừa bày tỏ tình cảm, cảm xúc.  **3.Kết bài:**  -Khẳng định lại tình cảm, cảm xúc của mình về sự việc và rút ra điều đáng nhớ nhất của bản thân đối với sự việc đó.  **d.Sáng tạo:** Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về đối tượng biểu cảm.  **e.Chính tả, dùng từ, đặt câu:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | **0,5**  **0,5**  **0,5**  **7,0**  **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5**  **7,0**  **0,5** |